

KIỀU BÍCH HẬU

Tập truyện ký về Thầy thuốc  
ưu tú, Tiến sĩ, Dược sĩ CKII Trần Tự

# Dấu ấn Vàng Sơn

# DẤU ẤN VÀNG SON

(Tập truyện ký về Thầy thuốc ưu tú, Tiến sĩ, Dược sĩ CKII Trần Tựu)

Tác giả: **Kiều Bích Hậu**

## Lời đầu sách:

Tập truyện ký, hoặc cũng có thể coi là cuốn tiểu thuyết phi hư cấu với nhan đề "Dấu ấn vàng son" kể về cuộc đời và sự nghiệp của Thầy thuốc ưu tú, Tiến sĩ, Dược sĩ chuyên khoa II Trần Tựu, Tổng giám đốc công ty CP dược phẩm SaVi (SaVipharm) hiện nay. Tính tới năm 2024, Tiến sĩ Trần Tựu đã có hơn 53 năm cống hiến, đóng góp cho ngành dược nước nhà (đặc biệt, vào giai đoạn từ năm 1995 – 2005 ông giữ cương vị TGD Tổng công ty Dược Việt Nam – là vị thủ lĩnh của ngành dược đất nước với những dấu ấn quan trọng trong công cuộc đổi mới ngành).

Tác giả viết cuốn sách này được sinh ra trong một gia đình có truyền thống ngành y, dược, với bố và cô ruột, chú, em,... đều là bác sĩ, dược sĩ. Bố tôi, ông Kiều Khắc Đôn, đã dành trọn đời mình để giảng dạy tại Trường Đại học Dược Hà Nội. Đáng tiếc, ông qua đời khi chưa kịp nghỉ hưu, để lại trong tôi niềm hối tiếc và nhiều câu hỏi chưa có lời giải đáp về ngành nghề mà ông đã hết lòng cống hiến.

Trong suốt thời gian dài, tôi sống với sự trăn trở về thiếu sót của mình trong hiểu biết về ngành dược cũng như cuộc đời của bố. Chỉ đến khi qua công việc viết văn, viết báo, tôi được gặp Tiến sĩ Trần Tựu, một dược sĩ cũng từng học tại nơi bố tôi đã giảng dạy, tôi mới có cơ duyên hiểu rõ hơn về sự cao quý của nghề dược sĩ. Chính nhờ được gặp gỡ và dành nhiều thời gian lắng nghe Tiến sĩ Trần Tựu chia sẻ về đời sống và nghề nghiệp của ông, tôi mới dần hiểu rõ sứ mệnh ngành dược, cũng như niềm đam mê và cống hiến không ngừng nghỉ của biết bao con người trong ngành.

Qua những cuộc trò chuyện với nhân vật và quá trình tìm hiểu về sự nghiệp Tiến sĩ Trần Tựu, tôi nhận ra rằng trong văn học Việt Nam, có rất ít tác phẩm khai thác sâu sắc về đề tài ngành dược. Ngoại trừ những sách chuyên môn, hầu như chưa có sách văn học nào khắc họa chân dung những tài năng, những ngôi sao sáng trong ngành dược cả nước thời nay. Sự thiếu sót này là khoảng trống đáng tiếc trong hệ thống tài liệu mang tính lịch sử về ngành và về những thế hệ con người cống hiến trong ngành dược. Hiểu về dược sĩ Trần Tựu, một người thuộc giới tinh hoa ngành dược, tôi quyết tâm dành thời gian lắng nghe thật sâu những câu chuyện ông kể, tìm hiểu thêm thông

tin từ người thân, bạn hữu, đồng sự của ông, và gồm cả một số tài liệu lịch sử, để hoàn thành cuốn truyện ký này.

Cuốn sách “Dấu ấn vàng son” không chỉ là sự tri ân và tưởng nhớ đến bố tôi mà còn là món quà tinh thần dành tặng cho những ai yêu mến và kính trọng ngành dược cũng như những thế hệ dược sĩ trong cả nước. Hy vọng cuốn sách "Dấu ấn vàng son" sẽ mang đến cho độc giả cái nhìn sâu sắc và cảm nhận chân thực về cuộc đời và sự nghiệp của Tiến sĩ Trần Tựu, một dược sĩ tài ba, một tổng công trình sư của ngành, đã cống hiến không ngừng vì sức khỏe cộng đồng, vì sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của ngành dược Việt Nam.

Và hơn hết, qua từng chương sách, bạn đọc sẽ lần giở lại những trang lịch sử gian khó, đau thương mà cũng tràn đầy vinh quang của đất nước. Theo dấu chân dược sĩ Trần Tựu, chúng ta trở về từ ruộng đồng với hình ảnh người mẹ Việt Nam tần tảo, chịu thương chịu khó, chắt chiu từng hạt lúa nuôi con lớn lên, rồi nuốt nước mắt gửi từng đứa con trai của Mẹ vào chiến trường lửa đạn vô thường... rồi từng ngày người chiến sĩ áo trắng vượt qua mưa bom trong rừng, bào chế thuốc phục vụ quân, dân, đến thời giải phóng, tiếp quản hệ thống cơ sở dược do chế độ cũ để lại, rồi xắn tay cùng nhau xây dựng chế độ mới đầy thách thức, cho tới hành trình quản lý cả ngành dược với biết bao cam go và thách thức. Cứ như vậy, Trần Tựu với câu chuyện đời, với sự nghiệp trong ngành dược để lại dấu ấn vàng son, được ghi lại trong cuốn sách, là tri thức, là nguồn động lực để thế hệ sau tiếp bước dựng xây ngành dược nước nhà phát triển xứng tầm vóc.

Trong cuốn sách "Dấu ấn vàng son," tôi đã chọn cách giữ nguyên tên nhân vật chính, Tiến sĩ Trần Tựu, cùng phu nhân của ông là Cử nhân Khánh Hương, để tôn vinh và khắc họa rõ nét cuộc đời và sự nghiệp đáng kính của ông. Tuy nhiên, để bảo vệ quyền riêng tư và tôn trọng các cá nhân liên quan, tất cả các nhân vật khác trong truyện đều đã được đổi tên. Việc này nhằm giữ gìn sự riêng tư và tạo điều kiện cho tôi tự do hơn trong việc xây dựng các tình huống và mô tả các mối quan hệ phức tạp mà không làm ảnh hưởng đến đời sống cá nhân của các nhân vật khác. Qua đó, tôi mong muốn cuốn sách vừa mang tính chân thực, vừa đảm bảo sự tế nhị cần thiết trong việc kể lại câu chuyện về một nhân vật tài hoa và có nhiều cống hiến cho cộng đồng là Tiến sĩ Trần Tựu.

Tác giả trân trọng cảm ơn Tiến sĩ Trần Tựu, trong hơn hai năm (từ 2022-2024), đã kiên nhẫn dành thời gian chia sẻ những tư liệu quý giá và độc đáo của ông, để tác giả có thể viết nên cuốn sách “Dấu ấn vàng son” ngày hôm nay. Công việc văn học hóa chuyện đời Trần Tựu thành tác phẩm, đã mang lại những trải nghiệm viết mới

mẻ và ý nghĩa cho tác giả. Chắc chắn rằng, cuốn sách in lần đầu này, với mong muốn mừng tuổi 77 của ông, cũng chưa thể khắc họa trọn vẹn nhất chân dung người được sĩ cách mạng Trần Tựu, nên tác giả hy vọng rằng, nếu có điều kiện tái bản những lần sau, cuốn sách sẽ được bổ sung, sửa chữa hoàn thiện hơn.

(Nhà văn **Kiều Bích Hậu**)

## 1. Vượt lũ

*(Truyện ký từng đạt giải Ba trong cuộc thi sáng tác chủ đề “Sống đẹp” lần 3 do báo Thanh Niên tổ chức năm 2023)*

- Mẹ cho con đi học nhé, lũ rút rồi! – Tụu nần nì theo sau lưng mẹ vào căn buồng nơi chái nhà – Khai giảng được ba ngày rồi mà con không đi học, nhớ thầy Duệ chủ nhiệm tưởng con bỏ học, gạch tên con trong sổ đầu bài thì sao?

Chị Ôn quay lại sáng giọng:

- Gạch tên thì bỏ học luôn, ở nhà đi cày no cơm ấm cật! – Chị đưa mắt lo lắng nhìn ra khoảng sân ngập trắng nước – Tối qua Đài vẫn báo đang đỉnh lũ, mà mày nói nước rút là sao? Mày đi học để ma lũ nó nhấn xuống lòng sông Nhuệ à? Rồi mẹ biết trông cậy vào ai!?

Nói đến đó, không hiểu sao họng chị nghẹn lại, chị bất thần ôm chầm lấy thằng con trai thứ ba, đứa con mà chị kỳ vọng nhất. Bố mẹ chị đặt tên chị là Ôn, những mong cuộc đời đứa con gái yêu của họ sẽ được an ổn. Nhưng rồi, sự đời oái oăm cứ luôn dồn đẩy chị đến bờ vực hết lần này tới lần khác. Mà cơ cực nhất là khi vừa sinh đứa con trai thứ năm được ba tháng, thì chồng chị lâm bệnh trọng đột ngột qua đời, dồn gánh nặng một nách năm con trai lên vai Ôn.

Tháng Tám, tháng Ba giáp hạt, đói kém, chị bán sạch mọi thứ có thể bán trong ngôi nhà tranh để lo rau cháo cho “năm cái tàu há mồm”. Có những lúc ngồi lặng người vồ về đứa con út nhai nhấc bầu vú cạn sữa, khóc nhám nhắng, chị thờ dài nhìn những cây luồng còn chắt dựng cột nhà, tự hỏi liệu có phải dỡ nốt mấy cây luồng đó đi bán được không, nếu dỡ chúng ra mà nhà không sụp đổ! Nhà chị bây giờ có mấy cái nhất trong làng: góa phụ trẻ nhất, nhiều con trai nhất, đói rách nhất! Mà làng Duy Dương cũng là làng nghèo nhất trong xã, xã Trung Lương là xã nghèo nhất tỉnh Hà Nam... Rồi cực chẳng đã, vào năm 1960, khi con trai thứ ba là Tụu được mười hai tuổi, chị đành chấp nhận cho thằng Cả và thằng Hai đi làm xa, gần như là ở đợ hai gia đình quen biết tại Thái Nguyên và Thanh Hóa, để nhà đỡ hai miệng ăn, và thỉnh thoảng chúng cũng gửi được vài đồng bạc về cho chị trang trải nợ nần.

Chỉ có Tụ là học hành sáng láng nhất trong mấy anh em, và lại nó cũng thích đi học, nên chị kỳ vọng nó có thể theo con đường học hành mà phát triển, thoát khỏi kiếp đồng áng vất vả đói nghèo kinh niên này. Ôn từng tự hứa trước vong linh người chồng đã khuất, rằng chị sẽ cố gắng nhịn ăn nhịn mặc dồn vốn cho ít nhất một đứa con trai được học hành phương trường, để bỏ nó có thể ngậm cười nơi chín suối... Đứa con trai mà chị kỳ vọng sẽ gánh vác được trọng trách danh vọng ấy cho gia đình chính là Tụ. Lắm bận đói vàng mắt, chị vẫn cố chèo chống lo lót, bòn mót vài hào để mua bút vở cho thằng con trai được đến trường.

Thế mà chị lỡ buột miệng nói điều không phải ấy với con... Âu cũng là chị quá lo đến con lũ lịch sử này, sẽ cuốn trôi mất niềm hy vọng lớn của cả gia đình. Chị lại tự nhủ sẽ bảo vệ ước mơ học hành thành tài của con bằng mọi giá, chị linh cảm, sau này Tụ sẽ thành chỗ dựa tinh thần cho cả nhà. Nếu như anh Cả, anh Hai nó ngại học, mẹ phải giục giã mới học chiếu lệ, thì Tụ luôn tự ý thức việc học, luôn đứng đầu lớp và được nhà trường khen thưởng. Lúc ở nhà, sau khi dọn dẹp giúp mẹ việc nhà, Tụ lại nhanh chóng ngồi vào bàn học, không theo bạn bè trong xóm đánh khăng đánh đáo như những đứa trẻ khác cùng lứa.

- Lũ thế này, nhà trường cũng cho nghỉ thôi, con ạ! - Ôn xoa đầu con trai, rồi buông nó ra.
- Không nghỉ đâu, sáng nay con thấy thằng Quyền đầu ngõ được mẹ nó chèo thuyền chở đi học mà – Tụ vẫn cố vót vát – thầy giáo con bảo, bom rơi trên đầu vẫn học, cần học để sau này giành được chiến thắng, còn có kiến thức xây dựng quê hương bằng bạn bằng bè...
- Thì nhà nó có thuyền, nước dâng ngập đầu nó đi đâu chả được. Còn mày lội nước mà đi, lỡ tuột xuống mương chết nỗi con ạ - Ôn than vãn.
- Con lần theo bờ đống ra tận đường cái, nhắm mắt cũng nhớ đường, làm sao tuột được xuống mương mà mẹ lo – Tụ vẫn chưa chịu.
- Mẹ đã bảo không đi là không. Nghỉ vài ngày cho hết lũ đã – Chị Ôn trừng mắt nạt con.

\*

Tụ mở choàng mắt, vội quay đầu nhìn ra phía cửa liếp, trời vẫn tối đen. Nó đoán chưa tới 5 giờ sáng. Nó bật dậy, nhẹ nhàng ra khỏi giường không một tiếng động. Trong bóng tối, Tụ lần sờ tới cái bàn gỗ duy nhất trong nhà, thu cuốn vở, bút rồi cởi quần áo, gói tất tậ vào một mảnh ni – lông cắt ra từ cái áo to rách của bố để lại, đội lên đầu và còn mặc mỗi cái quần đùi, rón rén mở cửa thật khẽ, khỏi đánh động mẹ, luồn ra khỏi nhà. Tụ lội qua khoảng sân ngập nước, lần tìm cái gậy tre mà nó

gài dưới mái rạ cho nước khỏi cuốn trôi từ tối qua, cầm gậy dò đường. Mưa vẫn rơi nhưng đã thưa hạt, gió từng đợt xô sóng tấp lên mặt, nước khá lạnh làm Tụ rùng mình. Bụng đói cuộn lên, lúc này nó chợt nhớ ra đã quên tọt một ngum nước mắm chống lạnh theo kinh nghiệm của một anh lính đặc công người làng. Nhưng mà thôi, cứ đi, chắc nó sẽ vượt qua cả con lũ lẫn con đói để tới trường.

Tụ phải trốn đi học sớm khi mẹ chưa dậy, vả lại, việc vượt lũ sẽ khiến nó mất nhiều thời gian gấp đôi để đến trường. Nhà Tụ nghèo nên không có thuyền để vượt qua cánh đồng ngập trắng nước, tới đường cái rồi đi bộ tới trường Trung học cơ sở xã Trung Lương. Xã Trung Lương này vốn là cái rôn lũ của cả huyện. Tụ dùng gậy tre dò phía dưới rồi bước theo bờ đê, sao cho không bị tuột trôi xuống lòng mương. Phải quyết chí đi học, bất kể con lũ. Tụ hô quyết tâm trong đầu như thế, để quên đi cái đói, cái lạnh. Nhưng con đói ma quái cứ cào cấu ruột dạ nó. Nó lại quanh quẩn nhớ tới mẩu khoai lang luộc bé tí mà nó được chia từ tối qua. Bữa tối của nó xoắn có vậy thôi, chiêu thêm ngum nước vối lại càng sôi bụng tợn.

Trời dần sáng mờ, sóng theo gió vẫn tấp vào mặt Tụ đủ thứ rác rến, cụm lục bình, trái bưởi ửng... Tụ ước giá như sóng tấp vào mặt nó vài quả roi rụng, để nó ăn dần bụng, cho hạ hỏa cơn đói cào đói cấu. Có con sóng dữ đánh bay cả gói ni – lông bọc bút vở quần áo trên đầu, khiến Tụ phải nhờ người khều gậy mãi mới vớt lại được. Nó đội lại cái bọc ni-lông lên đầu, mắt lia một vòng chậm rãi cả khoảng nước trắng mênh mông dập dềnh trên người xung quanh. Nó ước giá như có con thuyền nào trôi gần đến, để nó xin đi nhờ, nhưng nhìn hoài chỉ thấy biển nước trắng xóa. Đồi ba lần Tụ oải, định quay đầu về, nhưng nó nhớ lại lời mẹ kể, rằng bố nó từng nói, nếu gặp khó khăn mà quay đầu, thì mãi mãi không thể thành công được. Bố chọn đặt tên cho Tụ, cho Thành em kể nó, hẳn có ý đó.

Tụ lại giục mình bước tiếp, chân nó bỗng đạp phải một vật gì đó cứng, rập, tròn. Nó lấy gậy chọc chọc vật đó dưới nước, chân tiếp tục lần theo chiều dài của vật thân tròn đó. Một cây gỗ khá to! Tụ thốt kêu thành tiếng “A, aaaa!”. Nó lần bước chân dọc theo thân gỗ này, chắc súc gỗ đã bị lũ cuốn trôi đến đây. Súc gỗ khá dài. Nó sẽ cắm cây gậy này ở đây đánh dấu khúc gỗ, đến khi hết lũ, nước cạn, sẽ cùng mẹ và hai em mượn cái xe ba gác đến chở khúc gỗ đi bán, hẳn phải được kha khá tiền!

Bỗng “Ủm!”. Tụ tối tăm mặt mũi, trượt cùng súc gỗ xuống lòng mương. Tụ không biết rằng nó vô tình lần bước dần ra phía đầu súc gỗ khiến súc gỗ lật nhào cả hai xuống mương. Lúc này súc gỗ cả tấn đè lên nó. Tụ chơi vơi vẫy vùng hoảng loạn. Càng lúc súc gỗ ngàn cân càng như nhấn nó xuống bùn. Nó sắp sặc bùn mà chết. Mẹ đã cảnh báo mà nó không chịu nghe. Nó xoay người cố trườn khỏi súc gỗ đang đè

lên thân thể gày guộc, nó không thể chết sặc dưới bùn đen thế này. Nhưng dưới bùn vậy bọc, nó không hiểu đâu là trên, dưới, cần nhoài về phía nào... Nó sắp không nhịn thở thêm một giây nào nữa!

\*

Đang lúc vẫy vùng trong tuyệt vọng, thì Tụ được một bàn tay tóm lấy, nhấc bổng lên. Rồi không biết bằng cách nào đó, nó thấy mình ngồi gọn trong lòng chiếc thuyền thúng sơn đen kít. Mắt nó hoa lên, người run cầm cập, vừa vì lạnh, vừa vì sợ chết khiếp. Nó vừa thoát cửa tử trong gang tấc!

- Mày làm gì lúm thúm dưới bùn lúc sáng sớm chưa tỏ mặt người thế con? – một giọng khan khan cất lên ngay bên Tụ – Định xuống hầu cụ Diêm Vương hả?

Tụ xoay người nhìn lại, thấy gương mặt xương xương và mái tóc thưa đốm cháy nắng quen thuộc của bác Quản, hàng xóm nhà nó, người được gọi là Rái cá của làng. Bác sống bằng nghề mò cua bắt ốc quanh năm. Thỉnh thoảng, bác còn được người ta thuê vớt tre ngâm dưới ao lên dựng nhà... Nghĩ đến đó, Tụ hơi chột dạ, dù biết ơn bác vừa cứu mình.

- Cháu đi học, giữa đường thấy súc gỗ dạt vào đây nên lặn xuống đánh dấu để hôm nào nước cạn trục lên cho mẹ cháu đem bán... - Tụ run rẩy lắp bắp. Nó cố nói chậm để tròn tiếng mà không nổi.
- Suýt chết sặc dưới bùn mà còn leo lẻo – bác Quản ngó xuống nước như thăm ước vị trí súc gỗ chìm – Thôi thế này, súc gỗ đó tao một nửa, mày một nửa, coi như công tao vớt mày khỏi tay Diêm Vương, nghe chưa?
- Vâng... - Tụ thở dài, thế là mất toi nửa súc gỗ - Thôi bác đưa cháu nhanh lên đường cái để cháu còn đến trường.
- Ồ, cái thằng oắt này, mày cứ thế này mà đến trường được ư?

Lúc này Tụ mới nhìn lại mình, trên người nó chỉ có cái quần đùi. Nó bất giác nhìn quanh hốt hoảng, bọc ni-lông gói quần áo bút vở của nó đâu rồi!?

Bác Quản chèo thuyền loanh quanh một hồi vẫn không tìm thấy cái bọc ni-lông, bèn cởi cái áo bác đang mặc trên người, ném lên vai Tụ.

- Mày mặc cái áo này vào rồi đến trường cho kịp. Tao sẽ quay lại tìm cái bọc nợ của mày sau. Chắc sóng đánh cái bọc đó trôi xuống tận chỗ ông Hà Bá rồi con ơi, ông ấy giữ cái bọc thay cho cái mạng mày. Ồ đời đừng bao giờ đòi được tất cả con ạ.



Bác Quản tổng Tụ lên đường cái rồi chèo thuyền trở lại. Tụ chạy bán sống bán chết đến trường. Nó vật lộn với ý nghĩ xấu hổ mặc quần đùi đến lớp, và trong tay chẳng có bút vở gì!

Nhưng nó phải đến trường để học, bất chấp việc chẳng có gì trong tay!

\*

- Em đi học muộn, lại không mang vở bút, chưa nói đến việc mặc quần đùi tới lớp. Em khiến tôi thật ngạc nhiên. Một học trò luôn học giỏi, ngoan ngoãn như em Tụ mà lại có ngày thành ra thế này ư? Tuy là lần đầu, nhưng tôi vẫn phải kỷ luật em. Trồng một cây bạch đàn bên lối đi vào trường ngay khi nước lũ rút, nghe chưa?
- Vâng, thưa thầy – Tụ cúi đầu nhẫn nại, mặc dù trong lòng nó muốn giải thích tai nạn nó gặp trên đường, nhưng thầy Duệ đã nói một thôi một hồi như thế, nó còn biết làm sao.

Tụ ngồi xuống bàn, vẫn chưa hết run. May mà thầy còn cho nó vào lớp học. Thầy Niên ngồi cạnh lén giạt trang vở ở giữa, dúm cho Tụ, cái Hảo bàn trên quay xuống chìa cho nó cây bút chì. Thế là nó có thể ghi chép được rồi. Tiếng thầy giảng bập bùng bên tai, Tụ còn mãi nghĩ đến việc đi xin cây giống bạch đàn ở đâu, chắc lại phải nhờ Mẹ lên vườn cây các cụ nói khó vậy. Thầy Duệ có sáng kiến là hễ học trò nào vi phạm kỷ luật, thì thay vì trừ hạnh kiểm, thầy bắt học trò đó trồng một cây bạch đàn dọc hai bên lối đi vào trường. Hàng cây bạch đàn hết năm này sang năm khác cứ nối dài thêm vì lũ học trò tinh quái nghịch ngợm. Tụ không ngờ có ngày mình cũng góp một cây vào đó. Nhưng nó bắt giác cười nhẹ khi nghĩ đến việc sẽ cùng bác Quản bán súc gỗ kia, mang tiền về đưa mẹ, mẹ sẽ ngạc nhiên biết bao, sẽ chẳng nổi mắng việc nó vi phạm kỷ luật mà phải đi xin cây về trồng, ghi dấu vi phạm kỷ luật lên lối đi vào trường...

Thầy Duệ miệng giảng bài, nhưng mắt thỉnh thoảng liếc về phía cậu học trò thuộc loại ưu tú nhất lớp mà thầy đang chủ nhiệm. Gương mặt gày gò, nhợt nhạt vì nhiễm lạnh, nhưng đôi mắt thông minh của thằng bé vẫn sáng lên như ánh sao không gì che phủ nổi, nhất là vầng trán cao ấy thật kiêu hãnh xiết bao, hẳn rồi sau này nó sẽ làm rạng danh gia đình, lối xóm cho coi. Bao năm dạy học, thầy biết nhìn trò và dường như có linh cảm đặc biệt với một số trò cũng đặc biệt. Nghĩ đến đó, thầy chợt dừng giảng bài, đi nhanh xuống chỗ trò Tụ.

- Sau giờ học hôm nay, em ở lại, lên phòng giám hiệu gặp tôi.

Tự lo lắng. Chẳng biết thầy còn phạt thêm gì nữa. Hay là làm bản kiểm điểm, nó mòng mòng nghĩ cách giải thích với thầy chủ nhiệm.

Tự lóm thóm trong chiếc áo bay dài rộng của bác Quân, nhìn như nó chỉ mặc mỗi chiếc áo mà không mặc cả quần đùi, nó ngập ngừng mãi trước cửa phòng giám hiệu, rồi cuối cùng đành gõ cửa ba tiếng rụt rè.

- Vào đi! – Tiếng thầy Duệ vang lên.

Tự vừa ngồi xuống chiếc ghế trước mặt thầy Duệ, thì thầy đã đẩy đến phía nó một gói nhỏ bọc giấy báo cũ.

- Lúc rồi, thầy có tìm hiểu, thì biết hoàn cảnh gia đình em. Thầy có mảnh vải xanh chèo mua theo chế độ tem phiếu, nhưng thầy chưa cần dùng, tặng em để may quần. Có cả một cuốn vở, và gói xôi nữa, em cứ cầm cả, rồi đi về, không cần nói gì hết. Chỉ cần em nhớ trồng thêm một cây bạch đàn vào hàng cây kỷ luật!

Tự há hốc miệng, rồi nó lúng búng nói gì không rõ trong lúc thầy Duệ đẩy nó ra khỏi cửa. Nó ôm chặt cái gói trước ngực, chân luống cuống không biết đi lối nào về. Rồi nó cũng ra đến phía cổng trường, nước vẫn ngập trắng mênh mông. Nó nhìn xung quanh không có ai, mới hồi hộp mở cái gói ra, lòng nó rộn ràng khi nhìn thấy mảnh vải xanh. Nó vội vã mở gói lá chuối bọc bên trên, véo miếng xôi bỏ vào miệng. Ngón ngấu vài miếng, nó chợt nhớ tới hai em, cu Thành, cu Út ở nhà, liền dần lòng gói xôi lại. Nó sẽ mang về nhà chia cho các em. Nó không còn nhớ lần được ăn xôi trước kia là khi nào nữa, quá lâu rồi.

Tự đưa mắt nhìn hai hàng cây kỷ luật hai bên lối đi vào trường, có mấy cây non mới trồng ngập bùm trong nước lụt, chỉ cố ngoi ngọn lên mặt nước, bị sóng xô tả tơi. Trong lòng Tự rộn ràng vui sướng, sao bị kỷ luật mà vui hơn cả được khen thưởng thế này, nhất định nó sẽ trồng ở đây không chỉ một cây, mà hai, ba, bốn, năm cây...

## 2. Ngôi nhà cha mẹ

*(Thôn Duy Dương, vụ lúa mùa năm 1964)*

Mới chừng bốn giờ sáng, Tụ đã nhồm dậy. Vào vụ thu hoạch lúa mùa, hợp tác xã vẫn công, mẹ thì bận bịu với gánh hàng xén, Tụ là người duy nhất trong gia đình tham gia tổ 7 xóm Thọ đi gặt lúa. Cậu luôn trở dậy trước mặt trời. Ngồi ở mép giường, thõng chân đu đưa một lúc trên nền đất mát lạnh, Tụ nghĩ cách làm sao gặt lúa nhanh hơn hôm qua. Cần cải tiến cách vơ lúa làm sao để một khoát tay vơ ba khóm lúa, lùa liềm vào giật ngọt mà không dùng quá sức, và ngọn lúa vẫn sắp đều. Rồi làm sao để quay người thật nhanh, xếp gò lúa gọn gàng nhất... Có như vậy, Tụ mới tiết kiệm thời gian và sức lực để luôn là người gặt nhanh nhất tổ 7, mà không chỉ thế, là người gặt nhanh nhất làng Duy Dương (Bình Lục, Hà Nam) này.

- Dậy sớm thế hả con? – Tiếng mẹ Ổn cắt ngang dòng suy nghĩ miên man của Tụ – Có mẻ khoai sọ mẹ mua hôm qua, con luộc lên ăn dần bụng rồi đi làm nhé.
- Vâng – Tụ đáp gọn rồi nhanh nhẹn đứng khỏi giường, cậu lắng nghe tiếng Thành lớn, cậu em 13 tuổi của mình vừa ú ớ nói sáng vừa xoay người úp mặt vào tường đất. Nhà có hai cái giường dát tre, mẹ cùng Út Thành ngủ giường cũ hơn phía bên phải bàn thờ, còn Tụ và Thành lớn ngủ ở chiếc giường mới hơn bên trái. Gọi là giường mới hơn, nhưng cũng đã dùng hơn mười năm rồi, dát đã gãy nát ở giữa giường do Út Thành nhảy nhô đùa giỡn, chưa có dát mới thay, nên hai anh em phải nằm sát hai mép giường, tránh chỗ lũng dát.

Bố Tụ mất khi mẹ còn rất trẻ, thương con, mẹ không đi bước nữa mà tập trung tận tảo sớm hôm bán bung, vẫn công nuôi các con. Hai anh trai đã đi làm thuê xa nhà, còn Tụ là con trai lớn nhất gần mẹ lúc này, cùng mẹ trụ cột gia đình. Hơn nữa, cậu còn có ước mơ học hành thành tài, để mẹ đỡ vất vả sau này, có điều kiện chăm sóc mẹ bù lại những ngày đầu tắt mặt tối xoay sở một mình với năm con trai.

Tụ cố xua dòng ý nghĩ miên man trong đầu, chẳng hiểu sao cậu luôn cả nghĩ mọi lúc mọi nơi như vậy. Cậu bước vào gian bếp tranh lợp xụp, còn tối mờ, thấy con mèo tam thể nhà ai đang nằm cuộn tròn ngủ trên tróc cái thúng úp. Cậu nhẹ nhàng nhấc con mèo còn ngái ngủ đặt bên bếp tro, rồi lật cái thúng, thấy mớ khoai sọ vài củ lè tè còi cọc trong cái rổ nan đã bật một góc vành méo xẹo. Cậu thở dài, mang cái rổ khoai sọ cùng cái nồi đất ra cầu ao rửa sạch, rồi mang vào bếp, rút rạ luộc khoai.

Còn mèo tam thể đứng lên, vươn cong người, rồi lại gần Tụ, nằm lên bàn chân phải của cậu, grừ, grừ ngủ tiếp.

Khoai chín, Tụ chắt nước, đổ khoai ra rổ, hơi nóng và mùi thơm bay lên làm bụng cậu réo đòi. Tụ nhặt nhanh một củ nhỏ nhất, khoai còn nóng bỏng tay. Cậu lập tức bỏ xuống. Ít khoai như này, mà cậu ăn, thì mẹ sẽ nhìn đói mắt. Nghĩ vậy, Tụ lấy vung nôi, úp lên rổ khoai rồi đứng dậy, ra đồng đi làm.

Con đường đến cánh đồng Miếu Gỗ trời sụt lất lẻo, có đoạn đường trâu đi nhiều, mòn gằn đứt, trời mưa ngập phải lội qua. Tụ tạt qua cái Miếu Gỗ, đứng đó nghỉ ba phút. Ngôi miếu được dựng hoàn toàn bằng gỗ nghiêng, nhưng thời gian cũng đã làm góc mái hướng Tây bị sập mà không được sửa chữa, càng ngày nắng mưa, gió tạt càng làm màu gỗ bột trắng ra, khô khốc và vụn mủn dần dần. Tụ cứ ngắm ngôi Miếu Gỗ, thầm ước mình có phép thần, hô biến ngôi miếu sập sập thành mới, chắc chắn, để mỗi khi làm đồng mệt mỏi, cậu có thể ra đây ghé lưng nghỉ tạm. Mẹ kể, xưa lâu lắc rồi, nơi đây là một rừng cây lâu năm bạt ngàn, toàn thân gỗ lớn, gốc cây mấy người ôm không xuể, nhưng khi giặc Pháp đến, đã triệt hạ cả rừng cây này để lấy gỗ xây đồn, và xóa đi nơi ẩn nấp của du kích quân ta...

\*\*\*

Tổ 7 gồm 10 thợ gặt, trong đó Tụ ít tuổi nhất. Người nhiều tuổi nhất là bác Định, tổ trưởng, đã ngoài bốn mươi, chân trái thọt nên không được đi bộ đội vào miền Nam chiến đấu. Tụ nghĩ sau này khi các em lớn hơn một chút, đỡ đàn được công việc cho mẹ, anh cũng sẽ vào chiến trường sau khi tốt nghiệp Đại học Dược. Anh ước mơ trở thành dược sĩ để bào chế thật nhiều thuốc cứu người, cứu các chiến sĩ trong chiến trường.

Trong tổ 7, người sung sức bậc nhất và là “đối thủ” của Tụ trong cuộc đua năng suất gặt lúa là anh Trường, con bác Chiến cùng ngõ Ngui nơi gia đình Tụ ở. Còn người đủng đà đủng đỉnh, làm việc chậm chạp nhất là chú Tiến. Chú ấy hay đi làm muộn sau keng tới cả tiếng đồng hồ, giữa giờ hay nghỉ rít thuốc lào, hoặc ngồi gốc cây quạt mát cho ráo mồ hôi. Tụ thì chẳng cần nghỉ phút nào, cứ tay quạt mồ hôi vươn người chống mỏi xong là lại thoăn thoắt gặt tiếp. Những gò lúa tằm tấp đầy lên xếp hàng sau Tụ. Ai nấy đều lắc đầu lè lưỡi.

- Cái thằng này, mày làm hết cả phần của tao à? – Chú Tiến thường đùa, vỗ vai Tụ mỗi khi trở lại gặt lúa sau điều thuốc lào.

- Phần chú còn nhiều lắm kia – Tụu nhoen cười, khoát tay chỉ bạt ngàn lúa chín rung rinh trong gió phía trái cậu – Chỉ là cháu muốn thử xem cách nào làm cho nhanh nhất mà thôi.
- Mẹ mày cho mày ăn thứ gì mà mày khỏe thế hả cháu? Gặt lúa vèo vèo nhanh hơn mèo đớp mỡ - Chú Tiên không tha, tiếp tục đứng bên Tụu khiêu khích.

Tụu không đáp, nhưng cái dạ dày trống lại cuộn lên đòi hỏi. Từ sáng tới giờ có lẽ đã hơn mười một giờ trưa, nắng gần đứng bóng, mà Tụu mới chỉ uống vài ngụm nước mưa, đánh lừa cái dạ dày. Đói, đói, đói... Chẳng gì có thể làm phiền cậu cho được, ngoài cảm giác đói. Cậu nhớ đến rô khoai sọ để ở góc bếp. Chắc là Thành lớn với Út Thành đã chén sạch rồi. Cậu nghĩ đến mấy con nuồng nuồng béo mà cậu tóm được trong lúc gặt lúa, xấn chúng vào gấu quần. Hết ngày làm việc, cậu sẽ tranh thủ nướng chúng lên để an ủi cái dạ dày tội nghiệp của mình. Đây là phần thưởng cậu dành riêng cho mình.

Tối nhập nhoạng, keng hợp tác vang lên báo hết giờ làm đồng. Tụu chạy ù về nhà, đói hoa cả mắt. Cậu lật bỏ cánh, cànng lữ nuồng nuồng, cho lên chảo nhóm lửa đảo đều tay, vài phút sau, mùi thơm ngậy đã bốc lên làm cậu tuôn nước miếng.

- Cho em ăn với! – Tiếng Út Thành vói lên sau lưng Tụu. Chẳng cái gì giầu được cu cậu này, nhất là đồ ăn.
- Chưa chín, ăn vào Tào Tháo đuôi chết mày! – Thành lớn cũng đã xáp vô kịp thời, đập mạnh vào tay Út Thành ngay khi nó thò tay vào chảo định bốc mấy con nuồng nuồng.

Tụu nén hơi thở dài. Cậu ước gì mình không cần ăn mà vẫn có thể sống. Bắc cái chảo nóng sục, thơm nức mùi nuồng chín ra khỏi bếp, cậu từ tốn nói:

- Không được tranh nhau, anh sẽ chia bốn phần đều nhau, phần cả mẹ nữa đó.

Có lẽ cao lương mỹ vị vua chúa nào thưởng thức trên đời, cũng không thể ngon bằng món nuồng rang mà ba anh em Tụu chia nhau ăn ngay khi đói cuồng cẩu tại chảo lúc ấy. Suốt đời cậu không thể quên cảnh này. Tụu tự hứa với bản thân, sẽ phải tìm ra cách làm giàu, thay đổi đời sống gia đình mình, và hỗ trợ quê hương. Chắc chắn cậu sẽ tìm ra cách thực hiện điều đó, không thể để mẹ và các em đói khổ triền miên như thế này.

\*\*\*

Tiếng keng chia công điếm vang lên rộn rã khắp các xóm. Tụu báo tin vui cho mẹ rồi chạy ra sân hợp tác tập trung ngồi chờ đến lượt đọc tên lên nhận phần công suất

mười một ngày đi gặt lúa mùa trong đội 7. Người người chen nhau ngồi đống đúc, nói chuyện râm ran, vừa háo hức xen lẫn lo lắng. Sân hợp tác gió heo may đưa mùi thóc vừa đập thơm rậm, mùi rom nếp ẩm hứa hẹn một bữa no nê gạo mới. Cứ sau mỗi tiếng keng là bác Phó Chủ nhiệm hợp tác xã đọc tên một người lên nhận phần công. Ai nẩy ngược lên nhìn bác như nhìn ông thần. Mỗi công được cân rưỡi thóc và ba lượm rom. TỰU nhẩm tính, mười một ngày cậu đi làm đủ, sẽ được nhận mười bảy cân rưỡi thóc và ba mươi ba lượm rom.

Nhưng việc chia sản phẩm diễn ra quá chậm chạp, ai nẩy đều sốt ruột, hết ngồi rồi lại đứng. Dễ đến mười phút mới chia xong cho một người. Việc cân thóc cũng bị xì xèo, cân điều cân thiếu, xã viên ngó lên xuống, ngó trái phải, dịch quả cân để hông không bị thiếu lạng thóc quý hơn vàng... Người cân thóc thì lớn tiếng quát đến lạc giọng, nhưng ai lên nhận công cũng cố dịch quả cân thêm một ly, hoặc bóc thêm vốc thóc bỏ vào thúng.

Nắng nhạt dần, trời sập tối mà mới chia được công điểm cho non nửa số xã viên. TỰU nhớ có lần mẹ đi nhận công, tới nửa đêm mới về, kể rằng có người bị lừa đi vì đói và mệt ngay trên sân hợp tác. TỰU kiên nhẫn đợi, cậu vừa đưa tay đập muỗi bu quanh chân, vừa nghĩ, tại sao các bác lãnh đạo xã không chia thành từng nhóm để chia công điểm, sẽ nhanh chóng hơn. Chẳng lẽ cả xã chỉ có một cái cân tạ kia thôi sao?

Cuối cùng cũng đến lượt tổ 7 được chia công điểm. TỰU ngạc nhiên khi mình chỉ được tính 8 công, trong khi anh đi làm cả 11 ngày. Cậu nhòm vào sổ ghi, thì thấy chú Tiến được đủ 11 công, TỰU bỗng tức nghẹn. Rõ ràng chú Tiến làm việc năng suất không bằng một nửa TỰU, mà lại được tính công điểm cao hơn TỰU!

- Bác ơi – TỰU thắc mắc với ông Phó Chủ nhiệm hợp tác xã – Cháu đi làm đủ cả 11 ngày, cháu gặt nhanh nhất tổ 7, sao cháu chỉ được tính 8 công thôi ạ? Bác xem giúp cháu, người ta có tính nhầm cho cháu không?
- Không nhầm! – ông Phó Chủ nhiệm hợp tác xã trả lời chắc chắn – Năm nay cháu bao nhiêu tuổi?
- Cháu 16 tuổi rồi ạ - TỰU đáp.
- Đó, chưa đủ tuổi người lớn, chỉ được tính bằng 2/3 công so với người lớn nhé. Không thắc mắc! – Ông Phó Chủ nhiệm kết luận.

TỰU định kêu thêm, nhưng chú Tiến kéo áo cậu:

- Nhận nhanh lên cho người khác còn nhận chứ! Bao nhiêu người đang đợi kia kia. Luật hợp tác và cả nước này thế rồi, biết gì mà lằng nhằng chứ.

Tự cắn môi, cậu lặng lẽ cúi nhặt bao thóc, lượm rom xếp vào quang rồi gánh về nhà trong nỗi nghẹn ngào.

\*\*\*

- Mẹ ơi, bắt công quá! – Tự nói với mẹ - Con làm việc năng suất gấp đôi người ta mà chỉ nhận công bằng nửa người ta. Thế này thì ai muốn làm việc giỏi cơ chứ!
- Kiểu hợp tác xã nó vậy, con cứ làm hết mình đi, ông trời có mắt! – Mẹ nhẫn nại đáp.

Tự lẳng từng lượm rom vào góc sân, mẹ ngăn cậu lại:

- Để rom ra giữa sân, mẹ sẽ vò rom. Con gọi hai thằng Thành ra đây vò rom mót thóc.
- Chúng nó ngủ rồi mẹ ạ - Tự bói rồi – để mai hẵng vò rom được không mẹ?
- Rom ủ đó cả tuần rồi, phải vò ngay không hạt thóc sót lại mọc mầm mất đó con – Mẹ nói.

Hóa ra, tổ đập lúa đã bảo nhau cố tình đập rồi, để sót thóc cho người dân còn vò được bữa cơm. Tự hiểu ra chiều đó, mỉm cười, con ức khi này ở sân hợp tác ngồi đi. Anh vào gọi như hò ò mà chỉ có Thành lớn chịu trở dậy vò rom mót thóc cùng mẹ. Vò được một lúc thì nó kêu rất chân, bỏ rom đó chạy vào nhà ngủ tiếp.

Ngôi nhà ba gian vách đất lợp rạ chìm trong tĩnh lặng của màn đêm tháng Mười. Chỉ còn bóng hai mẹ con cặm cùi đứng vò rom ở mảnh sân nhỏ lát gạch. Rặm lúa đâm vào chân Tự rất rạt, rồi bào mòn da chân, cậu đã thấy xót xót gan bàn chân, nơi da mỏng nhất. Nhưng Tự không bỏ vào nhà nằm ngủ dù mắt đã riu lại. Mẹ quơ rom, dồn mớ thóc lửng vừa vò được vào thúng, cất tạm vào nhà để sáng mai đem phơi.

- Được gần nửa thúng thóc lửng chứ chả chơi – Mẹ phấn khởi báo – Cũng được hai bữa no. Cho chúng nó bữa cơm đầu mùa kéo phải tội. Tạ ơn đất trời!

Mẹ đã bung thúng thóc lửng vào nhà rồi, mà Tự vẫn ngồi trên tróc cái cối đá góc sân, tay phải xoa nhẹ bàn chân trái đã buốt thon thót vì rặm lúa bào rách da. Cậu nhìn ngắm ngôi nhà cha mẹ trong ánh trăng xanh nhàn nhạt cuối thu. Ngôi nhà như được ướp trong hương lúa chín đầu mùa, cái mùi hương nhẹ nhẹ của bữa no hiếm hoi trong năm.

Bỗng đâu, con xúc cảm tràn về, Tự ứa nước mắt thương mẹ. Cảnh này sẽ còn kéo dài bao lâu nữa đây, mẹ còm cõi một mình mót từng hạt thóc lửng cho các con đến bao giờ nữa đây, chiến tranh còn kéo dài đến bao giờ nữa đây!?

- Tụ ơi, vào ngủ đi con, sáng mai còn đi học! – Tiếng mẹ gọi vọng từ ngôi nhà.

Tụ nhìn lại lần nữa bức tường đất chắc dày, nhìn mái rạ ken chặt che nắng mưa, nhìn lũy tre ngọn cong cao thấp đua đưa xì xào trong gió bao bọc chở che ngôi nhà, nhìn mảnh vườn con con xanh mướt rau lang rau cải rau bí... Về thân thuộc này, sự bình yên chốc lát trong đêm trăng tĩnh lặng này sẽ là nỗi nhớ, sẽ là động lực để cậu thực hiện ước mơ thay đổi...

Đây là ngôi nhà cha mẹ đầy ấm áp, thân thương, nuôi dưỡng Tụ lớn lên mỗi ngày, nhưng cậu sẽ không dừng lại ở nơi này. Khát vọng đi xa để đổi thay sôi sục trong tim cậu...



### 3.Cây Bạch đàn của Mẹ

Nhóm những nhà khoa học trẻ của trường Đại học Dược tập trung tại một khu nhà xưởng cơ khí cũ do thực dân Pháp để lại. Thật sự họ không thể nhận ra đây là vùng nào, và cách nơi họ đã xuất phát tại khu sơ tán trường Đại học Dược bao xa. Họ đã hành quân miết mãi trong đêm, đi bộ vất qua nhiều làng mạc, cánh đồng. Cứ đêm xuống mới đi, và do quy định bảo mật, nên họ tuyệt đối không được phép biết mình đang ở đâu, vừa đi qua nơi nào.

Trụ lại khu xưởng cơ khí cũ được ba tháng, họ đã khá quen thuộc với nơi này, vừa tập luyện kỹ năng chiến đấu tại chiến trường, vừa nghiên cứu khoa học, và bào chế những loại dược phẩm thông dụng nhất cho chiến trường. Ban ngày bận rộn như thế, nhưng đêm đến, có chút thời gian rảnh, là anh em dược sĩ trẻ viết thư. Bên ngọn đèn dầu hạt lạc lờ mờ như đom đóm, có đứa viết thư cho Mẹ, đứa viết cho người yêu, đứa viết cho bạn, hay em. Có đứa viết tới mấy lá thư cho người yêu rồi mà không biết làm thế nào để gửi thư đi. Còn Tụ, chàng Dược sĩ 25 tuổi quê ở Hà Nam thì chỉ viết thư về cho Mẹ. Cha anh đã mất sớm, khi anh mới lên sáu tuổi. Mẹ anh tàn tảo nuôi cả năm anh em trai. Anh Cả lớn lên thì đi làm xa tận Thanh Hóa để kiếm chút tiền đỡ đần Mẹ, anh Hai đi bộ đội, em kế Tụ tên là Thành cũng đã đi bộ đội từ năm 1971. Ở ngôi nhà nghèo vách tranh mái rạ tại làng Duy Dương (xã Trung Lương, Bình Lục, Hà Nam) chỉ còn Mẹ thui thủi, vò võ cùng cậu em Út của Tụ. Tụ thương và nhớ Mẹ lắm, hồi anh ở nhà, bao việc nặng anh giành làm đỡ cho Mẹ, bây giờ anh đi vắng, Mẹ có đủ sức làm hay không, nên bao nhiêu lo lắng, bao nhiêu tình cảm xót thương đó anh trút vào lá thư gửi Mẹ. Anh chẳng biết sao mà chữ ở đâu tuôn ra nhiều thế, rồi nước mắt thương Mẹ cũng tuôn xuống làm mờ nhòe dòng chữ... Ở nhà, Út có biết lo xới xáo mấy sào ruộng, vẫn công đáp đổi cho Mẹ hay không? Tháng Tám, tháng Ba, mùa giáp hạt, thiếu gạo, Út có chịu xông xáo đi làm thuê làm mướn kiếm thêm mà đong gạo, đổi khoai, đổi sắn, đựng đồ đầy nồi cơm của Mẹ? Rồi tháng Bảy mùa bão, Út có biết dọi lại mái rạ, nẹp tre chống gió tốc mái hay chằng?...

Phải chăng do bố mất sớm, nên Tụ dồn tất cả tình yêu thương vào Mẹ. Tụ ám ảnh tiếng khóc nghẹn của mẹ, khi vừa ôm Út đỏ hỏn, mới chưa đầy ba tháng trong lòng, vừa lay gọi bố anh, lúc ấy đã co quắp cứng đơ trên tấm phản ghép gỗ tuyềnh toàng. Thời điểm kinh hoàng đó, do còn nhỏ quá, Tụ không biết bố anh bị bệnh gì mà đột ngột qua đời. Nhưng nhìn ánh mắt thần thờ, dòng nước mắt tuôn mãi không dừng của Mẹ, trong lúc ôm em Út khóc ngằn ngặt bên xác người bố, thì Tụ không thể nguôi ngoai. Anh vật vã với câu hỏi “Tại sao bố mình chết?”

Chính bởi câu hỏi ám ảnh đó, mà cậu bé Tụ sáu tuổi đã nuôi một ý chí, lớn lên phải làm nghề tìm thuốc cứu người. Hồi đó, mỗi khi có ai kể chuyện về cây thuốc chữa bệnh, là anh lắng nghe, hỏi lại rất kỹ, rồi ghi chép cẩn thận vào một cuốn sổ dày mà anh tự đóng tự khâu bằng những trang vở thừa ghép lại. Tuy không dám nói ra, nhưng trong thâm tâm, anh rất lo Mẹ bị bệnh, rất lo Mẹ sẽ đột ngột qua đời như bố. Tụ nghĩ, mình phải ra sức bảo vệ Mẹ, bằng cách làm thật nhiều việc trong nhà để Mẹ được nghỉ ngơi. Cậu bé sáu tuổi là Tụ khi ấy đã nấu cơm, trông em, giặt giũ tã lót cho em, quần áo cho Mẹ, quét tước nhà cửa, quyết không để Mẹ động chân động tay vào việc gì ở nhà khi đi làm đồng về.

Nhà không có trâu, không mượn trâu được, cực chẳng đã, anh Cả và anh Hai thay nhau kéo cày thay trâu, Mẹ cặm cày phía sau, cả nhà vật lộn với đất. Quá vất vả khi vừa sinh con, gái đẻ mà đi làm non, ăn uống thiếu thốn, lại cộng thêm nỗi đau mắt chồng, Mẹ bị hậu sản sau đó, và mất sữa. Tụ lo đến phát sốt, cậu ôm em bé đi khắp làng xin bú nhờ, rồi hỏi thuốc chữa bệnh cho Mẹ. Người ta mách cho cậu nhà ông lang Hanh ở cuối làng.

- Bác ơi, cứu mẹ cháu! – Tụ mếu máo quệt nước mắt nói với ông lang Hanh.
- Hậu sản, kiệt lực, trúng phong, trúng hàn sâu vào xương tủy, khó lắm! – Ông lang Hanh lắc đầu – Vừa sinh nở chưa ráo huyết đã ngâm nước ruộng thế này thì còn gì là hơi sức!

Mẹ nằm trên giường, héo rũ như tàu chuối non gặp lửa, mắt trũng sâu lõm đờ. Tụ lo quần ruột, cậu sợ mẹ sắp chết như bố.

Ông lang cắt cho năm thang thuốc. Anh Cả vay hàng xóm được một con gà mái, về làm thịt nấu một nồi cháo gà to. Mẹ ăn cháo, rồi uống bát thuốc sắc đen như nước bồ hóng, đắng như mật cá mè. Ba đêm Tụ không ngủ, thức trông Mẹ, trông em. Út dường như hiểu được tình hình nguy hiểm, bớt quấy khóc hơn. Tụ cũng đã tìm được nhà chị Xinh ở cuối ngõ Lẻ, vừa sinh con đầu lòng, chị này nhiều sữa, tràn ướm áo, con nhỏ không bú kịp, nên Út được chị vui vẻ cho bú no nê, rồi được ở lại với chị Xinh cả ngày, đến tối Tụ mới đón em về.

Hết năm thang thuốc, Mẹ đã đi lại được nhúc nhắc trong nhà. Tụ mừng rơi nước mắt. Cậu chạy sang nhà ông lang Hanh thông báo:

- Bác ơi, Mẹ cháu sống rồi! Nhưng nhà cháu không có tiền trả Bác bây giờ đâu.
- Thôi được, bảo anh Cả cháu sang làm cho ta năm công vụ gặt tới nhé – Ông lang Hanh mỉm cười – Đợi đấy, ta bóc thêm ba thang thuốc phục hồi cho Mẹ cháu.

Tự nhìn ông lang Hanh thoăn thoắt chia các vị thuốc vào những mảnh lá chuối khô, mà lòng kính phục. Trong mắt Tự, ông ấy như một vị tiên giáng thế, hiện lên đúng lúc cứu Mẹ thoát chết. Lớn lên, nhất định Tự phải làm nghề như ông!

\*\*\*

Thời điểm ấy cuối cùng đã đến. Mười một giờ đêm 20/4/1972, đoàn cán bộ khoa học được lệnh thu dọn gấp hành trang lên đường ra chiến trận. Ba lô quân trang, cùng dược liệu, các vật dụng thí nghiệm và bào chế chất lên vai, nặng cỡ gần nửa tạ, trĩu bước chân các nhà khoa học trẻ. Cũng may qua thời gian tập luyện, sức mang vác của các anh được nâng lên đáng kể. Chỉ có mồ hôi tong tong rỏ xuống mũi giày, đi vội không kịp quệt. Cứ đi bộ chừng một giờ ba mươi phút thì được nghỉ mười phút.

Đoàn các dược sĩ đi bộ ra đến ga tàu Thường Tín, lên tàu lúc bốn giờ sáng. Lúc này anh em đã định vị được mình đang ở đâu, bèn rỉ tai nhau rằng, không được ngủ gật trên tàu, để canh chừng khi tàu đi qua quê nhà người nào thì phải căng mắt nhìn xuống đường, thấy có bóng người gần đường tàu chạy qua thì ném thư xuống, hét to lên để người đi đường lượm thư và chuyển thư về quê giúp mình. Lúc bấy giờ, cũng chỉ có cách đó để gửi thư mà thôi. Khoảng năm giờ, trời tang tảng sáng, Tự nhận ra tàu đang đi ngang qua quê mình ở Hà Nam, anh cầm sẵn lá thư gửi Mẹ trên tay, lá thư rất dày bởi những trang anh viết cho Mẹ hằng đêm, và chăm chú nhìn xuống đường tìm bóng người.

Kia rồi, bóng một người đàn ông mặc bộ quần áo nâu sồng đang vác cuộc đi ngược hướng tàu chạy. Người đàn ông trông rất quen.

- Bác Xã ơi – Tự thốt kêu lên khi nhận ra người bác trong họ Trần nhà anh -  
Bác mang thư này về cho Mẹ cháu!

Tự ném mạnh lá thư về phía người đàn ông. Anh chỉ kịp nhận ra bác Xã đứng khựng lại trước lá thư trắng như cánh hạc bay vèo trước mặt. Rồi đoàn tàu vụt qua. Tự cố ngoái nhìn, hy vọng bác Xã sẽ tìm nhặt được lá thư anh gửi Mẹ và mang về tận nhà cho Mẹ anh. Tàu đã đi xa, bóng ngôi làng thân quen mờ dần mờ dần trong sương sớm, anh nhìn mãi những ruộng lúa xanh ẩn trong mưa phùn. Mắt Tự nhòe đi lần nữa. Những dòng chữ anh viết gửi Mẹ lại vang lên trong tâm trí. Anh hình dung lúc Mẹ nhận thư con trai, chắc Mẹ sẽ khóc mất thôi. Chiến tranh tàn khốc. Biết bao giờ anh mới được nhìn thấy Mẹ, chạm vào bàn tay khô chai sần của mẹ, hít mùi mồ hôi

lam lũ quen thuộc từ bờ vai áo bạc của mẹ mỗi chiều hè... Mẹ với anh bây giờ, chỉ còn là một giấc mơ.

- Khóc đấy à Tụ? Đàn ông gì mà iu thế! Mạnh mẽ lên! – Dược sĩ Thuận tì tay vào thành ghế tàu, nhìn Tụ chăm chăm. Trên tay anh ta vẫn còn lá thư trắng như cánh hạc.
- Sắp qua làng mày rồi đấy – Tụ nói, cố gạt đi cảm xúc mạnh đang dâng nước mắt lên mi anh – Chú ý ném thư xuống kẻo đi quá mất! Cô bạn gái mày chắc chờ đổ mắt. Mày viết gì trong thư đó?
- Viết là em ơi lấy chồng mau, đừng đợi anh! Có khi anh không về... – Dược sĩ Thuận đáp tinh bơ, nhưng giọng bỗng trầm đục hẳn.

Tụ thở dài. Anh se lòng nghĩ đến Mẹ, đến cậu em Thành đang chiến đấu ở Quảng Trị. Thành đi chiến trường hơn năm rồi mà chẳng có thư về,... Sóng mũi anh lại cay xè.

\*\*\*

Tháng 4 năm 1974, Tụ đã ở chiến trường được hai năm, di chuyển qua nhiều cứ điểm, dịch dần về phía Nam. Lúc này, anh đang ở Lộc Ninh, phụ trách khoa Dược của Phòng Dược chiến khu Lộc Ninh. Xung quanh anh là dãy bàn khu bảo chế ký ninh, cao sao vàng, clo-xít. Kiểm tra xong, anh tạt qua nơi đặt nồi chưng nước cất. Bỗng một tiếng kêu to gọi tên anh:

- Tụ ơi, ra đây! Có thư ở quê này!

Tụ sửng người. Tin thư quê nhà đến bất ngờ khiến anh riu cả chân lại. Mà sao người anh nổi gai như bị trúng gió lạnh thế này! Hai năm nay anh mong mòn mỏi mà chẳng nhận được một dòng thư nào từ Mẹ. Mẹ có viết thư cho anh không? Thư của Mẹ có thất lạc trên đường vào chiến trận không? Bao nhiêu câu hỏi trở đi trở lại trong tâm trí, trong giấc mơ anh mỗi đêm ở chiến trường.

Bây giờ thì anh có thư nhà thật rồi. Bước chân anh luống cuống đi về tiếng gọi, tiếng thư của Mẹ.

Bao thư nhàu nát hết mép và tung cả một góc. Không biết đã qua tay bao người, chuyên qua bao đơn vị mới tới đây. Thư không dán tem, chỉ ghi tên em trai Út của Tụ ở góc trên, và dòng họ tên anh: Trần Tụ, Dược sĩ Quân Giải phóng Miền Nam, ghi ở giữa bì thư. Chỉ vồn vện có thế, mà thư đến tay anh được đã là điều thần kỳ.

Tụ ngón ngáu từng dòng chữ Út viết loanh quanh kể về Mẹ, về việc học ở quê của Út, nhưng rồi cuối cùng thì cũng đến những dòng chữ ngập ngừng đau đớn. Hình

như Út cố tìm chữ để làm giảm đi cơn sốc đang thít chặt tim Tụ. Em kể anh, Thành, đã hy sinh ở Quảng Trị! Lá thư mà anh mong mỗi từ quê hương hơn bảy trăm ngày đêm qua, lại là lá thư báo tin khủng khiếp nhất với anh!

Thành ơi!

Tụ buông lá thư, lạnh người. Anh không thể khóc được. Mọi đường mạch trong người anh co cứng lại trong đờn đau. Anh cũng đang ở chiến trường đây mà, sao anh lại không thể gặp em!

Người đồng đội đưa thư lặng lẽ đến, nhặt lá thư, đọc lướt, rồi ôm lấy anh.

Chắc Mẹ không viết nổi lá thư thế này!

Chiến tranh còn tiếp tục. Tụ vẫn đang ở chiến trường. Anh Hai của anh cũng đang ở chiến trường. Từ bữa đó, anh vừa mong, vừa không muốn nhận thêm một lá thư nào nữa. Anh chỉ còn quyết tâm, phải sống, sống trở về với Mẹ, thương yêu Mẹ cho cả phận của Thành, người em vĩnh viễn không về được với Mẹ.

\*\*\*

Tháng 4/1976, qua chiến tranh được một năm, Tụ mới trở về được đến nhà gặp lại Mẹ. Anh xót xa thấy Mẹ anh già đi nhiều, tóc bạc trắng và nhất là ánh mắt cũng bạc đi vì thương nhớ con. Tụ gắng hỏi thì Út cho anh biết, tối đến, mẹ rất hay khóc nên mắt yếu đi nhiều. Mẹ cứ ra góc hiên ngóng nhìn cây bạch đàn vỏ thân trắng xóa đứng bên ao nhà mà Thành trông từ hồi nhỏ, gọi rằng “Thành ơi, cây bạch đàn con trông tốt tươi thế kia, chiến tranh hết rồi mà sao con không về?”

Có lẽ, sâu thẳm trong trái tim người Mẹ, vẫn không thể tin rằng con trai mình đã hy sinh. Lòng mẹ vẫn khắc khoải. Con trai mẹ trong tim Mẹ, đẹp đẽ mạnh mẽ, con không thể mất đi vì bất cứ lý do gì!

Mọi người trong nhà Tụ lén bàn bạc với nhau, đưa Mẹ lên chơi nhà anh Cả ở Thái Nguyên một thời gian để mẹ khuây khỏa. Thuyết phục mãi Mẹ mới chịu đi Thái Nguyên, trước khi xách cái túi vải cũ đựng mấy bộ quần áo ra khỏi cổng, mẹ còn đến trước cây bạch đàn vỏ thân trắng xóa, trắng như mái tóc Mẹ, ngắm cây hồi lâu rồi thì thầm gọi tên Thành và khóc.

Sau khi Mẹ rời đi, cậu Út được sự nhất trí của các anh, cho người ta đến chặt cây bạch đàn. Mấy anh em không muốn cây bạch đàn mà Thành đã trồng, tiếp tục gọi lại ký ức về Thành khiến mẹ đau lòng...

Ở Thái Nguyên được mười ngày, Mẹ nằng nặc đòi về lại nhà ở quê vì nóng ruột. Về đến sân nhà, mẹ sững lại khi góc ao trống trơn không còn bóng cây bạch đàn vỏ thân trắng xóa. Mẹ gục xuống sân khóc lặng...

Tụ ôm chặt Mẹ, anh thấy đau lòng và ân hận quá, anh chột hiệu ra, Mẹ sẽ chẳng bao giờ đầu hàng.

## 4.Nhảy vào lửa

Đoàn dân chính hạ trại tại một khu vực bí mật trong rừng. Dược sĩ Trần Tụ chỉ biết rằng nơi đây thuộc vùng lõi rừng Hòa Bình. Kế bên trại là con suối lớn, nước từ thượng nguồn đổ về ào ào đêm ngày. Mỗi cuối chiều, sau giờ huấn luyện, Tụ thường rủ Nguyễn Tùng, một bác sĩ trẻ cùng mình ra suối tắm tròng. Hai chàng trai trẻ cùng quê Duy Dương (Hà Nam), cùng 24 tuổi này tìm được một đoạn suối vắng, chảy qua ngầm đá dưới chân một ngọn núi cao. Do là khu vực bí mật, nên họ chẳng biết tên núi cùng suối, họ cho mình cái quyền rất to là tự đặt tên cho núi và suối. Tụ đặt tên ngọn núi bạt ngàn cây này là núi Tô, do anh tìm thấy một cây si cổ thụ gốc ba người ôm không xuể, tán phủ kín cả một triền rộng ở lưng chừng núi. Còn Tùng đặt tên suối là suối Tiên, do ngày nào họ cũng đến hôm núi kín đèo trên dòng suối này tắm tròng và ước có nàng tiên nào đó bỗng dung từ trời hạ cánh. Chẳng có niềm vui nào hân hoan hơn thế, khi mỗi chiều về, dòng nước mát lạnh lại hòa tan bao mệt nhọc của cả ngày luyện tập dồn lên hai chàng trai trẻ. Hơi nước trong mát tinh khiết gọi bao cảm hứng khiến Tụ thì muốn viết thơ lên lá rừng, Tùng thì hát véo von như sơn ca.

Tháng 2 năm 1972, đoàn dân chính tập hợp 98 kỹ sư, dược sĩ, bác sĩ, giáo viên cần qua một thời gian bồi dưỡng và huấn luyện tích cực tại khu vực tập trung bí mật trong vòng 2 tháng trước khi hành quân vào chiến trường miền Nam, vào tuyến lửa. Tụ tạm biệt mẹ và em trai út để tham gia chiến trận. Trong lòng anh ngùn ngụt ngọn lửa nhiệt tình và đam mê. Anh tưởng tượng cảnh mình ở trong chiến khu, luôn theo sát các đơn vị chiến đấu, bào chế thuốc ngay trong chiến trường để phục vụ quân ta đánh giặc. Chưa biết anh sẽ được phân công về trạm y tế nào, nhưng anh hình dung mình cùng nhóm các dược sĩ với tay nghề và trí tuệ sắc bén, chế được đa dạng các loại thuốc cấp thiết phục vụ điều trị cho thương, bệnh binh. Anh cũng ước mơ sẽ nghiên cứu, bào chế những dược phẩm bảo vệ sức khỏe tự nhiên từ cây lá rừng phong phú xung quanh. Anh tin rằng mình sẽ đóng góp được nhiều nhất cho quân đội khi ở chiến khu. Anh cũng khắp khởi mong rằng, trên đường hành quân vào Nam phục vụ, anh sẽ gặp được Thành, cậu em trai kế anh, là con thứ tư trong gia đình đang chiến đấu nơi nào đó dọc dãy Trường Sơn. Chỉ có một điều khiến anh băn khoăn, đó là do bố anh mất sớm, anh cả đi làm xa, anh hai và cậu em kế Tụ đã đi bộ đội, nên chỉ còn mẹ anh với cậu em út 15 tuổi ở lại quê nhà Duy Dương. Cho dù từ ngày anh đi học ở Đại học Dược Hà Nội, anh không đỡ đàn gì được nhiều cho mẹ, nhưng ít ra

vài tháng anh có thể về thăm mẹ một lần, mẹ còn được an ủi khi dựa bóng anh, đứa con trai thứ ba mà mẹ đặt nhiều kỳ vọng.

- Đi huấn luyện mà như đi an dưỡng ấy, Tụu nhĩ - Tùng cười khoái chí, nháy mắt với Tụu, hướng về mâm cơm rải lá chuối rừng, trên đó có rau lang luộc, rau tầm bóp, thịt lợn luộc, cá kho, dưa muối, cà pháo, nhộng ong rang, com nếp, muối vừng lạc – Mới được một tháng mà tở lên hơn bốn ký lô rồi!
- Tới cũng lên cân, dễ phải hơn ba ký – Tụu vỗ vỗ vào thành bụng đã có da có thịt của mình – Khi mới đến đây tở chỉ 54 ký lô, sáng nay nhảy lên cân được gần 58 ký. Thế là thành công rồi.
- Này – Tùng ghé sát tai Tụu bỏ nhỏ - Người ta nói, cho chúng mình ăn ngon rồi chúng mình chết cũng đỡ ân hận đấy. Vào chiến trường mười tháng thì chín phẩy năm tháng thẳng đường, chẳng về được quê hương! Nhưng chỉ ăn ngon mà chưa được một lần ôm hôn cô gái nào, chết cũng vẫn hận lắm.
- Phi phui cái miệng thú của mi! – Tụu lầu bầu – Tở nghi là bom đạn chẳng thích mình. Cứ tiến tới tự nhiên.
- Hôm nay cậu đeo mấy viên gạch hành quân? – Tùng vừa xới com, vừa hỏi tránh chủ đề nhạy cảm.
- Tở đeo 10 viên.
- Vậy để đứt quai ba lô à! – Tùng buông đũa – Mà việc gì lúc nào cậu cũng cứ làm hơn người khác mới chịu được thế! Thân làm tội đời.

Tụu im lặng không nói, không giải thích. Từ nhỏ, anh đã học được câu nói của mẹ, rằng chớ mong người khác hiểu đúng về mình. Cứ im lặng mà làm, miễn sao có kết quả, chẳng mong được người đời đánh giá đúng. Tự nhiên, trong lòng anh luôn trỗi dậy khao khát mãnh liệt, đó là vượt qua mọi giới hạn, để có kết quả tốt hơn so với chính mình ngày hôm qua.

Hàng ngày, các anh tập luyện nâng cao sức bền, sức khỏe, sức chịu đựng bằng việc cho gạch vào ba lô, hành quân qua mọi địa hình khác nhau trong rừng, ngoài đường liên thôn. Sau đó thì cả đoàn tập trung nghe cán bộ tuyên truyền, giảng giải những tình huống xảy ra trong chiến trường, huấn luyện kỹ năng sinh tồn, được phép đặt những câu hỏi trong quá trình huấn luyện, nghe giảng. Buổi tối, các anh sinh hoạt văn nghệ, đọc thơ, ca hát, viết báo tường,... Tụu tham gia việc sáng tác ca khúc và biểu diễn. Anh vẫn nhớ tới một ước ao nho nhỏ từ thời bé thơ là làm ca sĩ. Anh từng định theo đoàn văn công khi họ về làng Duy Dương chọn người, nhưng mẹ anh một mực ngăn cản anh theo nghiệp cầm ca, dù chính bà cũng hay hát, và hát dân ca rất hay, những câu hát của mẹ thấm vào tâm khảm Tụu từ tấm bé, nuôi nấng hồn thi sĩ



trong anh. Tụ nghị, việc anh hát và sáng tác ngẫu hứng trong hoàn cảnh thế này, chắc là mẹ anh cũng không nỡ ngăn cản nếu bà biết được.

Sau hai tháng huấn luyện và an dưỡng, Tụ lên cân được 60 ký. Người anh rắn chắc, mạnh mẽ vô cùng, đôi mắt sáng tự tin trên vầng trán cao anh minh. Anh đã sẵn sàng vào chiến trường. Thật kỳ lạ, anh chẳng một phút nào lo lắng vắn vơ về cái chết. Anh chỉ nghĩ đến việc mình sẽ làm thế nào để bào chế thuốc thật nhiều, cùng các bác sĩ chăm sóc thật tốt thương bệnh binh nơi chiến trường.

\*

Trạm y tế số 63 đóng tại N. – khu vực nóng bỏng của dãy Trường Sơn. 5 lán nhỏ của Trạm 63 nằm dưới những tàng cây rậm rạp, được bảo mật tuyệt đối. Tùng là bác sĩ phẫu thuật cao tay, dù còn quá trẻ nhưng con mắt thần và đôi tay ma thuật của anh luôn xử lý nhanh nhất, chuẩn nhất những ca thương tích từ nhẹ tới nặng sau trận chiến. Tài thuật của Tùng với tỷ lệ thành công cao trong phẫu thuật khiến danh tiếng của anh lan xa trong chiến trường. Tùng nhanh chóng được chiến sĩ dọc dãy Trường Sơn coi là Vua quân y. Còn Tụ thì hỗ trợ đắc lực cho Tùng với các loại thuốc được bào chế nhanh nhất, đảm bảo chất lượng cao nhất trong điều kiện thiếu thốn khó khăn cô cùng tại chiến trường. Họ tạo thành cặp đôi ăn ý tới mức các chiến sĩ kháo nhau rằng, cứ xông lên chiến trận chiến đấu táo bạo, không sợ thương tích, vì nếu chẳng may bị thương, cũng sẽ được ông Vua quân y Nguyễn Tùng và ông Thần dược Trần Tụ cứu sống và chữa trị tốt nhất.

Danh tiếng của Tùng và Tụ lan nhanh khắp dãy Trường Sơn. Ngay lúc ấy, Trạm 63 được lệnh tiến sâu hơn, lệnh hành quân ban ra trong đêm 29.7.1972. Đoàn bác sĩ, y sĩ, y tá, dược sĩ, nhân viên lạng lẽ, nhanh chóng dỡ trại, đóng gói mọi thứ lên đường hành quân trong đêm đen của rừng. Ba lô nặng trĩu đồ hàng, vai vác nặng quân trang, mỗi người được phát một cây gậy, nhưng ngay lúc đó, lệnh được ban ra “cắm chống gậy”.

Tùng lắc đầu:

- Đùa à, phát cho người ta cây gậy mà lại cắm chống gậy! Ông nào chơi khăm vậy hả trời!
- Thưa bác sĩ, chúng ta hành quân vào nơi địch tập trung đánh phá. Nếu ta chống gậy, do thám địch đếm nốt gậy in trên đất, đoán được số lượng quân ta vào chiến trường, sẽ tập trung mạnh lực lượng theo lên, đuổi riết bắt sống ta, rất nguy hiểm. Lưu ý các anh, các chú hãy đi rất cẩn thận, người đi sau dẫm đúng

vào dấu chân người đi trước, để địch dò la cũng không biết được ta đi bao người – Chú giao liên thì thảo giải thích.

- “Đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng” – Tụ thì thảo nhắc lại với Tùng câu khẩu hiệu của chiến binh ta khi vào chiến trường.
- Vua quân y với chả Thần dược sĩ, cuối cùng cũng là phu phen cả! – Tùng lăm lăm than van, nhưng anh vẫn tuân thủ dẫm đúng dấu chân Tụ đi trước.

\*

Hành quân suốt chín ngày vẫn chưa tới điểm chốt mới của Trạm 63. Tùng ị ạch với cái ba lô nặng tới 40 ký, nặng gần bằng trọng lượng cơ thể vị bác sĩ trẻ đã gày rộc đi sau nhiều ngày đêm hành quân không nghỉ. Chiều nay, lệnh ban ra tiếp tục hành quân. Tụ mãi miết bám theo sát gót Tùng. Đột nhiên, chưa có lệnh nghỉ mà Tùng dừng lại, thả ba lô cái ịch xuống gót. Tụ ngạc nhiên, chưa bao giờ Tùng có hành động như thế. Dù mệt cỡ nào thì anh bác sĩ tài hoa này cũng cố gắng nghiêng người nhẹ hẩy ba lô ra khỏi vai mình...

- Cậu sao vậy, khéo vỡ nát đồ trong ba lô!
- Tớ thấy gai gai người từ đầu giờ chiều, nhưng vẫn cố đi. Bây giờ bủn rủn tay chân, không sao gắng được thêm dù chỉ một bước – Tùng thều thào, mắt dại đi – Không lẽ tớ bị thằng chó sót rét rừng tóm rồi!

Tùng ngã lăn xuống đám bụi rậm, Tụ ngồi thụp xuống sờ trán Tùng, cảm giác người anh ta run lên từng chập. Anh vội mở ba lô, lục trong ngăn bí mật ra một viên sâm Bắc Triều Tiên, thứ biệt dược được chỉ định dùng cho các vị chỉ huy trong trường hợp khẩn cấp. Anh xé bao, nhét viên sâm vào miệng Tùng. Hai người ngồi bên nhau nghỉ chừng 15 phút thì Tùng đứng dậy.

- Thuốc tiên thật, tớ đỡ sót rồi. Ta đi thôi cho kịp đoàn.

Tụ cẩn trọng đi sau, theo dõi Tùng. Anh thấy Tùng đi băng băng như chẳng hề có con sót vừa qua. Nhưng Tụ vừa mừng lại vừa lo, bởi sót rét rừng như một con ma nguy hiểm, thoát ần thoát hiện.

Quả nhiên, tới đó, vừa được lệnh hạ trại nghỉ ngơi và nấu bữa tối, thì Tùng lăn ra ngát luôn, chẳng biết trời đất gì nữa. Người anh co quắp, môi tím ngắt, rên như sắp đứt hơi. Không nghi ngờ gì nữa, con ma sót rét rừng đã bắt được tay bác sĩ giỏi nhất của rừng Trường Sơn. Tụ lập tức cho bác sĩ Tùng dùng thuốc ký – ninh do chính nhóm dược sĩ của anh bào chế trong rừng. Những viên ký – ninh nhỏ trắng đấng ngát này ngày càng hiếm hoi, do lượng cán bộ chỉ huy và chiến sĩ bị sót rét rừng ngày càng tăng. Nhóm dược sĩ Trạm 63 dùng một máy đập bán thủ công do phía y tế

Trung Quốc gửi tặng, trộn nguyên liệu và tá dược, đập mỗi lần được 5 viên ký - ninh, nhưng cứ ra viên thuốc nào, vừa đóng vào lọ thủy tinh, gắn xi xong là đã có giao liên đến mang đi. Trong khi đó, lượng nguyên liệu và tá dược để bào chế thuốc ký - ninh được cấp cho Trạm cứ ngày càng ít đi. Tụ vô cùng lo lắng.

Nắm bàn tay khô nóng và run bần bật của bác sĩ Tùng trong lúc vật vã chiến đấu không cân sức với tên giặc sốt rét ma quái, Tụ chợt nghĩ, anh không thể phụ thuộc vào lượng nguyên liệu hạn chế được cấp để bào chế thuốc ký - ninh mãi được. Anh cần chủ động tìm ra liệu pháp thay thế. Tụ nhớ tới loại cây da cóc mọc nhiều trong rừng, mà anh đã chú ý nghiên cứu từ khi còn là sinh viên Đại học Dược Hà Nội. Với vỹ buồng tay người bạn cùng quê, Tụ về chỗ giấu ba lô, quân trang, lục tìm cuốn sổ ghi chép riêng từ thời sinh viên và cuốn sách cây thuốc Việt Nam. Cả đêm anh thức trắng, say sưa đọc, nghiền ngẫm suy nghĩ.

Sáng hôm sau, Tùng đã đỡ sốt, ngồi dậy được. Nhưng trông anh xuống sắc, tiêu tụy và già hẳn đi, nước da vàng ửng như da người sắp chết. Chị Tâm, một y sĩ cao tuổi nhất trong đoàn quân y, bưng cho anh bát cháo, anh húp được một hơi thì đòi trái chanh, trái dấm. Chị y sĩ lắc đầu bảo hiện tại không có trái cây đó, anh lại đòi dưa muối chua. Chị mang đến một đĩa dưa muối. Tùng ngón ngấu hết cả đĩa dưa, vẫn chưa hả, lại đòi tìm của chua. Y sĩ Tâm lắc đầu:

- Tôi từng có bầu, từng thèm ăn chua, nhưng tôi cũng bái cậu làm sư phụ ăn chua.

Chị tong tả đi lấy một vốc nhỏ viên C, cho vào bi - đông nước, lắc lên. Tùng giành lấy bi đông nước chua, tu ừng ực.

Tụ im lặng nhìn Tùng, không nói. Trong đầu anh mòng mòng ý nghĩ, phải làm thế nào chủ động chế được dược phẩm tự nhiên thay thế nguồn ký - ninh khan hiếm trong chiến trường.

Tùng lẳng cái bi đông cạn ra một bên, nhìn Tụ trân trối:

- Cậu phải cứu tớ. Cái cơn ma sốt rét này thật là kinh khủng. Cậu không hình dung nổi đâu, cơn sốt sập đến nhanh như một tia chớp, lạnh từ xương lạnh ra, lạnh hơn cả người chết trăm năm. Cứ như có một cơn lốc bạo liệt luồn vào tim gan cậu cuốn sạch hơi người, thổi tống ra ngoài khiến ta sụp đổ tan tành thành tro bụi. Chao ôi là lạnh buốt tim gan, lạnh đến mức chỉ muốn nhảy vào lửa!
- Cậu đi được không? - Tụ nhìn Tùng lo lắng.
- Đi đâu? - Tùng hỏi lại.

- Vào rừng với tớ, tớ tìm thuốc giải sốt cho cậu.
- Ôi trời, cậu mà tìm được thuốc giải sốt, thì đi vào rừng chứ đi vào âm ty, tớ cũng đi cùng cậu – Tùng lão đảo đứng lên.

\*

Lúc bom đạn Mỹ rải thảm bên đất ta dọc dãy Trường Sơn, với ý đồ rằng làm trụi cây rừng, khiến rừng không thể “che bộ đội” được nữa, thì quân ta lại chuyển sang hành quân bên đất Lào, tiến vào miền Nam. Dân Lào với dân Việt là anh em lâu đời, người dân dọc biên giới Việt Lào qua lại thăm nhau như hàng xóm láng giềng tối lửa tắt đèn có nhau. Tình cảm khăng khít bền vững qua bao thử thách của thời gian, Mỹ làm sao hiểu thấu. Dân Lào thương bộ đội Việt Nam như con em trong gia đình vậy.

Tự và Tùng tìm được cây da cóc mọc hoang trong khu vực hạ trại bên đất Lào. Họ lập tức báo anh em được sĩ đến thu hoạch từ thân cây đến củ cây da cóc, phơi khô đóng gói hãm nước nóng uống như chè, hoặc sắc lên uống nếu có điều kiện. Món chè cây da cóc trở thành một thứ nam dược hỗ trợ hạ sốt nhanh, gia tăng tiêu cầu cho bệnh nhân sốt rét, tăng sức đề kháng cho cán bộ chiến sĩ khi tình hình thuốc tây hiếm hoi trong chiến trường.

Hạ trại tại đất Xiêng Khoảng bên Lào được dăm ngày thì chính Tự lại dính sốt rét. Anh nằm trên võng, run đến mức ngọn hai cây dẻ anh mắc võng cứ rung liên hồi kỳ trận. Tùng mang đến lọ ký – ninh cuối cùng ép Tự uống, nhưng anh một mực từ chối, ý muốn để dành cho người khác. Tự chỉ uống nước sắc cây da cóc.

Chiều nào Tự cũng sốt mê man, môi nứt ra tóe máu. Mỗi lần cơn ma sốt rét tấn công, thì từng cơn virus chui sẵn, nằm phục trong từng tế bào như được nhận mật hiệu của tên tổng tư lệnh vô hình, cùng lúc tấn công, như hàng tỉ trái bộc phá trong cơ thể cùng nổ tung một lượt. Giây phút đó, sống không bằng chết. Trong cơn mê sảng, Tự nhìn thấy bố anh, đứng từ xa vẫy vẫy, sau lưng ông là lửa, lửa ám. Lửa cháy sau lưng ông hùng hục mời gọi, Tự vùng ra khỏi võng, chạy đến nơi bố mình, nơi biển lửa đang rừng rực cháy. Anh sẽ nhảy vào biển lửa ấy, để thoát khỏi cái lạnh khủng khiếp đang đông đá trái tim anh, đông đá từng mảnh tế bào nát vụn...

- Tự ơi, Tự! – Tiếng mẹ anh gọi tha thiết từ phía sau.

Đang lúc nhao về phía lửa cháy, Tự chợt dừng phất lại khi nghe tiếng mẹ gọi. Anh quay người về phía tiếng gọi, chỉ thấy một màn đêm rừng thăm thẳm mênh mông. Một cơn hoang mang ào đến, mẹ anh đâu? Có lẽ nào mẹ vào tận chốn hiểm nguy này tìm anh?

- Tụ, Tụ ơi!

Tụ giật mình, cố gắng mở miệng trả lời nhưng không sao điều khiển được cơ miệng, lưỡi anh cứng đờ. Hình như lưỡi đã đóng băng.

Cố hết sức, anh mở mắt ra, lơ mơ thấy bác sĩ Tùng đang quỳ gối bên võng, tay nắm vai anh lay mạnh, miệng liên tục gọi “Tụ ơi”.

Tùng dùng thủ thuật, mở miệng Tụ, thả vài viên thuốc ký - ninh vào rồi chiêu nước. Chừng cả tiếng sau, Tụ hồi tỉnh. Anh nằm lịm đi bên võng. Tùng có ca phẫu thuật gấp một thương binh nặng nên gọi chị Tâm đến canh chừng Tụ rồi quày quả trở về lán phẫu thuật.

Tụ dần hết run. Anh miên man nghĩ đến mẹ. Lòng anh ấm dần lên. Mẹ đã vừa cứu anh khỏi bàn tay của con ma sốt rét rừng. Anh không thể buông xuôi được, anh nhất định vượt qua con ma sốt rét, vượt qua sự yếu đuối của chính mình, để chiến thắng, để về với mẹ. Anh hình dung mẹ sẽ thất vọng thế nào nếu anh không trở về...

Sau hơn một tháng, Tụ chiến thắng con ma sốt rét rừng. Những trận chiến không nghỉ suốt ba mươi tám ngày với ma sốt rét khiến Tụ sút hết cơ, da vàng bủng, cơ thể tong teo, tóc rụng trơ da đầu. Trên gương mặt anh, chỉ có đôi mắt sáng là giữ được thần thái. Ánh mắt ấy là lửa sống mẹ anh truyền cho trong cơn bạo bệnh. Anh cũng minh chứng được rằng, nếu thiếu thuốc ký - ninh, chiến sĩ vẫn có thể vượt qua với sự hỗ trợ từ nam dược cây da cóc. Thiên nhiên kỳ diệu luôn trữ sẵn thuốc trị bệnh cho người, chỉ cần có con mắt tinh để nhìn ra và sử dụng.

Kể từ đó, Trần Tụ cùng nhóm dược sĩ Trạm 63 đã cùng nghiên cứu, tự chế được thêm nhiều nam dược từ nguồn cây lá, củ, hoa quả tìm được trong rừng, bổ sung nguồn hỗ trợ chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe cán bộ, chiến sĩ trong chiến trường...

Với các anh, rừng là Mẹ, chở che, nuôi dưỡng, dạy bảo bao điều...

## 5.Sống như lan rừng

*(Rừng Tà Thiết, Lộc Ninh giữa năm 1972)*

Trưởng Phòng Dược trạm 63 Trần Tụ nhận lệnh dựng gấp dãy kho thuốc mới để trữ thuốc từ miền Bắc gửi vào phục vụ chiến trường. Anh vô cùng lo lắng bởi thời gian dự kiến đoàn xe chở thuốc tới khu vực trạm 63 trú đóng trong khu vực rừng Tà Thiết tại địa bàn Lộc Ninh chỉ còn non mười ngày. Trong khi đó, Phòng Dược của anh chỉ có vồn vện 5 người: Anh – Trần Tụ là Trưởng Phòng, dược sĩ Đính, hơn Tụ mười tuổi, có nhiều kinh nghiệm quý, là Phó Phòng, ngoài ra còn 3 dược tá ra trường sau Tụ một năm là Kiên, Khương, Trí. Công việc hàng ngày vừa cấp phát thuốc đủ cho thương bệnh binh và dân vùng được giải phóng, vừa bào chế thuốc, dịch truyền,... đã ngốn hết quỹ thời gian. Bây giờ thêm việc xây dựng kho thuốc nữa, anh phải làm thế nào?

Trong điều kiện khó khăn của chiến trường, trạm 63 luôn ở trong tình thế có đó mà lại không có đó, thoát ần thoát hiện, tàng hình trước đôi mắt cú vọ do thám địch, cơ động di dời bất cứ lúc nào, nên việc bào chế thuốc cực kỳ vất vả. Dược sĩ Đính rất có kinh nghiệm, làm việc cẩn thận, chín chu, nhưng khá nóng nảy, nên dường như việc chỉ bảo, huấn luyện ba dược tá trẻ còn lại đều do Trần Tụ đảm nhiệm. Ba dược tá trẻ khá nhiệt tình, nhưng thiếu kiên nhẫn và còn ẩu trong quy trình làm việc, đòi hỏi sự kiểm soát thường xuyên và điều chỉnh kịp thời. Đầu óc Tụ phải linh hoạt, nhạy bén gấp ba người khác, khi anh vừa làm việc đảm bảo năng suất cao nhất, lại vừa kiểm soát sao cho các dược tá khác trong Phòng không gây sai sót dù nhỏ nhất.

- Tôi không hiểu chúng ta xây dựng kho thuốc vào lúc nào, bằng cách nào? – Dược sĩ Đính phản ứng – Ngày nào cũng làm việc tới 16 tiếng, bạc trắng cả người mà dường như vẫn chưa đủ sao? Chắc là xây kho thuốc trong mơ!
- Chỉ có thể xây kho thuốc vào giờ ngủ mà thôi! – dược tá Kiên nói – Dù thế, thì vẫn không kịp tiến độ để có kho thuốc mới ngay khi đoàn xe vận tải từ Bắc vào tới nơi.
- Phải có cách nào đó để hoàn thành nhiệm vụ - Tụ nói, rồi mở rộng vòng tay – Ngoài việc anh em ta nỗ lực gấp ba, gấp năm, thì ta cần tìm sự trợ giúp, từ bất cứ ai, bất cứ cái gì, kể cả rừng! Anh em có sáng ý gì, đóng góp ngay trong nửa tiếng nữa.
- A, chiều nay tôi cấp thuốc cho một tiểu đội công binh. Ta có thể nhờ họ trợ giúp! – Trí kêu lên.

- Tuyệt vời! – Tụ bắt thốt lên, mắt ánh lên tia sáng vui mừng, tay vỗ vai Trí động viên – cậu nhớ thuyết phục cho khéo vào.

Anh lập tức phân công được sĩ Đính tìm liên lạc để làm thủ tục để đạt được tiểu đội công binh hỗ trợ xây dựng kho thuốc mới. Anh cũng ký ngay quyết định nhận thêm hai nhân sự vừa từ Cam pu chia trở về trong đoàn bà con Việt kiều hồi hương, dù anh xác định sẽ rất tốn công để dạy kiến thức, cầm tay chỉ việc với họ. Xong chừng ấy việc trong nửa tiếng đồng hồ, anh lập tức đi xác định vị trí thuận lợi trong rừng để xây dựng kho thuốc.

\*\*\*

Ba được tá mỗi người được chia một bấp ngô luộc ăn sáng. Họ đổ đầy bi-đông nước rồi theo nhau xuống phòng bào chế được phẩm. Hôm nay họ tập trung pha dịch truyền mặn và ngọt. Liên lạc báo về, các trạm y tế chiến trường thiếu dịch truyền khủng khiếp. Thương vong, sốt rét rừng, và cả những ca kiệt sức tăng cao khiến lượng dịch truyền mà trạm 63 cung ứng bao nhiêu cũng không đủ.

Phòng pha chế là một hầm chứa lớn ở lưng chừng đồi, nhưng lại nằm âm dưới lòng đất, sâu chừng 2 mét để tránh bom đạn, phía trên là những cây si, cây cóc tán dày rộng, che phủ kín đáo. Sở dĩ phải chọn địa hình lưng chừng đồi để khi đào sâu xuống, nền đất sẽ bớt ẩm ướt, vách cũng bớt thấm nước. Tuy vậy, để chống ẩm, bảo vệ được liệu và thuốc, các dược sĩ, dược tá đã phải căng kín vách và sàn đất bằng những tấm ni-lon mỏng, dài, cắt dán kỹ lưỡng. Nền được họ lát bằng ván gỗ đưa vào rừng từ vùng giải phóng. Ván gỗ được lát để đứng cho thoáng trong lúc làm việc và tránh dẫm phải vũng nước đọng trong hầm. Hầm được lợp kín bằng tấm ván gỗ, phía trên phủ đất, trồng cỏ ngụy trang. Dưới trần hầm cũng dán kín tấm ni-lon. Ni-lon quay kín bốn chiều trên dưới nên khi đứng làm việc lâu dưới hầm cũng khá bí hơi.

Nhóm dược sĩ, dược tá thường làm việc liên tục từ 7h30 sáng tới 2h chiều. Do dưới hầm thiếu ô xy nên lúc bước từ hầm ra, anh nào anh nấy lão đảo mặt bã, người trắng bợt, mặt bạc thếp như người bệnh hết máu. Xong việc, họ thường ngồi dưới tán rừng, ăn bữa trưa muộn với bát cơm nguội trộn kho quẹt là thứ muối chung lên cho chảy ra rồi có bỏ thêm chút hạt tiêu đập dập. Khá nữa thì có bát rau rừng, khi thì nhúm lá càng cua tươi, hoặc gói rau rêu đá bọc lá chuối nướng than, cũng có khi là rau đọt mọt, rau cóc ăn sống thay cho vitamin...

Cuộc sống trong rừng giữa thời chiến đầy gian nan và thiếu thốn. Tình trạng thức ăn khan hiếm kéo dài, và việc đảm bảo dinh dưỡng để duy trì sức khỏe cho cả nhóm trở nên vô cùng khó khăn, đặc biệt là thiếu đạm, thiếu mỡ. Thế rồi trong một buổi anh

đang ngồi dưới gốc cây dưới trong rừng thì bị mối rừng cắn, Trần Tụ, với tinh thần không ngừng sáng tạo và tìm tòi, luôn biến hoàn cảnh bất lợi thành rất lợi, đã nghĩ ra một giải pháp độc đáo. Anh quan sát thấy rằng, dế và mối rừng có rất nhiều xung quanh khu vực họ ẩn náu. Tụ nhận ra rằng đây không chỉ là một nguồn thực phẩm sẵn có mà còn giàu chất đạm. Anh bắt tay vào chế tạo những chiếc bẫy đơn giản từ những nguyên liệu có sẵn trong rừng, như cành cây mục hoặc gỗ mục nát, rất hấp dẫn đối với mối. Tụ và nhóm của mình sẽ tìm kiếm những khu vực mà mối rừng thường xuất hiện, thường là gần những cây cỏ thụ hoặc đống gỗ mục. Anh cùng các được tá, xếp cành cây mục hoặc gỗ mục nát tạo thành một đống nhỏ. Mục đích là tạo ra môi trường thuận lợi để mối tới tụ tập. Sau đó, che phủ đống gỗ mục nát này bằng lá lớn hoặc mảnh vải để tạo bóng mát và giữ ẩm, điều kiện lý tưởng cho mối sinh sống. Cuối cùng là thường xuyên kiểm tra bẫy và thu hoạch mối vào buổi sáng sớm hoặc buổi tối. Còn bẫy dế thì bằng các loại lá cây lớn hoặc cành cây, dùng vụn bánh mì hoặc lõi ngô, để thu hút dế. Trần Tụ và nhóm anh em được sĩ, được tá tìm kiếm các khu vực mà dế thường xuất hiện, như gần những bụi cây hay đống lá khô, sử dụng lá cây lớn hoặc cành cây để tạo một loại "mái che" trên mặt đất. Dưới "mái che", các anh rải vụn bánh mì hoặc ngô để thu hút dế. Dế sẽ bị thu hút bởi thức ăn và tụ tập dưới "mái che". Khi đó, Trần Tụ và nhóm dùng dây hoặc vải mỏng để nhẹ nhàng bao bọc và bắt chúng. Mỗi buổi sáng, anh em thu hoạch được số lượng lớn dế và mối từ những chiếc bẫy này. Dế và mối được rang chín với muối, ăn dè, khi nào bẫy được nhiều thì rang cho thật khô rồi bỏ lọ dùng dần, tạo ra một món ăn thú vị giữa bữa cơm đạm bạc. Điều này không chỉ giúp anh em duy trì nguồn thực phẩm có đạm trong thời kỳ khó khăn mà còn thể hiện sự tôn trọng đối với thiên nhiên và môi trường sống.

Tụ dừng lại trước một vạt rừng bạt ngàn lá trung quân. Anh mừng rỡ đi dọc, rồi đi ngang xem xét ước lượng. Chính khu vực này, không quá xa hầm bào chế thuốc, có thể cho dựng lên kho thuốc, dùng lá trung quân lợp mái rất tiện. Lá trung quân dài, dày, rất khó cháy, mái lợp lá trung quân khi khô có màu nâu điệp vào màu đất khiến máy bay địch rất khó phát hiện. Có mọi thứ tại chỗ này, tán rừng dày, kín đáo, có sẵn lá trung quân để lợp, có gỗ để dựng cột nhà kho,... Tụ ngồi xuống ngắm nhìn một góc cây lớn, rút bút sổ ra phác họa nhanh bản thiết kế nhà kho, phương án nguyên vật liệu và nhân công. Tính anh là vậy, khi tập hợp đủ thông tin là hành động ngay lập tức, không lùi không trễ một giây. Có lẽ anh được lãnh đạo cấp cao tin nhiệm một phần về đặc điểm nói rất ít mà làm rất nhiều. Đường như mỗi lời anh nói ra, đều trở thành hành động mang lại kết quả ngay sau đó.



Xong bản phác thảo và kế hoạch xây dựng, Tụ đứng lên, phui quần rồi nhanh chóng luồn rưng về lại khu hầm bào chế thuốc, bụng anh lại cồn lên cơn đói kinh niên. Anh tợp một ngụm nước trong bi đông để đánh lừa dạ dày đang cuộn cuộn đòi hỏi, rồi lại rảo bước thật nhanh.

\*\*\*

- Tụ ơi, nguy rồi! – Đỉnh hét lên khi vừa thấy Tụ – Kiên nó ngất rồi, hồi sức mãi không tỉnh!

Tụ nhao đến, thấy Kiên nằm lả trên mảnh ni-lon trải tạm trên thảm lá rừng khô, mắt nhắm nghiền, sắc da tái vàng như người đã ngưng thở. Hậu quả của việc thiếu ăn triền miên, làm việc lao lực nhiều giờ dưới hầm thiếu dưỡng khí đây mà.

- Pha mật ong vào nước ấm, mang ngay tới đây – Tụ lệnh ngắn gọn.

Anh nâng đầu Kiên, gắng rót từng giọt nước ấm qua hàm răng đang nghiền chặt. Anh được tá tội nghiệp khó có thể nuốt trong tình trạng này, nhưng hy vọng chút ngọt mật ong có thể thấm lên mặt lưỡi. Anh kê chân Kiên cao lên rồi day ấn mạnh nhân trung cứu ta.

Chừng hơn một phút mà dài như một ngày trời, Kiên từ từ mở mắt. Tụ thở phào, lệnh cho được tá Trí tiếp tục chăm sóc Kiên cẩn trọng và cho anh ta uống chút sữa hiếm hoi để dành cho những bệnh nhân nặng. Sau đó, anh quay sang họp nhóm, chỉ đạo gấp việc xây dựng kho thuốc.

Họp trong chừng nửa tiếng, thì Tụ đích thân xuống hầm bào chế, làm thay công việc cho Kiên. Bước xuống căn hầm rộng chừng mười mét vuông, bao kín bởi ni-lon, dù được giữ vệ sinh cẩn trọng, nhưng vẫn tù đọng mùi không khí không lưu thông, nặng và rất bí. Tụ cho muối vào một bình thủy tinh lớn rồi đổ vào lượng nước đã được tính toán phù hợp, khuấy đều cho tan hết, sau đó nhấc bình đặt lên một kệ cao. Anh lấy dây xi-fon truyền dịch đầu từ miệng bình vào ống xi-lanh loại lớn nhất, đầu xi – lanh bịt vải dù pháo sáng dẹt mau sơi nhất để lọc dịch truyền mặn. Mỗi ca chỉ có thể pha chế được một lô dịch truyền thế này, vì khâu lọc qua vải dù rất chậm. Dịch truyền lọc xong được đóng vào các chai dịch truyền cũ đã tiệt trùng, những chai này được anh em bí mật mang từ các bệnh viện ở Sài Gòn ra chiến khu. Dù phương pháp thủ công, thô sơ và tốn thời gian, nhưng Tụ đã huấn luyện anh em làm từng công đoạn thật kỹ và tỉ mỉ, nên dịch truyền của trạm 63 cung cấp cho các trạm y tế của chiến trường luôn an toàn, chưa từng xảy ra sự cố đáng tiếc nào.

Tự lão đảo bước ra khỏi hầm bào chế, mắt anh hoa lên, đi không vững. Anh đứng im một lúc, vịn vào một thân cây dẻ, mắt nhắm lại định thần. “Mình rất khỏe. Mình rất khỏe!” Anh lẩm nhẩm như niệm thần chú, hít thở nhẹ nhàng lấy lại năng lượng. Cách này anh học từ lan rừng, giống thực vật kỳ diệu có thể lấy năng lượng từ không khí để nở hoa. Từ từ mở mắt ra, anh ngửa mặt ngắm giò lan phi điệp thả từng nhánh dài xanh mượt từ cành cao trên cây dẻ, nhớ lời mẹ dặn “con đi chiến trường về, nhớ mang cho mẹ một nhánh lan rừng nhé”. Lời dặn kỳ lạ ấy của mẹ, giống như một bảo bối thần tiên giữ anh và đội dục sĩ, dục tá sống sót qua bao kỳ dật bom khốc liệt, hay những trận đánh lén nham hiểm của địch. Hồi anh còn bé, mẹ từng nuôi một giò lan trên cây nhãn trước cửa, mẹ bảo anh, rằng lan rừng này giản dị lắm, chẳng cần chăm sóc công phu như người ta thường đồn, lan có thể tự hút dưỡng chất trong không khí để sinh trưởng, với người yêu lan, chỉ cần suy nghĩ về lan với tình yêu thương chân thành, thì lan đã đủ xanh thắm cho người rồi. Mẹ cũng hay nhường phần cơm, khoai sắn của mình cho anh em Tự, những đứa trẻ bị thiếu đói triền miên ở tuổi đang lớn. Khi Tự không chịu ăn củ khoai mẹ nhường cho anh khi anh đi học về, mẹ đã nói “Mẹ học lan rừng, tự thu dưỡng chất từ không khí, chẳng cần ăn vẫn sống mà con!” Tự biết, mẹ chỉ muốn anh an lòng...

- Chào thủ trưởng ạ - Giọng Kiên vui vẻ. Anh đã phục hồi sau khi được uống cốc sữa và nghỉ ngơi.
- Sao còn ở đây? – Tự hỏi – Cậu ra chỗ xây kho thuốc mới mà làm việc đi chứ. Phải tiết kiệm từng phút mới kịp tiến độ.
- Dạ, toàn bộ anh em trạm 63 và đội công binh đang tác chiến ở đó rồi – Kiên đáp – vì em cần thời gian hồi phục nên được cử ở lại đây, chăm sóc anh sau ca bào chế thay em.

Kiên vừa nói, vừa đưa Tự một cốc sữa nóng. Tự xua tay:

- Cậu dùng đi cho lại sức, tôi không cần. Tôi khỏe lắm, có ngất như cậu đâu mà phải chăm sóc với cả uống sữa chứ.

Mặc cho Kiên nói thế nào thì nói, Tự vẫn không dùng cốc sữa, mà chỉ nhâm nháp mẩu sắn dây luộc – suất ăn trưa dành cho anh bữa đó.

- Thôi thế này – Kiên bàn – Anh không dùng sữa thì em rót lại vào bi – đồng, ta mang ra khu xây dựng kho thuốc mới, anh em nào quá mệt thì dùng.

Tự gật đầu, cả hai lập tức lao nhanh dưới tán lá rừng Tà Thiết. Lúc này, tạm coi tấm áo trắng dục sĩ, dục tá, họ trở thành kiến trúc sư, thợ xây dựng,... là tất cả trong một. Rừng là người thầy, dạy họ tất cả.

## 6. Dòng nhựa trắng âm thầm

Tụ cuộn gọn chiếc võng vải dù, móc chặt vào đầu treo võng trên thanh gỗ ngang chạy dọc lán tạm dành cho 14 dược sĩ chiến khu. Lán được lợp lá trung quân, nhưng bốn bề trống hoác, anh em bảo nhau, để trống vậy cho mát và khi có địch tấn công bất ngờ, chạy hướng nào cũng tiện.

Tiếng con chim “bắt cô trói cột” thũng thảng vang lên cô độc phía đằng đông. Mặt trời còn chưa kịp dậy. 13 chiếc võng còn lại đang xếp thẳng hàng, một số anh còn đang ngủ say giấc trai, một số võng trống không của mấy dược sĩ, dược tá đang còn chưa hết ca làm việc đêm. Họ còn chẳng buồn cuộn võng lên lúc không nằm như Tụ. Tụ nghe mẹ kể rằng, từ 500 năm trước, ông cha ta đã nằm võng, thấy thoải mái hơn, dễ ngủ hơn, có lẽ do ở vùng nhiệt đới nóng ẩm, võng đu đưa vừa mát vừa như ru người vào giấc say sâu... Và trong hoàn cảnh chiến tranh, thì võng là chiếc giường di động hữu hiệu nhất, gọn tiện nhất.

Mười hai ngày đã trôi qua kể từ khi dược sĩ trẻ Trần Tụ đặt chân đến bệnh viện Lộc Tấn (Lộc Ninh, Bình Phước). Cuối mùa hè năm 1972, những ngày đỏ lửa kháng chiến, là khi chiến trường vẫn nóng lên trong từng hơi thở của những người lính và dân quân. Trần Tụ, chàng tân dược sĩ, đã nhận nhiệm vụ mới, đó là vị trí quản lý khoa Dược tại bệnh viện Lộc Tấn, gồm tất cả 14 nhân sự, với sứ mệnh quan trọng - cung cấp dược phẩm cho một bệnh viện và 20 trạm xá, trạm y tế quanh vùng. Anh đã cùng nhóm dược sĩ, dược tá thiết kế và xây dựng cơ bản hệ thống bào chế trong khu nhà cuối dãy bệnh viện, được giao cho khoa Dược. Về cơ bản là tận dụng tối đa những gì có sẵn, những gì tìm được tại chỗ. Nhưng với số lượng lớn dược phẩm cần cung ứng, bao gồm kháng sinh, vitamin, dịch truyền,... Tụ cần tìm thêm nguồn cung dược liệu mới, cũng như các thiết bị bổ sung. Anh vạch ra một kế hoạch tìm hiểu các nguồn quanh địa bàn Thủ đô kháng chiến Lộc Ninh.

Khoa Dược chỉ được cấp hai chiếc xe đạp, dùng cho đi công tác. Như vậy cũng quý hóa lắm rồi. Tụ nhẹ nhàng luồn sang võng dược sĩ Kiểm nằm, lay anh này dậy. Sáng nay hai người sẽ đạp xe vào chợ Lộc Tấn, để đặt thợ gò cái nồi chung nước cất, nồi pha dịch truyền mặn, ngọt. Trong lúc chờ Kiểm vươn vai, Tụ khoác lên người chiếc áo bay Liên Xô. Đây là chiếc áo quý giá nhất mà Tụ có. Bên trong, anh vẫn mặc chiếc áo may ô bộ đội đã rách, nổ lỗ chỗ. Chiều nay, anh cần tranh thủ ngồi vá riu may ô, chứ để muộn thêm vài bữa, nó rách toang ráo cả!

Trong lúc đạp xe loăn ngoăn trên đường cái, tránh ổ voi ổ trâu, Kiềm nhỏ nhẹ bảo Tụ:

- Thủ trưởng ơi, hôm nay được ra chợ, thủ trưởng cho hai chúng ta cải thiện chút nhỉ.
- Hồi ở quê, cậu thích ăn nhất món gì? – Tụ hỏi trong lúc hơi băn khoăn. Bởi trong dự chi mua thiết bị, chưa có khoản công tác phí cho người đi thực hiện việc này bên ngoài, anh bậm môi suy nghĩ. Cần tiết kiệm nhất có thể, nhưng anh em được sĩ nhịn đói quá nhiều rồi, nay ra chợ, hàng quán tới tấp, hẳn rằng nhu cầu của cái dạ dày đói kinh niên sẽ chẳng để tâm trí được yên...
- Vùng quê Hải Hậu (Nam Định) nhà em lắm món ngon, nhưng chẳng hiểu sao em vẫn khoái khẩu bún đậu mắm tôm, anh ạ - Kiềm nói, nuốt nước miếng - Nếu ở chợ Lộc Tấn có món đó, anh em ta ngồi oánh chén nhé. Em thề với thủ trưởng, chỉ ăn quà một lần này thôi, rồi có chết cũng cam lòng!
- Vớ vẩn nào! Cầm có được nhắc từ chết chóc ở đây – Tụ gất nhỏ - Nhiệm vụ chưa xong chưa chết được. Chiến tranh giặc giã thế này, sống khó hơn chết nhiều! Ta phải sống!
- Em hứa với thủ trưởng, em sẽ sống cho đến ngày em chết! – Kiềm cười ha ha, xe nảy lên vì chồm qua cục gạch vỡ - Thủ trưởng hứa cho em ăn bún đậu mắm tôm bữa nay nhá, sau đó em thề sẽ nhịn ăn ba ngày bù lại.
- Cậu thật là dẻo mỏ và dai như mõ. Nếu cậu cứ dẻo mỏ thế mà khiến thợ ở chợ giảm giá gò nôi chung nước cất cho chúng ta, thì tiền ấy cậu húp mắm tôm thoải mái – Tụ ra điều kiện.
- Thủ trưởng quả là biết nhìn người. Việc mặc cả, giảm giá, dìm hàng, cứ để em – Kiềm huýt sáo vui vẻ.

Hai người đạp xe vun vút, chẳng mấy chốc đã nghe tiếng lao xao ồn ào cửa chợ. Chợ nào cũng vậy, có cái xô bồ, có cái nhí nhố, có cái chao chat, có cái vui bất chấp chiến tranh bom rơi đạn nổ, bất chấp cái chết lừng lờ treo trên đầu. Cứ phải sống đã!

Quả nhiên, kỹ năng dẻo mỏ của Kiềm phát huy tác dụng. Kiềm phát hiện ra anh chàng thợ gò là đồng hương nhà mình, cứ thế tán hươu vượn, và rồi giá làm cái nôi bỗng nhiên nhẹ hều. Hai anh em phấn khởi đi tìm hàng bún đậu mắm tôm ăn trưa.

- Tụ ơi, anh nhìn xem, họ bán mắm kỳ không? – Kiềm reo lên, dựng xe đạp sát hàng mắm tôm.
- Ừ nhỉ, vùng này có ảnh hưởng của tư bản Mỹ nên cái đựng mắm tôm cũng dị lắm! – Tụ công nhận.

- Anh xem này, - Kiểm tóm một túi ni-lon nhỏ xíu đựng mắm tôm của bà cụ bán hàng góc chợ lên soi xét - Ở quê nhà em, người ta dùng mắm tôm trong lá sen, lá ngải, lá khoai, buộc lại bằng sợi rom nếp hoặc dây tước từ thân chuối, cọng lá chuối. Ở đây bà con dùng hẳn mắm tôm trong túi ni-lon, cột lại bằng cọng thun. Sang quá xá! Mà lại bền nữa, chứ cái dùng mắm tôm ở quê nhà em, mạnh tay cái là rách lá, vãi mắm toe toét...

Ăn xong bữa bún đậu, mắm tôm no nê, Kiểm xoa bụng đứng lên, cười tí mắt:

- Quá đã! Em chẳng mong gì hơn thủ trưởng ạ. Thủ trưởng bắt trâu bắt bò em cũng làm, làm năm ngày không ăn ngủ cũng sướng! Em cảm ơn thủ trưởng.
- Ổn huê gì, ham ăn như cậu, ở quê anh bà con gọi là “chủ nghĩa đớp” đấy.
- Còn ở quê em, các cụ bảo “có thực mới vực được đạo”. Em đi theo thủ trưởng trước rồi nhé.

Họ rồn rảng nói cười, nhưng không quên tìm đến hàng dược liệu. Cái cửa hàng nhỏ xíu, mà đến khi hỏi ra, thì chẳng gì là không có, chỉ thiếu thuốc tiên mà thôi. Tụ say sưa như lạc vào chốn bồng lai tiên cảnh. Anh mê mẩn hỏi rồi lấy ra biết bao loại dược liệu. Hẳn rằng tất cả chúng đều được từ Sài Gòn tuồn ra vùng mới giải phóng. Những loại dược liệu nhập khẩu từ Mỹ, Âu, để phục vụ quân đội Mỹ, nguy, ấy thế mà rồi cuối cùng vẫn bị rò rỉ, bí mật tuồn ra chợ này, để quân ta lũng về dùng. Đòi trớ trêu làm sao. Gậy ông đập lưng ông là thế!

\*

- Cấp cứu! Cấp cứu! – Hoan la to, chạy vào Phòng dược – Bên bệnh viện Lộc Tấn báo có anh lính tên Quân mất cả hai chân, lại bị thương ngực phải nặng lắm, vừa nhập viện. Mà kháng sinh thì gần hết rồi! Các anh ơi!

Hoan, nữ dược sĩ đại học, mới 24 tuổi, xuân thì, nhưng má hóp, tóc thưa do những ngày ở rừng sốt rét, gày lòi xương, hết gần như đứt hơi.

- Nào, nào, bình tĩnh – Dược sĩ Tụ đứng bật dậy, nhưng chính anh cũng nôn nao – Cô viết giấy xuất thuốc cấp cứu, tôi ký ngay.

Ký xong giấy tờ, chẳng kịp chờ, Tụ rời khoa Dược, chạy ngay lên khu bệnh viện. Khu nhà bên khoa Dược nối với khu phẫu thuật, rồi đến khu cấp cứu bằng dãy hành lang được lợp mái tránh mưa, nắng. Anh ngược nhìn mái vòm che uồn lượn mỹ lệ trên dãy cửa tòa nhà chính khu bệnh viện, thăm nghĩ, nếu có thời gian mà ngắm nghĩa, nghiên cứu vẻ đẹp kiến trúc này thì quá đã. Đây là bệnh viện do thực dân Pháp xây, nhằm phục vụ công nhân đồn điền cao su của Pháp tại Lộc Ninh. Nói gì

thì nói, kiến trúc Pháp vẫn là đỉnh. Phong cách kiến trúc này khá hợp ý Tụ. Nếu sau này, đất nước độc lập, Tụ mà có điều kiện, anh sẽ xây một hãng sản xuất dược với kiến trúc sáng tạo theo phong cách Pháp này. Chẳng hiểu sao, trong lúc vội vàng chạy lên xem xét tình hình của anh thương binh nặng, mà Tụ lại có chút mơ mộng lạ lùng như vậy.

Ca phẫu thuật đã xong cách đó nửa tiếng, anh thương binh tên Quân chưa hồi tỉnh, nằm thêm thiếp trên nệm trắng. Bên cạnh anh, y tá Nhung, cô gái xinh đẹp nhất bệnh viện Lộc Tấn đang điều chỉnh dây truyền dịch, ánh mắt thẳng thốt như mắt hồn.

- Tiên lượng thế nào? – Tụ thì thâm – Mạch có ổn không?
- Khó lắm anh – Nhung cũng thâm thì, giọng cô nghèn nghẹn sau khẩu trang – Tội quá, anh ấy mới có 22 tuổi, vừa bằng tuổi em.

Tụ lật tấm chăn mỏng, nắm bàn chân người lính trẻ, chân khá lạnh, dường như sức sống đang dần rời đi. Anh thở dài.

- Nếu cần bất cứ thứ thuốc gì thêm để tốt nhất cho anh Quân, cô cứ nhắn chúng tôi nhé.
- Vâng, em cảm ơn anh – Nhung đáp, cô khẽ khàng nắm tay người thương binh, rồi nhắm mắt lại, dường như cô đang gắng truyền cho anh sinh lực của mình.

Tụ đứng đó hồi lâu, ghi lại hình ảnh đẹp ấy. Giá như anh có bảng màu, một tấm toan, anh sẽ vẽ lại bức tuyệt tác này, nó khiến anh nổi gai khắp người về vẻ đẹp trong chiến tranh. Dòng nước mắt chọt lăn dài trên gò má xinh đẹp của Nhung. Cô vẫn nhắm mắt, chẳng buồn lau nó đi.

Tụ không đành nhìn mãi cảnh đau lòng ấy.

Một chuyện kỳ diệu đã xảy ra sau đó, chàng thương binh nặng tưởng đã ngã về phía thần Chết, đã dần hồi phục. Có lời đồn rằng, anh tỉnh lại là do cảm nhận được tình yêu của nữ y tá đẹp nhất bệnh viện Lộc Tấn. Chẳng biết đất trời run rủi thế nào, mà cô gái nhiều chàng bác sĩ trẻ mê mẩn, tán mãi không đỗ, lại đem lòng yêu thương Quân, anh chàng thương binh nặng, mất cả hai chân và một phần ngực phải. Mọi tình ngang trái ấy không qua mắt được tổ chức. Cấp trên cho rằng, con đường phát triển của y tá Nhung còn dài, trong khi Quân lại ở hoàn cảnh thương tật như thế, sẽ không phù hợp với Nhung. Họ quyết định, do Quân đã khá hơn, sẽ chuyển anh về Bắc, để tách đôi trẻ ra, và để Nhung yên tâm công tác.

Khi họp chi Bộ, vấn đề này được đưa ra, Tụ đứng lên bảo vệ đôi trẻ, với ý rằng, cuộc sống của Quân chưa biết kéo dài được bao lâu, nếu tách đôi trẻ ra, Quân sẽ tuyệt vọng, tinh thần suy sụp sẽ ảnh hưởng đến kết quả điều trị. Hãy cứ để anh ấy được lưu lại bệnh viện Lộc Tấn thêm thời gian, được hưởng chút hạnh phúc tình yêu son trẻ đẹp đẽ mà anh ấy hoàn toàn xứng đáng. Nhưng Tụ còn trẻ quá, tiếng nói của anh dường như không có trọng lượng. Các vị cao niên quyết bảo vệ ý muốn của họ, mà họ cho là tốt cho y tá Nhung. Cuối cùng, Quân được đưa đi trong một đoàn xe vận chuyển dược liệu từ Bắc chi viện cho miền Nam, nay ngược về Bắc.

\*

Không hiểu sao đêm nay Tụ khó ngủ. Anh trở mình trên võng nhiều lần, dỗ dành giấc ngủ, mà đầu óc lại chỉ loanh quanh nghĩ về nguồn dược liệu, về dịch truyền, rồi lượng củi đốt có đủ để chưng nước cất, dịch truyền hay không? Cuối cùng, anh đành ngồi dậy, chân thõng ra ngoài võng. Tiếng con chim hót “bắt cô trói cột” vọng lại, khiến anh đoán chừng hơn ba giờ sáng. Mấy cậu dược sĩ trẻ đang say ngủ, tiếng “kéo gổ” rúc lên từng chập đày khoan khoái. Tụ ra khỏi võng, tháo một đầu, gấp gọn võng như mọi khi, rồi lấy tấm áo trắng dược sĩ bỏ vào ba lô, nhẹ bước đi tới khoa Dược.

Anh nhẹ nhàng bước vào phòng bào chế kháng sinh, ba dược sĩ đang tập trung làm việc. Dược sĩ Hòa ngược lên thấy Tụ, gật đầu chào trong im lặng, rồi lại chăm chú vào đám bình, ống nghiệm la liệt trước mặt. Mùi hóa chất quen thuộc ân cần chào đón người thân. Tụ lướt một vòng kiểm tra toàn bộ khu bào chế, rồi anh cũng xắn tay vào việc cùng nhóm dược sĩ. Một cảm giác tự hào bỗng trào lên trong ngực anh. Những bóng dược sĩ áo trắng ở đây, trong khu bào chế ẩn dưới tán rừng cao su đêm đêm khẽ khàng nẩy mầm xanh mướt này, các anh như đang hòa vào dòng nhựa trắng âm thầm, lặng lẽ cống hiến cho cuộc chiến đầy ý nghĩa trong lịch sử của dân tộc.

- Cộc, cộc, cộc!

Ba tiếng gõ cửa gấp gáp mà dứt khoát. Tụ hơi nghi ngại, nhưng vẫn bước nhanh ra mở cửa.

Bóng một cô gái mảnh dẻ, trong màu áo trắng y tá xuất hiện trước cửa. Tụ chưa kịp nhận ra đó là ai thì cô gái đã đổ ào vào ngực anh. Tụ giật mình, nhưng phản xạ nhanh, anh ôm ghì lấy cô gái, giữ cho cô vững chãi. Tấm thân nhỏ nhắn ấy run rẩy, cơn mưa nước mắt như chỉ chờ tới ngực anh là đổ dòng thác lũ.

- Nhung, bình tĩnh đã em – Tụ kịp nhận ra cô gái trong vòng tay mình – Có chuyện gì vậy em?

- Anh ơi, anh Quân, anh ấy bỏ em đi mãi mãi rồi! – Nhung khóc nức lên – Anh ấy đã mất trên đường, chưa kịp về tới quê!

Tự nghẹn ngào, anh cố kìm nước mắt của chính mình, tỳ cầm lên mái tóc cô gái đang đổ sụp vì đau đớn mắt người yêu. Ba dược sĩ cũng dừng tay, đứng xung quanh anh lúng túng, không biết làm gì để chia sẻ nỗi đau của cô gái. Ai cũng biết rằng Quân khó sống nổi, chỉ có Nhung là không chịu tin vào điều ấy mà thôi...

Nhung khóc như vắt hết cả máu trong người thành nước mắt. Tự bảo một dược sĩ pha cho cô cốc nước chanh đường. Anh đợi cô uống xong, dìu cô về lại bệnh viện, còn anh trở về khoa Dược, thay tấm áo trắng đã ướt đầm nước mắt của cô. Anh mặc lên người tấm áo bảo hộ lao động đã cũ, rồi bước vào rừng cao su.

Tự cứ đi miên man trong rừng cao su xanh mướt. Trời đã sáng bạch, lá khô dưới chân anh khẽ rên xèm xẹp, lũ muỗi rừng bu lấy anh o o mừng vui tóm được mồi ngon. Tự bẻ một cành lá trung quân vừa xua muỗi, vừa ngó nghiêng xung quanh tìm cây cao su gãy đổ, đặng mang về làm củi đun nồi chưng nước cất.

Tự chợt khựng lại khi thấy bóng một người đàn ông thấp, đậm, trong bộ quần áo nâu thấp thoáng trước mặt.

- Anh gì ơi! – Tự cất tiếng gọi.
- Anh làm gì ở đây? – Người đàn ông áo nâu lại gần, nghi ngại hỏi Tự.
- Tôi là dược sĩ bệnh viện Lộc Tấn gần đây – Tự nói – Tôi vào rừng cao su kiểm cây gãy đổ về làm củi chưng nồi nước cất.
- Đây là trang trại cao su do nhà tôi quản lý – Người đàn ông khẳng định, nhưng nét mặt đã giãn ra vui vẻ - tôi tên Công, còn anh?
- Tôi là dược sĩ Trần Tự.
- Tôi ở ngay đây, mà mãi rồi mới được gặp một dược sĩ trí thức như thế này – ông Công hồ hởi – Hồi bé tôi mơ làm bác sĩ mà học dốt quá nên đi làm cao su. Anh khỏi tìm, để tôi mang xe kéo, tặng các anh mấy xe củi làm quà. Gì chứ việc chế thuốc cứu dân, cứu chiến sĩ của các anh là cao quý lắm. Tôi xin góp chút củi vườn cao su, có đáng gì đâu!
- Ôi, dược thế thì còn gì bằng! – Tự đáp.

Tiếng ì ầm chợt dội đến cắt ngang lời Tự, rồi tiếng nổ bùng bực liên tiếp rung chuyển khu rừng xanh. Công kéo Tự chạy vội về phía hầm. Một trái bom rơi trúng rừng cao su, bên trái hai người, Tự còn kịp nhìn thấy dòng nhựa trắng nhều ra nơi vết thương chém ngang thân cây. Những thân cao su xung quanh run lên trong cơn chấn động, Tự như lại thấy cô gái run rẩy nỗi đau mắt người yêu trong tay anh hồi



sáng. Con đau cộng hưởng khiến anh đông cứng người, không kịp phản ứng. Công ngạc nhiên nhìn Tụ đứng sừng sững giữa đất trời rung chuyển mưa bom. Ông hét lên, rồi vội vã kéo chàng dược sĩ chạy xuống hầm.

Bên trên, dòng nhựa sống vẫn chảy tràn trên vết bom cắt...

## 7.Đêm đỏ cháy

- Những ai là dược sĩ cao cấp ở đây, xin mời đứng lên! – Chính ủy Thao nói đồng dục.
- Có tôi – Dược sĩ Trần Tụ đứng phắt dậy, và anh bắt giác nhìn quanh. Ngoài anh ra, không một ai đứng lên.
- Cảm ơn đồng chí! Xin cho biết tên – Chính ủy Thao nhìn thẳng mắt Tụ, ánh mắt ông không nao núng.
- Tôi là Trần Tụ, 27 tuổi, dược sĩ cao cấp, Trưởng Khoa Dược bệnh viện Lộc Tấn, Lộc Ninh. Ngoài tôi ra còn có hai dược sĩ đã tốt nghiệp Đại học Dược Hà Nội là dược sĩ Nguyễn Công Đỉnh và dược sĩ Bùi Nam Phong, hiện đang trong ca làm việc tại hầm bào chế thuốc nên không tới dự buổi tập huấn hôm nay. Khoa Dược bệnh viện còn có ba dược tá cũng đang có mặt tại đây.
- Rất đầy đủ. Mời đồng chí ngồi xuống! – Ông Thao vẫy tay, môi thoáng cười khiến gương mặt ông dễ mến hơn hẳn – Bây giờ chúng ta vào việc. Theo tin mật báo, trong khoảng một tháng nữa, quân dân ta sẽ giải phóng miền Nam.

Nói xong tin quan trọng này, ông Thao dừng lại vài giây, mắt lướt một vòng toàn bộ hơn năm chục sĩ quan, cùng các dược sĩ đang tập trung trong buổi tập huấn tại căn cứ Tà Thiết, Lộc Ninh. Những gương mặt trẻ trai gày gò, thậm chí xanh xao vì thiếu ngủ, thiếu ăn, vì sốt rét chột bùng lên ánh sáng, thứ ánh sáng nhẹ, như chùm năng lượng lan rất nhanh rồi đọng lại trong đáy mắt. Ngàn trùng xôn xao một cơn gió xuân mát lạnh, ngàn chiếc mắt xanh chớp nhẹ, rung rinh trên cành...

- Trung ương Cục miền Nam đã tập hợp đa phần đội ngũ các dược sĩ chủ chốt trong buổi tập huấn tại căn cứ hôm nay, để thông báo với các đồng chí rằng, trong thời gian gần một tháng tới đây, ngoài công việc chuyên môn, các đồng

chí cần chia nhóm tập huấn công tác tiếp quản các cơ sở dược phẩm, các viện bào chế thuốc đang hoạt động dưới chế độ của chính quyền Sài Gòn. Theo thống kê sơ bộ, có tất cả 125 cơ sở dược phẩm, viện bào chế thuốc trên địa bàn thành phố... - Ông Thao thông báo.

Tự và các dược sĩ, dược tá đưa mắt nhìn nhau. Có tới những 125 cơ sở dược, viện bào chế! Trong khi lượng cán bộ dược của ta khá mỏng, từ miền Bắc, không thạo đường xá Sài Gòn, và biết bao nhiêu vấn đề khác nữa. Họ vừa phấn chấn, vừa phân vân, tiếp quản thế nào? Những chủ cũ của các cơ sở này sẽ phản ứng ra sao?

Chừng như đoán được suy nghĩ của các dược sĩ, ông Thao tiếp tục nói:

- Thưa các đồng chí, anh em dược sĩ, dược tá, hầu hết các chủ viện bào chế thuốc sẽ bỏ đi. Hiện nay phía Mỹ và chính quyền Sài Gòn đang lo tin tới các cơ sở rằng khi quân Giải phóng miền Nam Việt Nam tiến vào Sài Gòn thì mọi hoạt động của họ sẽ bị buộc chấm dứt, và thậm chí họ sẽ bị đối xử bất công. Thế cho nên theo dự đoán của ta thì các cơ sở dược sẽ vắng chủ khi ta tiếp quản. Vấn đề đặt ra là cách chúng ta tiếp quản thế nào các cơ sở dược khi vắng chủ, hoặc hẳn hữu khi chủ cơ sở còn ở lại. Do đó, trong ngày khởi đầu tập huấn và trong suốt một tháng còn lại, tôi sẽ cùng các đồng chí cán bộ chủ chốt ngành dược cùng trao đổi, bàn bạc, tìm tòi các phương án tiếp quản hữu hiệu nhất, với phương châm đơn giản, nhanh, sáng tạo, an toàn, ít tốn kém nhân lực, vật lực nhất.

\*\*\*

Đêm 29 tháng tư năm 1975, Trần Tự cùng các dược sĩ, dược tá chuẩn bị gọn quân tư trang, sẵn sàng để lên đường theo đoàn quân đội vào Sài Gòn, tiếp quản các viện bào chế thuốc. Ngày 30 tháng tư, các xe tải của đoàn dược sĩ bám sát đoàn chiến xa của quân giải phóng, tiến từ Lộc Ninh về Sài Gòn. Hàng loạt xe chiến xa bộ đội ta đi trước, xe dân chính bám theo sau, xe giải phóng đi tới đâu thì có dân sự đón tiếp tới đó, phối hợp thật nhịp nhàng. Trần Tự lúc này mới bớt âu lo. Suốt một tháng tập huấn, anh em dược sĩ, dược tá trong Khoa Dược bệnh viện Lộc Ninh đặt ra rất nhiều tình huống mà phần lớn là hiểm nguy, trong tình hình tiếp quản. Hầu hết họ chỉ giỏi bào chế thuốc, súng ống thì chẳng quen, nếu địch cài bom, cài quân cảm tử lại các cơ sở dược, thì họ phải xử lý thế nào? Ngay cả Trần Tự là Trưởng khoa Dược bệnh viện, đi B từ năm 1972 tới giờ, mà cũng

mới chỉ bắn đạn thật được ba phát trúng bia, trong những ngày đầu tập huấn trước khi vào chiến trường...

Lòng Tụ nôn nao thật khó tả. Lúc này, anh cùng đội dục sĩ, dục tá đang trên đường vào Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thời khắc huy hoàng mong đợi lịch sử của dân tộc đã đến. Họ căng mắt nhìn xung quanh, dường như không muốn bỏ sót một chi tiết nào, dường như muốn ghi lại hết trong trí nhớ những gì đang diễn ra. Hai bên đường từ Tây Ninh về Sài Gòn, những chiếc xe tăng của chính quyền cũ, bị chính người lính chế độ Sài Gòn và người dân đốt cháy, đang đổ lửa, ngùn trong khói đen bốc lên mù trời, dọc đường đi, những bộ trang phục quân nguy, lẫn giày đinh, đồng hồ, súng ống, mũ, cà mèn,... vứt ngổn ngang. Ngược chiều tiến quân vào Sài Gòn của đoàn xe quân giải phóng, là những chiếc xe khách chật ních người, hầu hết là lính phía bên kia đã cởi bỏ quân trang, trở về với dân. Trên đường, cũng ngược chiều, còn nhiều tốp người, có người cởi trần, chỉ mặc quần xà lỏn, đi bộ về, giơ tay vẫy chào đoàn xe quân giải phóng. Họ là những người lính chế độ cũ, nghe theo lời kêu gọi, tuyên truyền của quân giải phóng, rằng chỉ cần bỏ vũ khí, bỏ quân trang là họ được dân kết nạp, được về với nhân dân. Có những anh lính chế độ cũ, ngồi lảo nháo trên xe Jim mui trần, vừa đi vừa cởi bỏ quần áo đồng phục quân nguy vứt xuống ven đường, xuống kênh rạch, xuống ruộng lúa... Chẳng ai thèm nhặt, thèm gom những thứ đó. Họ cởi bỏ quân trang về với nhân dân, cởi bỏ một thời lầm lạc để trở về cội nguồn, làm lại từ đầu. Họ nở nụ cười ấm áp với đoàn quân giải phóng đang đi ngược chiều, vào tiếp quản thành phố. Trần Tụ thấy thêm tự tin và mừng vui, giờ đây tất cả là Một rồi!

Vậy mà, khi chạm cửa ngõ Sài Gòn, Tụ vẫn choáng ngợp. Một thành phố lớn khủng khiếp, mọi ngôi nhà sơn phủ long lanh, những phố xá nhựa đường cán phẳng phiu sạch bong, những công trình cao vợi vợi, hiện đại sáng trưng dưới mặt trời tỏa nắng lộng lẫy, một cảnh đối nghịch với những tháng ngày dài các anh đã âm thầm làm việc, chiến đấu trong đói khát cùng cực nơi hầm sâu dưới lòng đất, với ngàn vạn tình huống éo le, trong rừng thâm u thiếu thốn gian khổ... Mắt anh nhòa đi trước những hình ảnh hoa lệ xa xỉ trước mắt. Lúc này, anh chợt nghĩ đến Mẹ ở quê nhà Duy Dương (Hà Nam), với ngôi nhà tranh vách đất, với đồng ruộng chiêm trũng ngập lụt trong ngày rét co ro, nghĩ đến người em mới hy sinh trong chiến trận đổ lửa,... Tim anh thắt lại. Cảnh tượng huy hoàng của chiến thắng, cảnh xa hoa của Sài Gòn, viên ngọc viễn đông, chính lúc ấy như một mũi tên xuyên thấu tâm cảm người dục sĩ can đảm, nhưng đa sầu.

Đội y, bác sĩ, dược sĩ được lệnh tập trung tạm thời tại khuôn viên trường Đại học Bách khoa. Khoa Dược được phân công hạ trại nghỉ tại khu vực sân trường. Tụ lập tức chia anh em ra các nhóm, nhóm dựng trại, nhóm tập trung thuốc men, dược cụ, nhóm lập kế hoạch khẩn trương thực hiện việc tiếp quản các cơ sở dược như đã phân công. Sau bữa tối đạm bạc, đội dược sĩ tập hợp để duyệt lần cuối công tác tiếp quản từng cơ sở dược tại thành phố vào ngày mai, phương pháp ứng phó nếu có nguy hiểm.

Xong cuộc họp, Tụ chui vào lán, nằm nghỉ trên tấm táng trải ra nền sân gạch. Nằm được chừng một phút, anh lại lui cui bò dậy, tháo chiếc võng buộc ở ba lô ra, trải thêm lên tấm táng cho đỡ cứng dưới lưng. Và rồi, anh chìm ngay vào giấc ngủ vì quá mệt sau mấy đêm liền thức trắng, chuẩn bị cho chiến dịch tiến vào Sài Gòn giải phóng.

\*\*\*

- Tụ, dậy ngay! Có nhiệm vụ quan trọng!

Tụ mở choàng mắt, cay xè. Anh chớp chớp mắt định thần nhóm dậy. Một anh sĩ quan vai đeo súng, mũ gấn sao, người vừa lay vai anh, đang lom khom trong lán Tụ ngủ.

- Sẵn sàng! – Tụ đáp nhanh, phản ứng đã thành quen.
- Đồng chí Tụ nhận nhiệm vụ mới, ngay trong đêm tới bảo vệ kho thuốc của thành phố. Có tin mật báo, kẻ gian đang âm mưu đốt phá kho dược Sài Gòn trong đêm. Đồng chí được phép huy động hai đồng đội đi cùng để thực hiện nhiệm vụ.

Trong vòng chưa đầy hai phút, Tụ đã kịp mặc bộ quân trang xanh, đầu đội mũ tai bèo, vai đeo súng, thêm băng đạn trong ba lô. Anh luồn qua lán của Đính và Phong, lay họ dậy, truyền lệnh ngắn gọn.

- Tôi sẽ dẫn các anh tới kho thuốc ở khu vực N. – Anh sĩ quan thì thào – Lệnh trên xuống, các anh bảo vệ kho thuốc, nhưng ngay cạnh đó là kho sữa, cung ứng sữa cho toàn thành phố, các anh cũng đảm nhiệm công tác bảo vệ luôn cả kho sữa này, an toàn cho đến sáng mai, sẽ có lực lượng cảnh vệ đến tiếp quản.
- Nhóm phá hoại có đông người không? – Đính hỏi, không giấu nỗi lo lắng trong giọng nói có phần hấp tấp.
- Chưa thể lường được là bao nhiêu. Chúng là tàn quân còn sót lại, có thù địch với quân giải phóng. Chúng ta lực lượng mỏng như thế này, các anh hết sức cẩn trọng và phải dùng mưu lược.

- Anh có kế sách gì, hướng dẫn chúng tôi thì tốt – Tụ nói nhỏ trong lúc nhanh nhẹn leo lên chiếc xe jeep.
- Ta cần tùy tình hình mà nghi binh, lừa địch, lấy ít địch nhiều, cho chúng lẫn lộn hư thực, tưởng ta điều quân rất đông tới bảo vệ kho thuốc, náo phía đông, đánh phía tây. Tuy nhiên quan trọng nhất là lừa địch để chúng bỏ đi, tránh đối đầu súng đạn – anh sĩ quan đáp.
- Dù sao, nếu có anh ở lại chiến đấu cùng chúng tôi thì vẫn tốt hơn – Đính vẫn cố vớt vát.
- Tôi còn có nhiệm vụ khác, chỉ huy nhóm trinh sát tại khu vực K – Anh sĩ quan trả lời.

Chiếc jeep lao âm âm vào khu vực kho thuốc, đèn xe rọi sáng trưng. Tụ kịp thấy một khu nhà kho tường cao, cửa sắt kín đáo. Anh nhanh nhẹn nhảy xuống, hô lớn:

- Các tiểu đội tập trung, tiểu đội một gác kho thuốc, tiểu đội hai gác kho sữa, tiểu đội ba đi tuần, tiểu đội bốn phục sẵn trước sau, sẵn sàng chiến đấu!

Anh giơ súng bắn lên trời. Chính anh cũng giật mình về phản ứng quá mau lẹ của bản thân. Anh sĩ quan vẫn ngồi yên trên xe, đóng sầm cửa. Chiếc jeep lượn một vòng âm ỉ quanh khu sân trước kho thuốc, rồi chạy ra khỏi khu vực kho. Chừng dăm phút sau, chiếc xe quay lại lần nữa, chạy thẳng đến cửa chính kho thuốc.

- Dỡ súng, vào vị trí! – Tiếng anh sĩ quan hô to. Đèn và máy xe tắt phụt.

Một lát sau, chiếc jeep lại nổ máy, rời khỏi khu vực kho thuốc. Không gian chìm trong tĩnh lặng. Tụ ngược nhìn những cột đèn với bóng điện hắt thứ ánh sáng vàng yếu ớt nhả nãi quanh khu vực kho thuốc, lòng chột dấy lên lo âu.

- Đoàng!

Một tiếng súng đột ngột vang lên chói tai, quá gần. Một bóng đèn phía trái kho thuốc trúng đạn tắt lịm.

- Chúng ra tay rồi – Đính thì thào vào tai Tụ – Ta làm gì bây giờ!?
- Các anh tản ra, Đính bên trái, Phong bên phải, tôi sẽ di chuyển trước và sau kho thuốc. Khi vào vị trí thì nhớ hô lớn để nghi binh, sau đó di chuyển vị trí ngay lập tức, tránh bị địch bắn. Quan sát kỹ, chỉ bắn lên trời khi cần thiết... - Tụ nói nhanh.

Trong bóng tối dày đặc, Tụ, Đính và Phong - ba dược sĩ trở thành chiến sĩ bảo vệ kho thuốc - nhanh chóng di chuyển vào vị trí. Họ không phải là binh sĩ chuyên

nghiệp, nhưng lòng yêu nước và ý thức bảo vệ nguồn cung cấp thuốc quý giá đã thôi thúc họ. Phong, người gầy nhất và nhẹ nhàng nhất, lựa chọn vị trí gần cửa ra vào phía phải kho. Đính, với kinh nghiệm làm việc lâu năm trong kho thuốc, chọn vị trí bên trái, nơi có thể dễ dàng quan sát mọi di chuyển. Tụ, người có khả năng quan sát và phán đoán tốt nhất, liên tục di chuyển xung quanh kho thuốc, rồi lẹ làng dò đường sang thám thính kho sửa bên cạnh, mọi giác quan trở nên nhạy bén hết sức, anh sẵn sàng đối phó với mọi tình huống.

Tụ giờ khẩu AK, bắn một loạt lên trời, rồi di chuyển nhanh ra phía sau kho thuốc.

- Tiểu đội bốn, vào vị trí! – Anh hô to rồi nhanh chóng luồn về phía trước kho.

Xung quanh lại chìm trong màn đêm. Đột ngột, phía bên phải kho thuốc, loạt đạn bắn lên cháy đỏ trời. Rồi xung quanh, những tiếng lục đục nổ đây đó. Tụ lắng tai nghe, phán đoán, tiếng súng và vị trí súng nổ khác nhau, phần nhiều bắn vu vơ lên trời, có thể do tội thanh niên nhặt được súng do quân nguy để lại, tinh nghịch bắn chơi đó thôi. Anh tiếp tục lắng tai nghe, mọi giác quan trở nên tinh nhạy hơn bao giờ hết, để phát hiện những di chuyển vô hình trong bóng đêm của nhóm phá hoại.

Bất ngờ, trong bóng tối, một bóng người cố gắng lết đến gần Phong. Phong giật mình, nhưng nhớ lời Tụ, không vội vàng bắn. Anh nhận ra đó không phải kẻ địch, mà là một đồng chí trinh sát bị thương đang lết mình về phía kho thuốc.

- Giúp tôi... có bom - người lính thì thào yếu ớt.

Phong vội vàng báo động cho Tụ và Đính. Tụ hiểu rằng mối đe dọa không chỉ từ những phát súng vô tình, mà còn từ khả năng kẻ địch đã đặt bom hẹn giờ xung quanh kho thuốc. Anh trinh sát cho biết, nhóm phá hoại đã rút đi, sau khi đặt bom hẹn giờ.

Trong lúc này, sự bất ngờ và nguy hiểm đã lên đến đỉnh điểm. Tụ phải nhanh chóng xác định vị trí của bom mà không gây hoảng loạn. Đính và Phong, dù không phải là chuyên gia, nhưng với kiến thức về hóa chất và dược phẩm, họ có thể phân nào đánh giá và xử lý tình huống.

Tụ ra hiệu cho hai đồng đội tiếp tục gác chốt, trong khi anh cẩn thận tiếp cận người lính trinh sát bị thương để thu thập thông tin chi tiết về bom. Anh nhanh chóng nhận ra rằng việc gỡ bom cần phải thực hiện một cách cẩn trọng và tỉ mỉ. Người lính, dù yếu ớt, vẫn cố gắng cung cấp thông tin quan trọng về vị trí và cấu trúc của bom.

"Tại góc tây nam của kho, dưới bụi cây cỏ thụ," người lính thì thào, "Bom còn có thể được kích hoạt bằng cơ chế cảm ứng áp lực. Cẩn thận với dây dẫn."

Tự, vốn không phải là chuyên gia về bom mìn, nhưng với kiến thức cơ bản về kỹ thuật, thêm hướng dẫn của anh trinh sát và sự hỗ trợ của Đính, Phong, anh bắt đầu hành động. Anh ra hiệu cho hai đồng đội duy trì vị trí gác chốt và bảo họ thông báo ngay nếu có bất kỳ dấu hiệu đáng ngờ nào.

Tiếp cận khu vực bom một cách cẩn thận, Tự quan sát thấy một thiết bị trông khá đơn giản nhưng tiềm tàng nguy hiểm. Anh nhớ lại lời của người lính về dây dẫn và cơ chế cảm ứng áp lực. Tự sử dụng đèn pin để chiếu sáng khu vực xung quanh thiết bị, tìm kiếm dấu hiệu của dây dẫn và cơ chế kích hoạt.

Khi phát hiện ra dây dẫn, Tự nhận thấy rằng việc cắt dây không đúng cách có thể kích hoạt bom. Anh nhớ lại một số kiến thức cơ bản về mạch điện từ thời đại học và quyết định rằng anh cần phải ngắt mạch năng lượng của bom trước khi thực hiện bất kỳ động tác nào khác.

Tự sử dụng một đoạn dây để tạo một mạch ngắn, ngăn chặn dòng điện kích hoạt bom. Sau đó, anh cẩn thận gỡ bỏ các phần còn lại của thiết bị, đảm bảo rằng mọi cơ chế kích hoạt đều được vô hiệu hóa. Quá trình này đòi hỏi sự tập trung cao độ và bình tĩnh tuyệt đối, mồ hôi rịn ra trên trán, mũi Tự, anh nhẹ tay quệt mồ hôi, không để rớt xuống dây dẫn.

Cuối cùng, Tự đã vô hiệu hóa quả bom hẹn giờ. Anh lùi lại, thở phào nhẹ nhõm, thầm cảm ơn Mẹ đã cho anh lòng can đảm và đất trời ban cho anh may mắn.

Khi Tự lùi lại, ánh sáng từ những phát đạn vu vơ, lóe lên qua những tán lá, chiếu sáng khuôn mặt anh ướt đẫm mồ hôi nhưng rạng rỡ niềm tự hào. Đính và Phong từ hai góc phải, trái kho thuốc tiến lại, vẫy mặt ánh lên sự nhẹ nhõm xen thán phục. Họ biết rằng, nhờ sự can đảm và trí tuệ của Tự, một thảm kịch lớn đã được ngăn chặn.

"Anh làm được rồi, Tự ơi!" Đính hét lên trong niềm vui sướng, trong khi Phong gật đầu, một nụ cười nhẹ nhàng trên môi. Anh lính trinh sát nhìn họ mừng rỡ, rồi nằm vật ra, yên tâm rên nhẹ. Đính và Phong lập tức xúm lại, sơ cứu vết thương ở đùi cho anh lính trinh sát. Lúc ấy họ mới kịp hỏi thăm, thì biết anh lính tên Trung, quê Bắc Ninh.

Tự nhìn về phía kho thuốc, nơi chứa đựng biết bao những thùng thuốc và vật tư y tế quan trọng, nay đã an toàn. Anh nhận ra rằng, không chỉ là sự an toàn của kho thuốc, mà cả sự an toàn của những người lính và người dân trong khu vực này cũng phụ thuộc vào hành động vừa rồi của anh. Một cảm giác trách nhiệm sâu sắc và tự hào dâng trào trong lòng.

Trong bóng tối, họ cùng nhau kéo quả bom đã vô hại đến một khu vực an toàn hơn để nó có thể được xử lý đúng cách sau này. Đêm ấy, sau khi mọi thứ đã yên ổn, Tụu ngồi xuống, nhìn lên bầu trời vẫn đang cháy đỏ những phát đạn vu vơ. Anh nghĩ về Mẹ, về người em trai đã hy sinh, về đồng sự, bạn bè. Anh biết rằng mỗi hành động, dù nhỏ nhất, trong cuộc chiến này đều có tác động sâu xa. Anh thầm nguyện sẽ tiếp tục làm tất cả những gì có thể để dựng xây và phục vụ đất nước mình, để cuộc sống của Mẹ anh, của những người thân được thay đổi.

Khi bóng tối dần tan vào ánh bình minh, Tụu vẫn ngồi đó, trầm tư suy ngẫm. Không gian tĩnh lặng hơn so với hồi đêm, dù cả đêm anh thức trắng trong căng thẳng, nhưng giờ đây lòng anh phần chần, anh cảm nhận được sự thay đổi sâu sắc trong tâm hồn mình. Chiến tranh, với những trận đấu cam go và đầy rủi ro, không chỉ là cuộc chiến của súng đạn mà còn là cuộc chiến của tâm hồn, ý chí. Anh nhớ lại lời Mẹ dặn trước khi anh lên đường đi B: "Con trai ơi, sức mạnh lớn nhất của con không nằm ở vũ khí con cầm trên tay, mà ở trái tim và trí tuệ của con."

## 8. Thủ lĩnh cao sao vàng

Chiếc xe Jeep cũ lờng lờng, nhảy chồm chồm trên con đường đầy ổ trâu, ổ voi dẫn tới Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng, kéo theo sau lưng nó một đám mây bụi xám hồng bực bội. Đường như lâu lâu mới có một chiếc xe hơi chạy qua đây nên đám mây bụi làm bộ làm tịch, mãi chẳng chịu tan cho, cứ dằng dai vẫn đỏ lên dưới cái nắng hè thiêu đốt. Tụu đắm chiêu nhìn qua kính xe, thấy những lùm cây ven đường thân cành gầy guộc se sắt chịu trận chan nắng. Phải chăng cái nắng khô khắc nơi vùng cao miền Trung này lại làm nên chất lượng, hương vị đặc biệt cho quế Trà Bồng?

Ngồi cạnh Tụu, anh Võ Thành, Trưởng Ban công nghiệp thành phố cứ thỉnh thoảng lại uống một ngụm nước nhỏ trong cái bi đồng cũ, một vật dụng quen thuộc từ thời ở chiến trường. Võ Thành chép miệng bảo:

- Lẽ ra cha Thịnh bên Mediexpo cần đi chuyên này với cậu, vừa được thưởng thức nắng gió Trà Bồng, vừa có đôi câu hứa hẹn với bà con để họ nhân thêm diện tích trồng quế chứ.



- Dạ, em có mang theo thư tay của Thứ trưởng Bộ Ngoại thương đây rồi – Tụu vỗ vỗ vào chiếc cặp tài liệu màu đen ôm trong lòng – hàng đổi hàng, bà con Trà Bồng sẽ có phân bón, xăng dầu, lương thực đổi bằng quế.
- May cho cậu có ông Uông, nhạc phụ giúp đỡ - Võ Thành gật gù – Phải tận dụng mọi nguồn lực để việc sản xuất thông suốt. Bác Nguyễn kỳ này ra Trung ương, cũng sẽ tác động thêm với Lãnh đạo ngoài ấy, rằng cần lắng nghe và nhìn nhận cách doanh nghiệp Thành phố thay đổi.

Ông Nguyễn là Bí thư thành ủy, được tiếng là chịu xuống cơ sở để tận mắt thấy, tai nghe được những gì doanh nghiệp làm, những gì doanh nhân nói, và sát sao tác động, chỉ đạo để tháo gỡ những ách tắc trì trệ trong cơ chế quản lý, giúp nhiều doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh bứt phá vươn lên, tăng năng suất và thu được những thành quả vượt trội. Nhiều doanh nghiệp phía Bắc đã một lần nữa cử các cán bộ chủ chốt Nam tiến để học hỏi cách làm táo bạo, sáng tạo của doanh nghiệp miền Nam. Tuy nhiên, cốt lõi vẫn là thay đổi tư duy, thay đổi nghệ thuật quản lý kinh tế...

Trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng là dãy nhà khiêm tốn gồm bảy gian, tường trát vữa, ve xanh nhợt, dường như sớm bay màu dưới cái nắng cắn cấu trung nguyên. Dãy nhà Ủy ban nằm tách biệt với khu dân cư lổn nhổn nhà tranh, nhà mái ngói, mái gòl nằm trong thung lũng. Ra khỏi xe, Tụu tay che nắng chói, mắt nhìn quanh những ngọn đồi trập trùng bao trọn thung lũng, cây phủ xanh ngút ngàn trùng điệp. Phải chăng đó là rừng quế?

- Quế đó, người dân ở đây trọng cây quế hơn cả tính mạng. Quế là vàng xanh của quê hương. Cậu cần đến thăm cây quế Tổ của đất này, thật xứng ngưỡng mộ, thân “cụ” ấy hai người ôm không xuê – Võ Thành khẳng định, rồi tọt thêm ngụm nước từ cái bi - đồng.
- Chào các anh ạ! – Một cô gái trẻ, tết hai sam tóc dài đen huyền nổi bật trên màu áo cánh trắng muốt như học trò, giọng lanh lảnh vui vẻ - Các anh từ Thành ủy xuống thăm chúng em thật vinh hạnh quá. Mời các anh vào văn phòng ạ.
- Khách quý, khách quý. Xin chào các anh đến với Trà Bồng! – Một giọng nam trầm khỏe cất lên. Một dáng người thấp đậm, gương mặt vuông vức, làn da nâu sậm, vị Chủ tịch huyện ánh chừng tuổi năm mươi, xuất hiện ngay bên cô gái trẻ.

Ông Nghĩa, Chủ tịch huyện Trà Bồng vui vẻ bắt tay Võ Thành, rồi quay sang Tụu:

- Anh giám đốc xí nghiệp được 2/9 của thành phố Hồ Chí Minh đây phải không? Trời trời, sao trẻ và đẹp trai dữ vậy? – Ông chột nháy mắt, ghé tai Tụu thì thào

– Tôi mách anh một chiêu này, nếu muốn thu mua được nhiều quế, thì đích thân anh cần xuống đây thường xuyên, gặp các cô gái, các bà mẹ ở đồi quế mà vận động, đảm bảo họ sẽ tuồn hết quế cho anh! Ha ha ha!

Tiếng cười giòn giã của ông Nghĩa vang xa, dường như tạo hiệu ứng dây chuyền, khiến lần lượt Võ Thành và cả Tụ, cả cô gái trẻ tóc tết sam đều bật cười lớn thành tiếng, rùng quế chột lao xao, lá quế vẩy dạt dào, như hưởng ứng, như đón một luồng sinh khí tươi mới.

- Thừa anh Nghĩa – Võ Thành đi ngay vào vấn đề sau khi uống một ngụm trà – Mục đích hôm nay chúng tôi đến thăm anh, là muốn cậy nhờ Ủy Ban huyện nhà vận động bà con thu gom càng nhiều quế cho Mediexpo - Công ty Xuất nhập khẩu dược phẩm càng tốt. Đơn cử là anh Tụ đây, xí nghiệp 2/9 của anh ấy đang sản xuất cao sao vàng xuất khẩu sang Liên Xô, cần lượng lớn tinh dầu quế, hương nhu, hồi, bạc hà, trà,...
- Vâng, bà con Trà Bồng thật vinh hạnh được đóng góp vào công cuộc xuất khẩu hàng phục vụ anh cả đồ Liên Xô. Chúng tôi chỉ cần một điều kiện thôi...
  - Ông Nghĩa nhìn Tụ cười cười, ánh mắt lóe lên tinh quái.
  - Điều kiện gì thưa anh? – Tụ cũng mỉm cười, hỏi.
  - Đơn giản lắm, đó là anh Tụ về nằm vùng Trà Bồng chúng tôi!

Cả ba người đàn ông cùng bật cười lần nữa, duy cô gái hai đuôi sam đen nhức thì mỉm cười bẽn lễn.

- Tôi dám chắc là chàng trai trẻ này của chúng tôi cũng muốn lắm đó, nhưng thân này ví xẻ làm ba, tư, năm, sáu, vô cùng... - Võ Thành với một mảnh quế nhỏ từ cái đĩa gốm trên bàn, đưa lên mũi hít hít rồi chậm rãi nói – Phải kể thêm với anh Nghĩa, là chú Tụ đây đương kim chàng rể của bác Uông, Thứ trưởng Bộ ngoại thương đó.
- Ô, chúc mừng cậu, vậy thì thuận lợi quá rồi còn gì nữa! – Ông Nghĩa bắt tay Tụ cười vui vẻ.

Tụ mở cặp, lấy ra bức thư của ông Uông, kính cẩn trao cho ông Nghĩa.

- Bác Uông có bức thư này gửi thăm anh đó ạ.

Ông Nghĩa rút hộp kính trong túi ngực, đeo kính lên mắt, mở ngay phong thư ra đọc. Lát sau, ông bỗng thở dài, buông lá thư xuống bàn.

- Thú thật với các anh, Trà Bồng thật vinh hạnh khi được lãnh đạo và các anh quan tâm. Được dùng quế nguyên liệu đôi xăng dầu, phân bón thì quá tốt với

bà con nông dân chúng tôi, nhưng quế Trà Bồng hiện nay chỉ đủ cung ứng cho xuất khẩu theo hợp đồng truyền thống với nước ngoài nhiều năm nay rồi. Không còn hàng dư ra để cung ứng cho bên Mediexpo nữa. Thật đáng tiếc!

- Ta có thể nhân rộng diện tích quế! – Tụ bàn.
- Chúng tôi đang nhân rộng diện tích trồng quế đó, nhưng cây quế từ lúc trồng tới khi thu hoạch được, phải cần 20 năm. Mà nhu cầu của Mediexpo thì cần ngay lập tức. Thật là nan giải.
- Phải có cách nào chứ nhỉ - Tụ nói, đầu óc xoay vòng vòng.
- Tôi nghĩ, các anh có thể tìm đến các vùng trồng hương nhu và bạc hà, những loại cây đó cho thu hoạch nhanh sau khi trồng – Ông Nghĩa gợi ý.
- Bà con ngoài Bắc có trồng hương nhu nhưng manh mún lắm, mỗi nhà vài mét vuông, hoặc vài chục mét, thu gom thực vất vả - Tụ lẩm bẩm.
- Các anh lại chịu khó xuống tận làng gặp bà con mà vận động, đổi dầu xăng, đổi phân bón, đổi lương thực, nhu yếu phẩm, chắc chắn bà con sẽ trồng ào ào hương nhu hay bạc hà, sả,...
- Anh cho chúng em tới thăm cây quế Tổ, và một vài xưởng quế của bà con nhé – Tụ đột ngột cắt ngang lời ông Nghĩa.

\*\*\*

Tại xưởng đóng gói quế xuất khẩu, trong lúc Võ Thành mãi mê xem nhóm nông dân sắp xếp những thanh quế uốn khéo léo thành hình số 3 vào các hộp carton, thì Tụ lại để ý đến những thanh quế, miếng quế, vụn quế không đạt chuẩn đóng gói, dồn lại thành từng đống quanh xưởng.

- Quế vụn này dùng làm gì anh Nghĩa ơi? – Tụ cất tiếng hỏi lớn.
- À, bà con đem bán lẻ cho khách mua về phân phối lại cho các hàng xén, họ mua dùng để ăn, nấu nướng, còn những mảnh vụn quá thì bỏ.
- Chúng tôi có thể thu mua hết quế vụn được không? – Tụ mừng rỡ.
- Được quá đi chứ. Chúng tôi sẵn sàng bán hết quế vụn cho anh – Ông Nghĩa khẳng định.

Mắt Tụ sáng lên:

- Bây giờ xin anh dẫn anh em chúng tôi đi thăm cây quế Tổ.

Từ xưởng quế tới cây quế Tổ phải vượt qua một chặng dài đường đất bụi mù, đi bộ đường rừng thêm hơn tiếng đồng hồ mới tới nơi. Cây quế Tổ sừng sững đứng giữa vùng rừng quế bát ngát, ngay dưới chân một đồi quế. Tụ kính cẩn ngửa mặt ngắm nhìn tán lá rộng uy nghi, thân quế sừng sững hai người ôm không xuể. Anh lặng lẽ

đến bên “cụ” quế, vòng tay ôm nhẹ, mặt áp vào vỏ thân ráp xù xì, hít hà mùi hương thơm mê hoặc.

- Cụ quế này hơn 140 tuổi rồi đó. Thật may trong chiến tranh, bom chỉ làm sạt mấy cành lớn mà không làm hỏng cây – ông Nghĩa kể.

Tự kính cẩn chấp tay, nhắm mắt, miệng thì thầm lời nguyện cầu bí mật. Xong xuôi, anh đi quanh gốc quế, nhặt mấy lá quế khô, vò nhàu, đưa lên mũi ngửi. Hương thơm nhẹ phảng phất thật dễ chịu. Vậy là trong lá quế khô có dầu. Anh đi ra xa hơn một chút, tìm cây quế nhỏ, bứt một lá, cũng vò nhàu đưa lên mũi ngửi.

- Tìm ra rồi! – Tự thốt reo nho nhỏ.
- Cậu cứ như nhà khoa học Archimedes có khám phá mới ấy nhỉ - Võ Thành nhìn Tự dò hỏi – Cậu có sáng ý gì chẳng, kể chúng tôi nghe.
- Cụ quế Tổ này thật thiêng – Tự mừng rỡ nhìn lên tán cây quế xanh vời trên trời cao – Em đã nghĩ ra cách chiết xuất tinh dầu quế từ lá, cành. Như vậy, ngay bây giờ ở đây, người dân đã có thể có thêm việc làm, thêm thu nhập từ nguồn quế vụn, lá, cành quế.
- Ái chà! – Ông Nghĩa vỗ vai Tự hào hứng – Được thế thì còn gì bằng. Cậu cho triển khai ngay nhé, quan trọng là hệ thống máy móc, quy trình chiết xuất như thế nào. Còn lá, cành, vụn quế ở đây thì không thiếu. Ờn trời!
- Tôi đã bảo rồi mà. Chẳng khó khăn nào có thể cản trở được người chiến binh trẻ quả cảm sáng tạo này của thành phố chúng tôi – Võ Thành tự hào nhìn Tự – Rồi anh ấy sẽ là người bước ra với thế giới! Sau này người ta sẽ làm phim truyện về anh ấy cho coi.

\*\*\*

Cùng với một loạt sáng kiến của lãnh đạo Xí nghiệp dược 2/9, cùng sự phối hợp ba nhà: **Nhà nước** (đơn vị xuất khẩu Mediexpo) - **Nhà sản xuất** – **Nhà nông**, nguồn nguyên liệu tinh dầu dùng cho sản xuất cao sao vàng sau một năm đã tăng vọt lên gấp 50 lần. Và sau cuộc gặp giữa Tổng Bí thư Lê của Việt Nam với Tổng Bí thư Đảng cộng sản Liên Xô, hai bên nhất trí rằng, Việt Nam sẽ phấn đấu cung ứng tới Liên Xô mỗi năm 250 triệu hộp cao sao vàng, đảm bảo cho mỗi người dân Liên Xô đều có một hộp cao phòng chống cái lạnh, hỗ trợ chữa cảm cúm. Đổi lại, phía Liên Xô sẽ cung ứng cho Việt Nam xăng dầu, máy móc, phân bón, sữa, bột mì...

Ông Nguyễn - Bí thư thành ủy đã mời Trần Tự lên gặp ông ngay sau khi ông nhận điện của Tổng Bí thư Lê chỉ đạo về việc các doanh nghiệp dược của thành phố Hồ Chí Minh cần tìm mọi cách tăng năng suất đáp ứng nhu cầu 250 triệu hộp cao sao

vàng của phía Liên Xô. Tổng Bí thư Lê tỏ ra rất lo lắng, bởi hiện tại, năng lực sản xuất của tất cả các xí nghiệp dược trong nước chỉ đáp ứng 6 triệu hộp cao sao vàng xuất khẩu. Từ 6 triệu hộp phải tăng lên 250 triệu hộp trong thời gian ngắn, dường như là một nhiệm vụ bất khả thi!

- Anh nghĩ sao về con số 250 triệu hộp cao sao vàng? – Ông Nguyễn vào đề ngay khi Tựu vừa ngồi xuống bên bàn nước văn phòng của ông tại Thành ủy.
- Một con số choáng váng, nhưng rất kích thích ạ - Tựu đáp trong lúc ngẫm nghĩ – Về phần nguyên liệu thì thời gian qua nguồn cung ứng trong nước đã tăng lên vượt trội, và ta cũng có thể nhập khẩu thêm nguyên liệu, nhưng năng suất hiện nay đang là vấn đề lớn. Toàn bộ các xí nghiệp đang sản xuất cao sao vàng với quy trình cũ, rất thủ công, công nhân có làm cả ngày đêm cũng chỉ tăng năng suất lên gấp 3 lần, nghĩa là được 18 triệu hộp, chưa bằng một phần mười nhu cầu của Liên Xô, như vậy, quy trình cũ chẳng thể nào đáp ứng được.
- Vậy thì phải đổi quy trình, thay thủ công bằng máy móc, tăng năng suất lên ít nhất 30 lần! – Ông Nguyễn thăm dò – Anh động não đi.
- Vâng, cháu sẽ ra đề tài cho các kỹ sư chế tạo máy hàng đầu của Đại học Bách khoa.

Tựu cấp tốc tìm gặp một số giáo sư, kỹ sư có tiếng của Đại học Bách khoa thành phố để đặt họ chế tạo máy đóng dầu vào hộp cao. Hiện tại, xí nghiệp 2/9 của Trần Tựu cũng như 6 xí nghiệp dược khác đang sản xuất cao sao vàng, đều làm theo quy trình cũ, với phương tiện vô cùng thô sơ. Nghĩa là khi hỗn hợp dầu được đun nóng lên, thì từng công nhân chuyên dầu ra từng cái vệt giống vệt đựng nước mắm, rồi rót hỗn hợp đó vào hộp cao sao vàng, để nguội, rồi đóng nắp. Quy trình này cho năng suất vô cùng thấp.

Tựu yêu cầu nhóm giáo sư và kỹ sư Đại học Bách khoa chế cho xí nghiệp 2/9 cái máy đóng dầu, sao cho mỗi lần đóng được ít nhất 100 hộp dầu, tăng năng suất trên đầu mỗi công nhân điều khiển máy lên 100 phần trăm. Nhóm giáo sư và kỹ sư nhận đề tài, nghiên cứu trong suốt hai tháng, rồi đưa ra một bản thiết kế. Nhưng trong buổi nghiệm thu, Tựu đặt ra một số câu hỏi trong quy trình vận hành máy, thì họ bị hóc, không trả lời được. Phương án của Nhóm giáo sư và kỹ sư này bất khả thi.

Tựu rất buồn, nhưng anh không đầu hàng. Ngay đêm đó, anh tập hợp hai công nhân kỹ thuật giỏi của chính xí nghiệp 2/9 là Vi Văn Long và Nguyễn Hữu Cảnh để bàn việc tự chế tạo máy đóng dầu cao sao vàng. Tựu yêu cầu hai công nhân kỹ thuật này thiết kế lại quy trình sản xuất cao xuất khẩu. Chỉ sau 3 tuần, họ trình lên Tựu phương án sản xuất mới. Đó là hỗn hợp tinh dầu được đun nóng trong một thiết bị 2 vỏ, kiểm

soát nhiệt độ bằng hơi nước, đảm bảo thời gian cho việc chiết tinh dầu vào các vỏ hộp. Bên cạnh đó là thiết kế máy bán tự động, liên kết 200 đáy hộp đựng cao với nhau để mức dầu nóng trong thiết bị nồi đun dầu. Người công nhân vận hành máy chỉ cần nhấn nút một lần là mức đồng đều dầu cho 200 hộp cao, tăng năng suất lên 200 lần. Tụ mừng như đào được hũ vàng, anh lâng lâng như người đang bay trên chín tầng mây, lập tức xuất kinh phí cho Vi Văn Long và Nguyễn Hữu Cảnh ra chợ Lớn mua đồ về lắp đặt máy theo bản thiết kế huyền thoại.

Thông tin xí nghiệp được 2/9 tự chế tạo được máy đong dầu cao sao vàng, tăng năng suất lên 200 lần khiến các xí nghiệp khác nửa tin nửa ngờ. Nhưng tin vui này làm nức lòng nhiều lãnh đạo, và khiến các xí nghiệp được sôi sùng sục. Lập tức họ liên lạc với Tụ để xin chuyển giao công nghệ sản xuất mới. Trước tình thế đó, có người bạn doanh nhân nhấn nhò Tụ: “Cậu tội gì mà chuyển giao cho họ miễn phí. Đây là công nghệ vàng!”

Tụ chỉ cười. Anh chẳng có ý định làm giàu cho riêng mình khi các doanh nghiệp bạn và đất nước còn khó khăn. Anh sẵn sàng gửi tặng bản thiết kế máy đong dầu bán tự động tới các doanh nghiệp được khác, đang cùng sản xuất mặt hàng cao sao vàng. Năm đó, sản lượng cao sao vàng Việt Nam xuất khẩu sang Liên Xô đã tăng từ 6 triệu hộp lên hơn 100 triệu hộp, đổi được biết bao máy móc, phân bón, và nhiều hàng hóa thiết yếu khác.

Ông Nguyễn mừng lắm, muốn đề cử Tụ lên danh hiệu Anh hùng lao động, nhưng Tụ chối từ. Anh nói:

- Thưa bác, cháu cũng thích danh hiệu đó lắm. Nhưng rồi sau khi nhận danh hiệu, không chỉ báo chí, mà khắp các nơi họ sẽ biết đến cháu, sẽ không để cháu được yên mà làm việc, sẽ mất hết thời gian cho những giao đãi ngoài kia. Mà không chừng, cứ suốt ngày đi báo cáo thành tích, tẩm gương điển hình tiên tiến, cháu sẽ bị sống ảo lúc nào không hay. Thực tâm cháu chỉ muốn lặng lẽ làm việc, lấy kết quả, sự cống hiến cho cộng đồng làm niềm vui cho riêng mình mà thôi.

Ông Nguyễn nắm tay Tụ, mắt nhìn thẳng mắt chàng trai trẻ hồi lâu, rồi ông nói, xúc động rung rung:

- Bác cảm ơn cháu! Bất kể người ta có nói thế nào, thì trong mắt bác, cháu thực sự là vị thủ lĩnh cao sao vàng, là chiến binh anh hùng. Nhờ tăng năng suất cao sao vàng xuất khẩu mà mang lại bao nguồn lợi cho dân. Đất nước này tự hào

về cháu, dù không thể gắn tấm huy chương nào lên ngực cháu. Nhưng như cháu đã học tất cả để làm khác tất cả.

## 9.Sự kiện Đà Lạt – đột phá vào tương lai

*(Đà Lạt mùa hè năm 1983)*

Sáng sớm ngày thứ ba của Sự kiện Đà Lạt, Trần Tựu dậy rất sớm và đi dạo quanh biệt thự Phong Lan. Hầu như cả đêm qua anh không ngủ. Bản báo cáo của ông Ba Lân (công ty xe khách miền Đông) và ông Tư Trung (xí nghiệp đánh cá CĐ) trình bày trong hai buổi thảo luận đầu tiên khiến Tựu bút rút. Anh cảm thấy với tình trạng này thì bản báo cáo của anh đã dày công chuẩn bị trước khi đến với sự kiện Đà Lạt không còn phù hợp nữa.

Hai bản báo cáo được trình bày đầu tiên là của lãnh đạo hai doanh nghiệp ngành vận tải, và ngành thủy sản. Tuy nhiên, những điều kiện cho sự phát triển mạnh mẽ mà lãnh đạo hai doanh nghiệp này đặt ra trước bốn vị tư trụ của Đảng và Nhà nước thì lại dường như bất khả trong tình hình đất nước còn nhiều khó khăn, cơ chế bao cấp ràng buộc và bị bên ngoài phong tỏa, bao vây cấm vận. Tựu trầm nghĩ, đây đúng là cơ hội chưa từng có trong lịch sử, khi các vị lãnh đạo cao cấp sẵn sàng lắng nghe ý kiến doanh nghiệp để tìm cách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, giải quyết ách tắc, trì trệ từ quy chế lỗi thời, giúp doanh nghiệp bút tốc trên đường băng và cất cánh, đột phá vào tương lai. Nếu những đề xuất của doanh nghiệp mà thiếu tính thực tế, và không uyển chuyển theo bối cảnh, tình hình đất nước và ngoại giao quốc tế, thì sẽ lỗ mất cơ hội ngàn vàng. Anh nhất định cần viết lại một bản báo cáo khác, đại diện cho ngành công nghiệp dược phẩm, vừa sáng tạo, táo bạo nhưng phải có tính khả thi.

Đang triền miên suy nghĩ, Tựu chợt giật mình khi thấy bóng gầy đang từ tốn đi ngược chiều về phía anh. Anh chững lại vì bất ngờ, trước mắt anh là ông Phạm Huy Văn - Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng!

- Cháu chào Bác! Bác đi dạo buổi sớm ạ – Tựu nhanh nhẹn cúi đầu chào ông Văn.
- Anh có phải là Trần Tựu, Giám đốc xí nghiệp dược 2/9? – Ông Văn nhìn Tựu với ánh nhìn nửa như băn khoăn, nửa như vui vẻ.
- Vâng, cháu Trần Tựu đây ạ - Tựu bước lại gần ông Văn, đón tay ông đưa ra bắt tay anh. Cái nắm tay của ông chặt chẽ, mắt ông nhìn thẳng mắt anh. Trần Tựu chợt rung mình nhẹ, linh cảm rằng số phận đã run rủi cho anh gặp ông Văn tại đây, bởi ông là một lãnh đạo cấp cao rất chịu lắng nghe doanh nghiệp nói.



- Tôi có nghe anh Nguyễn, Bí thư thành ủy Hồ Chí Minh kể về anh nhiều đấy. Ông ấy khen anh lắm, trẻ mà sáng tạo và hiệu quả, dẫn dắt Xí nghiệp 2/9 vươn lên thành đơn vị đầu tàu ngành dược cả nước. Và giờ đây thì người dân Liên Xô hầu như đều đã biết đến cao sao vàng của 2/9 Việt Nam, tự hào lắm chứ - Ông Văn mỉm cười, nhưng thoát cái ánh mắt ông lại nửa như băn khoăn - À, mà trước đây anh làm thế nào để trở thành Giám đốc xí nghiệp dược quan trọng như thế của thành phố? Quá trình anh trưởng thành thế nào?
- Dạ, thưa Bác, tốt nghiệp đại học Dược Hà Nội, cháu xung phong đi chiến trường B.

Vừa nghe tiếng “đi B” từ miệng Trần Tụ, thì ánh mắt ông Văn thoát trở nên ấm áp hơn khi nhìn anh. Dường như ông đã tin rằng, tay Giám đốc trẻ tuổi này đúng là thuộc “phe mình” rồi. Cậu ta từng là một dược sĩ đi B, thì hẳn là đã trui rèn bản lĩnh hiệp sĩ trong chiến trường khốc liệt, đến nay, trong sự sáng tạo đột phá làm kinh tế, giải quyết khó khăn cho đất nước, lãnh đạo như ông cần tin tưởng và tiếp sức những hiệp sĩ lẻ loi này.

- Làm sao mà anh quyết định đi B? – Ông vẫn hỏi lại.
- Cháu nghĩ là lúc ấy ở chiến trường có rất nhiều thương bệnh binh, và trong vùng mới giải phóng, bà con tật bệnh cũng nhiều, nhu cầu dược phẩm cao, cần đến đội ngũ dược sĩ chúng cháu.
- Anh có ân hận gì khi xung phong đi B? – Ông Văn tiếp tục hỏi, giọng ông có phần ấm áp hơn. Trục giác mách bảo ông, người trẻ này có thể được trao sứ mệnh cải tiến, đột phá vào tương lai.
- Dạ, thưa Bác, cháu không ân hận. Trái lại, cháu nghĩ đó là nền tảng để cháu rèn luyện, vươn lên làm tốt hơn vai trò của người dược sĩ.
- Chững chạc đó – Ông Văn gật đầu, nói nhỏ - Anh trình bày báo cáo buổi nào trong sự kiện Đà Lạt?
- Dạ, thứ Sáu, buổi cuối cùng ạ - Trần Tụ đáp.
- Anh hãy lắng nghe thật kỹ báo cáo của những người trước, lắng nghe thảo luận nữa, để rút kinh nghiệm, bổ sung báo cáo của anh. Người cuối cùng là người may mắn đó – Ông Văn mỉm cười bắt tay Tụ, ánh mắt nhìn anh tin tưởng.

\*

Các lãnh đạo doanh nghiệp tiêu biểu ở hai miền Nam – Bắc chia ra lưu trú ở hai biệt thự tại khu dành cho cán bộ cấp cao tại Đà Lạt, một biệt thự dành cho nhóm nam, một cho nữ. Nhóm các doanh nghiệp miền Nam đang như những ngôi sao mới của

nền kinh tế khi mạnh dạn cải tiến phương thức sản xuất, phân phối, giúp doanh thu tăng đột biến, cải thiện mạnh mẽ tình hình thiếu thốn cả vật tư và sản phẩm, nhưng đồng thời cũng gây động chạm không ít đến cơ chế, chính sách. Thậm chí có những việc doanh nghiệp miền Nam làm, còn đi trước chính sách, gây nhiều tranh cãi vì chẳng thể xét vào khuôn khổ nào của chính sách hiện hành.

Trong sự kiện Đà Lạt, chỉ có các doanh nghiệp tiêu biểu của miền Nam là có quyền và nhiệm vụ báo cáo, nêu bật cách làm mới của mình, và đề xuất tháo gỡ khó khăn gây ra do chính sách, quy chế bó hẹp. Sau báo cáo, phân thảo luận rất thách thức, không chỉ các vị lãnh đạo trung ương đặt ra câu hỏi, mà các lãnh đạo doanh nghiệp phía Bắc cũng chất vấn rất kỹ và cụ thể với từng tình huống khi hướng đi mới của doanh nghiệp gặp rào cản.

Ông Nguyễn, Bí thư thành ủy Hồ Chí Minh dẫn riêng các lãnh đạo doanh nghiệp thành phố khi ăn trưa ngồi cùng bàn với ông để tiện bàn luận. Ông Nguyễn làm Bí thư thành ủy được bốn năm nay, gây ấn tượng về cách tiếp cận tương đối lạ của ông với con đường đi của doanh nghiệp thành phố. Nhìn theo hướng tích cực, thì ông cởi mở và rất thoáng khi khuyến khích những doanh nghiệp dám “xé rào”, vượt lên dẫn đầu ngành trong sản xuất. Dù Trung ương đã bật đèn xanh, cho phép “Thành phố Hồ Chí Minh” đi trước, thí điểm, làm đầu tàu kinh tế của cả nước, nhưng khi va chạm thực tế, mỗi doanh nghiệp lại “phá rào” một kiểu, đòi hỏi quyết sách nhanh và thậm chí chấp nhận “sai” để sửa, mà sửa ở đây là sửa quy chế đang cản đường, chứ không phải là sửa hướng đi mới của doanh nghiệp, thì tình hình như lửa nóng từng giờ, khiến vị Thủ lĩnh tinh thần của thành phố Hồ Chí Minh khó có thể ngồi yên. Người ta xì xào rằng ông đang mượn cớ Trung ương để cải cách. Một mặt, ông phải chịu trách nhiệm trước Trung ương về sự phiêu lưu chưa từng có tiền lệ của các doanh nghiệp miền Nam, mặt khác, ông phải chịu nhiều mũi tên hòn đạn từ nhóm bảo thủ, lo sợ nhóm doanh nghiệp đổi mới này biến tướng thành tư bản nguy hiểm. Không những thế, nhóm bảo thủ này còn dùng chiêu rì tai tuyên truyền, ngầm đe dọa khép cả vị Thủ lĩnh tinh thần của thành phố và các lãnh đạo doanh nghiệp vào nhiều tội lỗi, vi phạm tà trời, dính lao lý bất kể lúc nào.

Bữa ấy, Trần Tựu ngồi đối diện bàn ăn với ông Nguyễn. Dường như vị bí thư thành ủy không ăn gì mấy mà chỉ uống từng ngụm nước nhỏ, lắng tai nghe từng doanh nhân hỏi, và trả lời không chút đắn đo.

Trong lúc lắng nghe các doanh nghiệp hỏi và bí thư thành ủy trả lời cặn kẽ, thì Trần Tựu vẫn liên tục liên hệ với vấn đề của Xí nghiệp được 2/9 cũng như của toàn ngành được đất nước, để có thể viết lại bản báo cáo của mình. Anh hiểu rằng, dấu mình là

lãnh đạo trẻ nhất trong số các lãnh đạo doanh nghiệp được, nhưng trọng trách thì lại nặng nề nhất. Áp lực ấy đã thường trực khi anh là một ngoại lệ duy nhất trong số các nhân sự được bổ nhiệm lãnh đạo 12 doanh nghiệp được tại miền Nam sau giải phóng.

Là một được sĩ chiến khu tham gia vào công cuộc tiếp quản 120 xí nghiệp, viện bào chế của chế độ cũ khi giải phóng Sài Gòn, Trần Tựu đã quyết định sẽ ở lại thành phố Hồ Chí Minh sống và làm việc chứ không ra Hà Nội hoặc trở về quê anh ở Hà Nam. 120 xí nghiệp, viện bào chế được quy tụ thành 12 xí nghiệp mới, có tiếng là được trang bị hiện đại hơn, với quy trình tiên tiến hơn các xí nghiệp được miền Bắc. Hệ thống này khiến thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị của công nghiệp được. Các doanh nghiệp được lớn ở miền Bắc đều đã từng đến thăm, học hỏi quy trình của các doanh nghiệp được tại thành phố Hồ Chí Minh. Việc Trần Tựu, một người từ miền Bắc vào, lại được bổ nhiệm làm Giám đốc Xí nghiệp được 2/9 của miền Nam, đã khiến nhiều người sửng sốt, bởi hầu như ai cũng ngầm hiểu, dân Nam Bộ rất cục bộ, và Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chỉ chọn người miền Nam làm lãnh đạo doanh nghiệp mà thôi. Việc Trần Tựu, một cán bộ còn quá trẻ từ miền Bắc vào được “chọn mặt gửi vàng” đã phần nào lung lay quan điểm “chỉ chọn hạt giống đỏ miền Nam, chỉ người miền Nam mới biết làm kinh tế giỏi” của phần đông mọi người. Tựu vốn chẳng bao giờ bị phụ thuộc vào cách tư duy của đám đông. Anh luôn tin vào một điều bất di bất dịch, rằng chỉ có mình quyết định con đường đi của mình, chứ không phải một vị lãnh đạo cấp trên nào cả. Và chỉ có kết quả việc mình làm là bằng chứng tốt nhất khiến lãnh đạo và nhân dân tin tưởng, là cái cân chính xác nhất đo năng lực của mình.

- Trần Tựu ủ mưu gì mà dăm chiêu vậy? – Bí thư thành ủy hỏi đến anh.
- Cháu xin phép đổi lại bản báo cáo, được không ạ? – Trần Tựu trả lời ông Nguyễn bằng một câu hỏi.
- Anh chắc chắn chứ? Vậy sáng kiến cơ bản trong bản báo cáo mới mà anh định viết là gì?
- Thưa chú, ta phải hướng đến xuất khẩu mạnh mẽ, chủ động mua bán, quyết định giá cả, dùng hàng đổi hàng với các nước trong khối XHCN, nhập khẩu khoa học công nghệ, biến thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm khoa học công nghệ cả nước! Cháu nghĩ, chỉ có dùng đòn bẩy khoa học công nghệ mới giúp hệ thống doanh nghiệp của thành phố cũng như cả nước bật lên phát triển, tăng vọt hiệu quả, cung ứng đủ hàng hóa cho toàn quốc, cải thiện tình trạng các doanh nghiệp nội lực yếu kém, thiếu thốn triền miên và bết tắc mọi bề này. Cần có quy chế mới, cho phép các doanh nghiệp được chủ động tìm hiểu, hợp tác và làm ăn với nhau, cũng như với nước ngoài...

Không khí bàn ăn bỗng lặng đi sau câu trả lời thẳng thắn của dược sĩ Tụ. Hai chữ “làm ăn” vốn bị tránh nói đến vì nó động chạm đến nỗi sợ sâu xa trong lòng bất cứ vị lãnh đạo nào, thì nay lại được thốt ra từ miệng một vị lãnh đạo doanh nghiệp trẻ nhất của thành phố. “Làm ăn” có nghĩa là động đến chữ “tham”, có nghĩa là sẽ đi ngược hướng XHCN. Từ nỗi sợ này mà sinh ra thói kìm kẹp các doanh nghiệp không cho góc đầu dậy, cứ doanh nghiệp nào nổi lên làm ăn khấm khá, thì lại sợ “nó” lợi dụng “đút túi” riêng, cho nên có hiện tượng, thà chém hết còn hơn để mang tiếng làm ăn kiêu tư bản. Cái gọi là “mang tiếng làm ăn” ấy đã che mờ mắt tất cả, dim tắt cả hệ thống doanh nghiệp trong cái đáy sâu bùng nhùng khó thoát.

- Cái mới của anh Tụ nêu ra nó nguy hiểm quá! – ông Bảy Phương, giám đốc công ty thuốc lá Vĩnh Tường lên tiếng – Làm cách đó là vi phạm quy chế, để vào nhà đá bóc lịch lắm...
- Tôi không cho đó là vi phạm – vị bí thư thành ủy trầm ngâm nói – mà cần thấy đó là điển hình mới, hết sức trân trọng. Các lãnh đạo Trung ương vào đây cần được nghe tiếng nói không che đậy từ những điển hình mới, cần nghe những tiếng nói thẳng thắn, không e dè. Có như vậy thì các vị mới có thể nắm bắt tình hình thực tế mà nghiên cứu và tìm ra chính sách mới, thay đổi hệ thống quy chế cũ đã thành rào cản phát triển. Chúng ta cần tự hào là các doanh nghiệp thành phố ta đã làm được những việc trước đây chưa ai làm. Chúng ta đi trước nhưng không sợ ma bắt. Trong số các anh ở đây, nếu có ai theo cách làm mới mà phải vào ngồi nhà đá, thì đích thân tôi sẽ đi thăm hỏi, tiếp tế cho các anh thường xuyên. Đây là cam kết mạnh mẽ của tôi! Các anh hãy nói hết ra, không tránh né, không sợ động chạm. Tôi biết hầu hết các anh ở đây từng vào sinh ra tử nơi chiến trường, các anh đâu có sợ chết. Chiến tích của các anh trong chiến trường là áo giáp mới của các anh trong cuộc chiến đổi mới, phát triển kinh tế. Giờ đây các anh cũng là những dũng sĩ trên mặt trận kinh tế, dân thân đổi mới, xây dựng đất nước, không thể để kinh tế nước ta tụt hậu so với bạn bè năm châu, không thể để dân ta đói kém, khổ sở mãi thế này được.

Lời của ông Nguyễn như có lửa, truyền năng lượng ngùn ngụt bốc lên trong lòng Tụ. Nhất định tối nay anh sẽ hoàn thành bản báo cáo mới. Các báo cáo viên ngồi quanh bàn ăn đang đổ dồn ánh mắt vào Tụ.

- Tụ có sức thuyết phục cao, nhất định lãnh đạo Trung ương sẽ thấu hiểu. Tôi tin tưởng vào lý lẽ và căn cứ thực tế của Tụ – Ông Nguyễn khẳng định thêm.

\*

Thứ Sáu, buổi thuyết trình quan trọng nhất trong cuộc đời dục sĩ Tụ. Tuy cũng có căng thẳng, khó ngủ, nhưng sáng ra, Trần Tụ chợt mỉm cười khi nhận ra một điều kỳ lạ. Đó là những gì anh lo lắng thì nó thường không tới, còn những điều anh không lo, thì nó lại tới bất ngờ. Vậy thì cần gì quá lo lắng cơ chứ!

Bản báo cáo của Tụ kéo dài hơn một tiếng đồng hồ. Như một quả pháo hoa nổ tung giữa bầu trời đêm. Anh không đưa ra một mô hình cao siêu và quá trái ngược, anh cũng không đặt ra những điều kiện quá lớn lao. Tụ chỉ đơn giản trình bày thực tế hoạt động của xí nghiệp dục 2/9 và tiềm năng của nó khi thay đổi một số quy định ràng buộc. Anh nêu ý tưởng, để doanh nghiệp chủ động trong việc thu mua nguyên liệu từ các địa phương trong toàn quốc, sau đó sản xuất và chủ động xuất khẩu cao sao vàng tới thị trường Liên Xô và các nước trong khối Xã hội Chủ nghĩa. Lượng cao sao vàng xuất khẩu ấy, đem lại nguồn ngoại tệ, thì sẽ dùng để mua phân bón, cung cấp cho miền Tây, góp phần tăng năng suất nông sản, đủ cung ứng cho thành phố Hồ Chí Minh.

Bản báo cáo giản dị, nhưng với căn cứ rõ ràng, dễ hình dung, và sự “phá rào” về quy chế, luật lệ cung ứng, phân phối cũng không quá hiểm nguy cho chế độ, hơn nữa, Trần Tụ khẳng định rằng mọi nguồn lợi thu được từ sản xuất, xuất khẩu, trao đổi hàng hóa với nước ngoài, đều được đầu tư tập trung vào thành phố Hồ Chí Minh, nên các vị lãnh đạo Trung Ương thực sự được thuyết phục bởi bản báo cáo cuối cùng trong sự kiện Đà Lạt.

Sau phát pháo hoa nổ giữa trời đêm ấy, Trần Tụ được ông Văn mời đến phòng uống trà cùng ông trước khi ông rời Đà Lạt trở lại Hà Nội.

Tụ khá hồi hộp, như được dùng một liều kích thích sau buổi thuyết trình. Bởi dù được bật đèn xanh cho việc “phá rào” hợp pháp, nhưng trước mắt anh sẽ là một hành trình gian nan mà chưa biết rõ con đường. Anh phải tự đi, tự mở đường mà không có sợi chỉ đỏ dẫn đường, có thể lạc, có thể dính đạn, có thể phải trả giá rất đắt. Biết bao nhân tài đã bị triệt hạ, biết bao sáng tạo đã bị dập vùi,... Những ám ảnh đó khiến anh cẩn trọng hơn, nhưng không làm anh lùi bước.

- Tôi muốn đến thăm xí nghiệp 2/9 của anh – ông Văn nói thẳng, không để Trần Tụ kịp dẫn đo – Tôi đã quyết định lùi ngày trở lại Hà Nội. Tôi cần nhìn rõ cách các anh sản xuất cao sao vàng. Điều này rất quan trọng, đó không chỉ là dục phẩm, mà còn là hình ảnh và cái tình của người Việt chúng ta, đối với

nhân dân Liên Xô và các nước Đông Âu, khi họ sẵn sàng tiếp nhận cao sao vàng.

Trần Tựu ngược lên nhìn ông, thoáng ghen ngào. Anh vừa chợt nhận ra, lời của ông chính là tuyên ngôn anh cần giữ, với cương vị là một lãnh đạo xí nghiệp được, và hơn hết thấy, với sứ mệnh của người được sĩ, hiệp sĩ đổi mới.

Hai năm sau “Sự kiện Đà Lạt”, cú đột phá vào tương lai của Trần Tựu và hàng loạt các lãnh đạo địa phương, doanh nghiệp miền Nam và trong cả nước đã tạo nên những thành công mạnh mẽ, tạo tiền đề cho công cuộc đổi mới lịch sử. Hộp cao sao vàng bé nhỏ của Xí nghiệp được 2/9 đã len lỏi đi khắp Liên Xô và các nước trong khối Đông Âu, như một tín hiệu vàng cho một thời kỳ thay đổi cấp bách của kinh tế đất nước.

## 10. Một quyết định chấn động

(Thành phố Hồ Chí Minh năm 1985)

Trong phòng họp của Thành ủy, ông Nguyễn - Bí thư thành ủy Tp. Hồ Chí Minh đang tiếp Giám đốc Sở Y tế thành phố - ông Hai Sang, và Trưởng Ban công nghiệp thành phố - ông Võ Thành. Họ tập trung trong buổi họp dạng hẹp này để thảo luận về chỉ đạo quan trọng của Trung ương.

Ông Nguyễn, với vẻ mặt nghiêm túc, mở đầu cuộc họp:

- Chúng ta đã nhận được chỉ đạo từ Trung ương về việc sáp nhập 12 đơn vị được của thành phố để thành lập Liên hiệp các xí nghiệp được Tp. Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là chúng ta chưa biết ai sẽ là người phù hợp nhất để đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc của Liên hiệp này.

Ông Hai Sang, với vẻ lo lắng trong ánh mắt, thêm vào:

- Thật khó khăn khi phải đối mặt với tình trạng một miền địa lý đặc biệt chiếm ưu thế trong lãnh đạo ngành được của thành phố. Nhưng chúng ta cần phải tìm ra một lãnh đạo đủ độc lập và chuyên nghiệp, không phụ thuộc vào miền địa lý mà vẫn có thể đem lại hiệu quả cho ngành.

Tuy Hai Sang không nói ra một cách cụ thể, nhưng cả ông Nguyễn và Võ Thành đều ngầm hiểu, rằng trong số 12 giám đốc xí nghiệp, công ty được ở Tp. Hồ Chí Minh, thì có tới 11 người đều là người miền Nam, chỉ có anh Trần Tựu là người miền Bắc. Người miền Nam hẳn nhiên khi lựa chọn sẽ muốn rằng Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp được Tp. Hồ Chí Minh phải là người miền Nam.

Phòng họp khá rộng lớn, cả chiếc quạt trần và một quạt cây đều chạy vù vù, nhưng dường như không xua nổi khí nóng của cuộc bàn luận giữa của ông Nguyễn, ông Hai Sang, và ông Võ Thành về việc lựa chọn Tổng Giám đốc cho Liên hiệp xí nghiệp được Tp. Hồ Chí Minh.

- Chúng ta cần một người có khả năng kết hợp và đồng thuận giữa các đơn vị được, - ông Nguyễn nói, cố gắng tìm kiếm một giải pháp.
- Nhưng liệu có ai có đủ sức mạnh và uy tín để điều hành được một tổ chức lớn và phức tạp như vậy không? - ông Hai Sang đặt ra một câu hỏi khó khăn.

Ông Võ Thành, ngồi im lặng trong một thoáng suy tư, sau đó lên tiếng:

- Chúng ta cần một người có kinh nghiệm quản lý và thể hiện được thành tích rõ ràng trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý ngành dược trong thời gian qua, không phụ thuộc vào việc người đó xuất thân từ vùng miền nào.

Ông Nguyễn nhớ đến Trần Tựu, Giám đốc Xí nghiệp Dược 2/9, người đã chứng minh được tài năng và năng lực của mình trong việc điều hành doanh nghiệp này từ sau giải phóng. "Có vẻ như Trần Tựu có thể là một lựa chọn đáng xem xét," ông Nguyễn đề xuất luôn.

Nhưng ông Hai Sang lập tức phản đối:

- Trần Tựu là người miền Bắc, lại còn trẻ nhất trong số các lãnh đạo. Anh ta mới ngoài 30 tuổi. Việc điều hành 12 đơn vị dược của người miền Nam sẽ là một thách thức lớn, bất khả.

Mặc dù họ đã thảo luận và trao đổi ý kiến rất gắt gao, nhưng vẫn chưa tìm ra được một lựa chọn đồng thuận. Sự phức tạp của tình hình và sự đa dạng của các yếu tố địa lý và chính trị khiến cho quá trình lựa chọn trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Trong khi mọi người vẫn còn đắn đo và suy nghĩ, thì câu chuyện về chọn người đứng đầu Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục là một ẩn số.

\*\*\*

Ngay khi có thông tin về việc Sở Y tế thành phố sẽ gom các đơn vị dược lại để thành lập Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, không khí trong giới lãnh đạo các xí nghiệp, công ty dược đã trở nên sôi động và căng thẳng hơn bao giờ hết. Trong số đó, có một số người đã lặng lẽ tìm cách "đi cửa sau" để đảm bảo vị trí Tổng Giám đốc Liên hiệp sẽ thuộc về mình.

Bốn vị giám đốc, thuộc hàng con ông cháu cha, mỗi người đều có mối quan hệ và ảnh hưởng nhất định trong các cơ quan quyết định, đã bắt đầu chuẩn bị cho cuộc đua không chính thức này. Họ không chỉ dựa vào thành tích của mình mà còn tìm cách tạo ấn tượng và gây ảnh hưởng thông qua mối quan hệ gia đình và bè bạn trong các cơ quan chính quyền.

Một trong số họ đã mời một số quan chức cấp cao trong ngành y tế và công nghiệp đến nhà mình dưới danh nghĩa tổ chức tiệc sinh nhật. Tại đây, ông không chỉ khéo léo trình bày về những thành tựu của xí nghiệp mình mà còn nhấn mạnh tới khả năng lãnh đạo và quản lý của bản thân, hy vọng tạo dựng một ấn tượng mạnh mẽ.

Một vị khác lại chọn cách tiếp cận thông qua các tổ chức từ thiện và hoạt động xã hội, nhằm mục đích xây dựng hình ảnh cá nhân tích cực trong mắt công chúng và



các quan chức. Ông thường xuyên xuất hiện trong các sự kiện từ thiện, đồng thời quảng bá cho các chương trình sức khỏe cộng đồng mà xí nghiệp của mình hỗ trợ.

Vài vị lãnh đạo xí nghiệp dạn dày khác trong thành phố cũng không nằm ngoài cuộc chơi, mỗi người đều tìm kiếm những cơ hội để gặp gỡ và thể hiện mình trước các quan chức có ảnh hưởng, từ việc tham gia các hội thảo, hội nghị chuyên đề đến việc tổ chức các buổi gặp mặt không chính thức.

Tuy nhiên, bất chấp những nỗ lực của họ, quyết định cuối cùng vẫn phải dựa trên tiêu chí khách quan và minh bạch, đó là hiệu quả kinh doanh và đóng góp cho ngành y tế cũng như xã hội. Cuộc đua "đi cửa sau" này lại thêm những thách thức trong việc bảo đảm sự công bằng và minh bạch trong việc lựa chọn lãnh đạo, thể hiện sự cạnh tranh khốc liệt và mong muốn chiếm lĩnh vị trí quyền lực trong bất kỳ tổ chức nào.

Thành ủy tổ chức cuộc họp diện hẹp thêm lần nữa. Bàn bạc diễn ra trong không khí nghiêm túc và sâu sắc. Mỗi người đều đóng góp ý kiến của mình, và cuối cùng, họ cùng nhau đưa ra một quyết định có tính cân nhắc và công bằng, với hy vọng sẽ chọn ra được một lãnh đạo xuất sắc để đồng hành cùng ngành dược của thành phố trên con đường phát triển.

Cuối cùng, ông Võ Thành, với sự tự tin, đưa ra ý kiến của mình:

- Tôi đề xuất chúng ta nên chọn lãnh đạo từ vị Giám đốc đơn vị có doanh thu cao nhất và đóng góp ngân sách cho thành phố cao nhất. Như vậy, không chỉ chúng ta có một người đứng đầu có kinh nghiệm và hiệu quả, mà còn giúp tôn vinh sự cống hiến và thành tích của doanh nghiệp.

\*\*\*

Tiếng chuông văn phòng vang lên, đánh dấu một ngày làm việc mới bắt đầu tại Xí nghiệp Dược 2/9 - nơi mà Trần Tựu gắn bó suốt cả chục năm. Dưới ánh sáng rực rỡ của mặt trời tràn vào qua khung cửa sổ lớn, Trần Tựu ngồi trước bàn làm việc, nhìn vào tập hồ sơ với ánh mắt tập trung.

Khác với hình ảnh chàm biêm mà các họa sĩ báo thường thể hiện về một ông giám đốc đầu hói, bụng phệ, Trần Tựu vẫn còn là một trang thanh niên với hình dáng mảnh khảnh và vẻ ngoài giản dị. Anh luôn mặc một chiếc áo kiểu bộ đội màu xanh, may từ vải sản xuất nội địa. Áo này đã trở thành biểu tượng của anh, bởi suốt bao năm qua, Trần Tựu chỉ mặc mỗi một kiểu áo đó. Dường như, trong tủ quần áo của anh, không có chỗ cho bất kỳ loại trang phục nào khác.

Khi ra ngoài, Trần Tụ thường di chuyển bằng chiếc xe đạp cũ kỹ, một phương tiện đơn giản nhưng hiệu quả, từ nhà đến Xí nghiệp Dược 2/9 và đi khắp nơi để liên hệ công việc. Bằng sự kiên nhẫn và sức mạnh của đôi chân ham rèn luyện từ nhỏ, anh vượt qua từng con đường thành phố, thản nhiên nhưng không kém phần quyết đoán.

Chỉ khi cần đi công tác ở các tỉnh xa, khi mà việc di chuyển bằng xe đạp trở nên không khả thi, Trần Tụ mới sử dụng chiếc xe jeep cũ, một phương tiện mà anh dành riêng cho những chuyến đi xa, khiến nó trở nên đặc biệt và đáng quý trong mắt anh. Dù đang là lãnh đạo một xí nghiệp dược có thành tích kinh doanh đáng nể trong thành phố, nhưng Tụ vẫn giữ thói quen ăn mặc giản dị và sử dụng những phương tiện di chuyển đơn giản nhất. Sự tiết kiệm, tận tụy và quyết tâm của anh trong công việc, lối sống trở thành hình ảnh mà nhiều người ngưỡng mộ và kính trọng.

Tại các cuộc hội họp lớn, Tụ không phải là người đặc biệt nổi bật trong số các Giám đốc xí nghiệp dược ở Thành phố Hồ Chí Minh. Anh là một người miền Bắc, đến thành phố này từ những năm đầu của thời hòa nhập sau chiến tranh. Nhưng trong tất cả các xí nghiệp, Xí nghiệp Dược 2/9 được biết đến với hiệu quả vượt trội trong sản xuất và kinh doanh. Thành tích xuất khẩu cao sao vàng của xí nghiệp dưới sự lãnh đạo của anh đã mang lại nhiều ngoại tệ cho thành phố và đóng góp một phần lớn vào ngân sách, góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của cộng đồng.

Sáng sớm hôm đó, Trần Tụ nhận được một cuộc gọi từ Sở Y tế thành phố. Họ muốn triệu tập tất cả các Giám đốc xí nghiệp dược để thảo luận về việc thành lập Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, và công bố người đảm nhận vị trí Tổng Giám đốc.

Buổi họp diễn ra trong không khí căng thẳng. Các Giám đốc xí nghiệp đều muốn mình hoặc một người đồng minh từ miền Nam đảm nhiệm vị trí cao quý này. Họ đoán già đoán non, chưa dám chắc ai sẽ được chỉ định ngôi “ghế nóng”, nhưng có một điều mà ai cũng chắc, đó hẳn phải là một vị lãnh đạo một đơn vị dược có xuất thân từ miền Nam.

Tuy nhiên, khi anh Võ Thành, trưởng Ban công nghiệp thành phố, đề xuất lựa chọn nhân sự này dựa trên hiệu quả kinh doanh và đóng góp ngân sách, thì mọi ánh nhìn đều đổ dồn về phía chàng trai trẻ tuổi nhất ngôi gần cuối dãy bàn họp, vận chiếc áo bộ đội cũ màu xanh quen thuộc. Ai nấy lặng đi một khắc, nhưng không ai có thể phủ nhận sự công bằng và logic của ý kiến đó. Các số liệu thống kê chỉ rõ rằng Xí nghiệp Dược 2/9 luôn dẫn đầu về doanh thu và ngân sách nộp cho thành phố.

Khi tên của Trần Tựu được xướng lên, không ít người trong buổi họp bắt đầu xì xào. Một người miền Bắc, đứng đầu Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh - điều này thật không thể tin được với nhiều người. Anh ta sẽ điều hành tất cả những giám đốc miền Nam ngồi đây, hầu hết trong số đó đều đáng tuổi cha, chú anh ta ư?

Nhưng khi nhìn vào những thành tích mà Xí nghiệp Dược 2/9 đã đạt được, không ai có thể phủ nhận tài năng và năng lực lãnh đạo của Trần Tựu. Anh không chỉ là một nhà quản lý xuất sắc mà còn là một người đóng góp tích cực cho cộng đồng và sự phát triển của thành phố suốt một thập kỷ qua. Ai cũng biết anh là vị thủ lĩnh cao sao vàng trong cả nước, dù anh luôn tránh đám đông để tập trung vào công việc.

Với sự ủng hộ quyết liệt của lãnh đạo thành phố, Trần Tựu được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh. Đó là một bước ngoặt lớn trong sự nghiệp của anh, cũng như một minh chứng cho sự công bằng và công nhận năng lực nhân sự cao cấp ở một thời điểm lịch sử quan trọng của đất nước, vượt qua cả định kiến vùng miền, tuổi tác, tất cả vì tinh thần hợp tác và sáng tạo.

\*\*\*

Với việc được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, Trần Tựu đứng trước một thách thức mới to lớn, đòi hỏi anh phải thích nghi và phát triển bản thân mình lên một tầm cao mới để đối mặt.

Trước đó, Trần Tựu đã có kinh nghiệm quản lý tốt tại Xí nghiệp Dược 2/9, một doanh nghiệp mà anh đã gắn bó và thành công trong những năm qua. Tuy nhiên, việc quản lý cả Liên hiệp dược, với 12 đơn vị khác nhau, là một thách thức hoàn toàn khác đối với anh.

Trần Tựu nhận ra rằng, để thành công trong vai trò mới này, anh cần phải nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý của mình. Anh không chỉ cần hiểu rõ về hoạt động kinh doanh và sản xuất của mỗi đơn vị, mà còn phải hiểu rõ về sự khác biệt và đặc điểm riêng của từng doanh nghiệp.

Sách lược và chiến lược quản lý cũng phải thay đổi. Trần Tựu hiểu rằng, không thể áp dụng cùng một cách tiếp cận và phương pháp quản lý cho tất cả các đơn vị. Anh cần phải linh hoạt và sáng tạo trong việc xây dựng các chiến lược mới, phù hợp với từng đặc điểm cụ thể của từng doanh nghiệp.

Nhưng mặc dù đầy rẫy những thách thức, Trần Tựu không bị rối loạn. Anh quyết tâm học hỏi và phát triển bản thân mình, để có thể đồng hành cùng các đơn vị thành

viên trong Liên hiệp dược, đem lại sự phát triển và thành công chung cho ngành dược của Thành phố Hồ Chí Minh.

Hàng đêm, trong căn phòng nhỏ, dưới ngọn đèn điện dây tóc ánh sáng vàng, Trần Tựu ngồi bên bàn làm việc, đã nhiều đêm anh thức trắng. Xung quanh anh là những tập tài liệu dày đặc, sách vở trong và ngoài nước, cùng những cuốn sổ ghi chép cá nhân qua nhiều năm công tác, chứa đựng thông tin, kinh nghiệm quý giá. Mỗi đêm, khi thành phố chìm vào giấc ngủ, ánh đèn trong phòng anh vẫn sáng, hiện lên hình ảnh của một trang tuấn tú đang miệt mài với công việc, tìm kiếm con đường phát triển cho Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh.

Trần Tựu hiểu rằng, thách thức đặt ra cho anh không chỉ là việc quản lý một doanh nghiệp dược lớn, mà còn là việc tạo dựng một tương lai vững chắc cho ngành dược của thành phố, đem lại sức khỏe cho cộng đồng. Anh tìm đến những nghiên cứu mới nhất về công nghệ sản xuất dược phẩm, quản lý doanh nghiệp hiện đại, và cả những chiến lược phát triển thị trường dược phẩm toàn cầu.

Mỗi trang tài liệu anh đọc qua, mỗi dự án anh nghiên cứu, đều được anh chú trọng và tỉ mỉ ghi chép lại. Trần Tựu không chỉ học hỏi từ sách vở, anh còn chủ động liên hệ với các chuyên gia, tham gia hội thảo, tìm kiếm tư vấn từ những người có kinh nghiệm trong và ngoài nước. Đối với anh, mỗi ý tưởng, mỗi giải pháp đều là một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng phương án phát triển cho Liên hiệp các xí nghiệp dược thành phố.

Từ đó, một phương án phát triển tổng thể dần được hình thành trong tâm trí Trần Tựu. Anh kết hợp kiến thức thu thập được với hiểu biết sâu sắc về điều kiện cụ thể của ngành dược Việt Nam và của Liên hiệp, để tạo ra một kế hoạch đầy tham vọng nhưng cũng rất thực tiễn. Phương án này không chỉ nhấn mạnh việc áp dụng công nghệ mới, phát triển mạnh các vùng dược liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm, mà còn tập trung vào việc mở rộng thị trường, cải thiện quản lý, và đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành.

Trần Tựu biết rằng, con đường phía trước sẽ không dễ dàng, nhưng niềm tin và quyết tâm trong anh đã sẵn sàng để đối mặt với mọi thách thức. Anh quyết định, vào sáng hôm sau, sẽ trình bày phương án này trước ban lãnh đạo và tất cả các cộng sự, mở ra một chương mới cho Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, hướng tới tương lai.

## 11. Khát vọng

*(Tp. Hồ Chí Minh thập niên 80-90)*

Văn phòng Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp được Tp. Hồ Chí Minh nằm ở cuối dãy tầng hai tòa nhà kiên cố xây 3 tầng từ thời trước giải phóng. Trước cửa chính văn phòng là hành lang dài, điện thấp sáng trung, soi tỏ từng góc ngách. Dọc theo hành lang là hàng những cánh cửa gỗ lim chắc chắn, nâu bóng, nổi bật trên nền tường trắng, dẫn vào từng phòng làm việc. Nếu mở cửa văn phòng Tổng Giám đốc mà đứng quan sát, thì sẽ biết được người vào – ra ở tất cả các phòng.

Tự là một người miền Bắc, nhưng lại được tin nhiệm giữ chức vụ cao nhất trong Liên hiệp các xí nghiệp được Tp. Hồ Chí Minh - một đơn vị kinh tế quan trọng tại nơi vốn được xem là trung tâm kinh tế và chính trị của miền Nam. Những mâu thuẫn ngầm nảy sinh từ định kiến vùng miền, về văn hóa, và cả những ước mơ, khát vọng riêng cũng dần trở dậy trong tâm trí của các giám đốc đến từ miền Nam khi họ phải làm việc dưới sự lãnh đạo của Tổng Giám đốc đến từ miền Bắc.

Ban đầu, sự bất đồng về địa lý và văn hóa đã tạo ra một khoảng cách tưởng chừng khó vượt qua giữa Tự và các giám đốc từng xí nghiệp, công ty trực thuộc Liên hiệp. Sự kỳ thị vùng miền và sự phân biệt văn hóa thường xuyên làm chậm trễ quá trình hợp tác và gây ra mâu thuẫn, dù ngầm ngầm, nhất là khi họ đối diện với những phê phán thẳng thắn từ Tự.

Tuy nhiên, Tự đã không ngừng nỗ lực để làm thay đổi định kiến cố hữu của các giám đốc người miền Nam. Thay vì cố gắng thuyết phục họ bằng lời nói, anh đã chứng minh bằng hành động của mình. Anh đề cao chất lượng công việc, tính minh bạch và sự công bằng trong quản lý, không phân biệt yêu, ghét hay vùng miền.

Và có một bí quyết tưởng chừng đơn giản nhưng khá khó thực hiện, đó là Tự cũng dành thời gian để lắng nghe và tôn trọng ý kiến của mỗi người trong đội ngũ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Anh chủ động gọi điện hỏi thăm tình hình công việc, lắng nghe họ phàn nàn về những mối lo âu, về chất chồng khó khăn tại đơn vị. Sau đó, anh gợi ý giải pháp và khuyến khích sự sáng tạo, đóng góp ý kiến từ mỗi người, thúc đẩy họ cải tiến. Ban đầu còn e dè, nhưng khi được Tổng Giám đốc lắng nghe bằng cả trái tim, những vị giám đốc đơn vị thành viên đã cởi bỏ dần rào chắn tâm lý, sẵn sàng thay đổi, để hướng tới mục tiêu chung của toàn Liên hiệp. Từ những người có

tâm lý làm dè chừng để nghe ngóng tình hình, họ đã trở nên tích cực hơn, sẵn sàng hợp tác với nhau để hoàn thành nhiệm vụ.

Qua thời gian, các giám đốc miền Nam đã bắt đầu nhìn nhận Tựu thực chất không phải là một cán bộ miền Bắc bảo thủ, mà là một người lãnh đạo xuất sắc, có kiến thức chuyên môn cao và tầm nhìn xa về phát triển của tổ chức. Sự công bằng, tôn trọng và tính chuyên nghiệp của Tựu đã dần khiến họ nể phục và hòa nhập hơn trong quá trình làm việc.

\*

Tiếng chuông của cuộc họp vang lên, báo hiệu buổi làm việc quan trọng tại trụ sở Liên hiệp các xí nghiệp được thành phố Hồ Chí Minh bắt đầu. Trong văn phòng không quá rộng nhưng thoáng sạch, gọn gàng, ngăn nắp, Tổng Giám đốc Trần Tựu, với ánh mắt sáng trên vầng trán cao, đứng trước bản tổng kết về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp thành viên. Anh đang chuẩn bị trình bày bản đề xuất quan trọng với lãnh đạo thành phố.

Ngồi quanh bàn họp gồm ông Nguyễn, Bí thư Thành ủy, vị lãnh đạo đã nhìn ra Tựu trong số các lãnh đạo doanh nghiệp của thành phố này để chọn làm nhân tố mới cho sự nghiệp phát triển, ông Võ Thành – Trưởng Ban công nghiệp thành phố, cùng 5 phó Tổng Giám đốc Liên hiệp.

-Kính thưa bác Nguyễn, anh Thành và các anh em trong Liên hiệp – Tựu nói rành rẽ, giọng điệu đầy tin tưởng - để Liên hiệp phát triển mạnh mẽ, mỗi thành viên cần được hỗ trợ, đồng thời phát huy tối đa vai trò của mình. Thời gian qua, tôi đã suy nghĩ và nghiên cứu sâu cách giải quyết sự chênh lệch về cơ sở vật chất giữa các doanh nghiệp. Cuối cùng, tôi đã tìm ra giải pháp khả thi và lợi ích lâu dài của nó.

Tựu dừng lại, dường như muốn đọc phản ứng của ông Nguyễn cùng những người đang lắng nghe trong phòng. Tất cả im lặng, nghe rõ mồn một tiếng kim giây chiếc đồng hồ treo tường dịch chuyển.

-Chúng ta không thể để một số đơn vị hoạt động dưới mức năng lực thực có, trong khi các đơn vị khác lại phải đối mặt với tình trạng thiếu thốn cơ sở vật chất. Giải pháp là tận dụng tối đa tài nguyên mà mình có để tạo ra một môi trường làm việc công bằng và cạnh tranh - Tựu nói thêm.

Với luận cứ đầy thuyết phục của mình, Tựu đã đạt được sự đồng thuận từ phía ban lãnh đạo. Phương án được đề xuất là một chiến lược sáng tạo, nhằm tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của toàn bộ Liên hiệp.

Quá trình điều chuyển cơ sở vật chất đã diễn ra suôn sẻ hơn những gì Tựu từng lo xa. Nhà xưởng của những đơn vị chưa khai thác sản xuất hiệu quả đã được chuyển giao cho những đơn vị có tiềm năng và mong muốn phát triển. Điều này không chỉ giúp cân bằng nguồn lực mà còn tạo động lực mới cho các đơn vị được nhận chuyển giao.

Kết quả của sự thay đổi này không lâu sau đã rõ ràng. Các doanh nghiệp trong Liên hiệp bắt đầu hoạt động sôi nổi hơn, sản xuất hiệu quả hơn và tăng trưởng vững chắc hơn. Sự thấu hiểu, gần gũi, nhưng dám mạnh tay thay đổi, và sức sáng tạo của Tổng Giám đốc Trần Tựu đã giúp Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh bước tiếp mạnh mẽ trên con đường phát triển bền vững.

\*

Ông Nguyễn, Bí thư Thành ủy Tp. Hồ Chí Minh, đang trò chuyện với Tựu trong phòng làm việc của Bí thư. Cả hai người ngồi đối diện nhau, ánh sáng nhẹ nhàng tỏa ra từ đèn trần, tạo nên một không gian bình lặng và nghiêm cẩn. Đã mấy năm nay, ông Nguyễn vừa như một người anh, vừa như một người lãnh đạo tinh thần, khuyến khích những sáng kiến táo bạo, mạnh mẽ của Trần Tựu.

-Thời gian qua, anh đã có những thành quả ấn tượng. Tuy nhiên, không vì thế mà yên tâm ngồi thụ hưởng. Chúng ta cần tạo ra những bước tiến liên tục trong ngành dược phẩm thành phố, - ông Nguyễn bắt đầu, cách ông dùng từ “chúng ta” khiến Tựu rất cảm kích – Tôi đánh giá cao sự nỗ lực của Liên hiệp các Xí nghiệp Dược thành phố trong việc triển khai chương trình nghiên cứu định hướng sản xuất. Tôi rất vui với những thành tựu đáng kể mà các doanh nghiệp dược đã đạt được. Hiện nay, các đơn vị đang hoạt động rất đồng đều, và hứng khởi, phải không?

Tựu gật đầu đồng ý:

-Thưa anh, chúng em đã dựa vào tiềm năng của các đơn vị để mạnh dạn phân công lại sản xuất một cách hiệu quả nhất. Ví dụ Liên hiệp đã đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển tại các Xí nghiệp lớn như Xí nghiệp Dược 2/9, Xí nghiệp dược phẩm dược liệu, Viện Dược phẩm Sài Gòn và Xí nghiệp Dược phẩm 3/2.

Ông Nguyễn gật đầu vẻ hài lòng:

-Việc sản xuất nhiều sản phẩm từ nguồn dược liệu trong nước là vô cùng quan trọng, đã góp phần giảm thiểu sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu và giúp giải quyết vấn đề thiếu thuốc ở cả Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận. Đây là một chuyển

biến tích cực, chúng ta cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa. Tôi tự hào về Liên hiệp các anh, là điểm sáng cho các doanh nghiệp thành phố cùng hướng tới.

Tự vui vẻ đáp:

-Thưa anh, Liên hiệp sẽ nỗ lực cải tiến liên tục và tăng cường hợp tác với các đối tác trong nước để phát triển nguồn nguyên liệu dược phẩm. Không lẽ gì Việt Nam là một nước nhiệt đới, có khí hậu lý tưởng cho nhiều loại cây thuốc quý phát triển nhanh mà chúng ta lại không tận dụng được. Liên hiệp cũng đang nghiên cứu và phát triển nhiều nhóm dược phẩm mới từ nguồn nguyên liệu trong nước, nhằm mục tiêu phát triển bền vững ngành dược phẩm.

-Tôi rất tin tưởng vào tầm nhìn xa của anh, ngay từ ngày đầu gặp và nói chuyện với anh, trực giác mách bảo tôi, rằng anh chính là thủ lĩnh của ngành dược, anh sẽ thiết kế con đường mới cho ngành – ông Nguyễn bắt tay Tự, nét mặt rạng rỡ nụ cười.

\*

- Tự, anh biết tin gì chưa? – Võ Thành nói gấp gáp qua điện thoại – Bác Trọng, Bộ trưởng Y tế vừa có ý kiến riêng với bác Nguyễn - Bí thư thành ủy, sắp có quyết định động trời liên quan đến anh đây!

- Quyết định gì vậy anh? – Tự băn khoăn – Anh có thể cho tôi biết sớm được không?

- Cách nay hai ngày, trong Hội nghị các đơn vị Dược tại Hà Nội, bác Trường – Thứ trưởng Bộ Y tế đã phê bình một số trì trệ yếu kém của Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam và nói thẳng với ông Xuân - Tổng Giám đốc rằng hãy học tập cách làm của Liên hiệp các xí nghiệp dược thành phố Hồ Chí Minh các anh đấy.

-Ồ, bác ấy thẳng thắn quá nhỉ. Nhưng sau đó thì có quyết định gì? – Tự hỏi, trong lòng hơi bồn chồn.

- Tôi nghe nói, sau cuộc họp và tuyên bố chân động của bác Trường, thì bác Trọng đã gọi điện cho Bí thư Thành ủy Tp. Hồ Chí Minh, yêu cầu điều động Trần Tự ra Hà Nội ngồi ghế nóng!

-Ôi trời! – Trần Tự kêu lên – Không có chuyện đó đâu! Tôi đang làm việc rất thuận lợi ở Liên hiệp thành phố, anh em đoàn kết, mọi việc diễn ra suôn sẻ. Chúng tôi đang trên đà phát triển, với biết bao dự án đang thực hiện dở dang...

-Thì chính là vì anh đang làm rất tốt cho Liên hiệp thành phố, nổi đình đám quá, nên mới cần anh ra Hà Nội điều hành ngành dược Việt Nam – ông Võ Thành nói, giọng trầm hẳn xuống.



Khi Võ Thành buông máy điện thoại, Trần Tụ hơi hẫng. Dù chưa có gì chính thức, nhưng nếu nó xảy ra, thì thực sự anh không muốn sự điều chuyển này. Anh đang rất hào hứng trước sự chuyển biến nhanh từng ngày của Liên hiệp các xí nghiệp được thành phố Hồ Chí Minh. Môi trường hoạt động kinh tế tại thành phố Hồ Chí Minh vào thời gian này, dẫu gì cũng thông thoáng nhanh nhạy hơn so với ở Hà Nội.

Nào ngờ, Bộ Y tế đã có quyết định điều chuyển Trần Tụ ra Hà Nội nhanh hơn anh tưởng tượng. Về mặt hình thức, thì anh được nâng chức. Nhưng về thực tế, thì anh đang như ở biển lại rúc vào sông ngòi.

Trong buổi trao quyết định điều chuyển Trần Tụ, ông Nguyễn không nói nhiều, ông đọc được tâm cảm của người cán bộ tài năng mà ông đã đặt kỳ vọng. Đặt tay lên vai Tụ, ông nói chậm rãi:

- Với một chiến tướng, thì chiến trường nào cũng là cơ hội mới, phải không? Tôi không nghĩ là anh bắt đầu ngại thách thức lớn hơn, anh còn trẻ lắm...

Trần Tụ khựng lại, và trong khoảnh khắc, anh bình tĩnh, xúc động. Anh cảm nhận niềm tin yêu, sự trân trọng giá trị mà ông Nguyễn dành cho mình. Anh cũng nhận ra trong vài năm qua, anh say sưa với việc tiến lên không ngừng của Liên hiệp thành phố, men say chiến thắng có thể khiến anh thiếu nhạy bén, và dễ dàng muốn lần tránh trước một thách thức mới nặng nề hơn vừa đến.

“Con sinh ra để chinh phục những thách thức.” – Có lần cha anh đã nói với anh như vậy trong giấc mơ. Và Tụ hiểu rằng, chỉ có khó khăn, thách thức mới thưởng cho anh món quà chiến thắng.

Anh tự tin đứng dậy, nắm chặt bàn tay ông Nguyễn đang chìa ra đợi anh.

## 12.Ngôi sao đổi mới

*(Hà Nội những năm 1995-2000)*

Hôm nay là buổi họp đầu tiên Trần Tụ chủ trì tại văn phòng Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam. Chiếc xe La-đa cũ dành đưa đón Tổng Giám đốc dừng lại trước số 138 phố Giảng Võ, một khu liên hợp khá rộng của Bộ Y tế, gồm nhiều cơ quan, trong đó có trụ sở Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam. Tụ bước xuống, xách cặp tài liệu nhanh chóng đi vào khối nhà dài ba tầng.

Những bước chân nhanh nhẹn của anh bị khựng lại trước cầu thang đi lên tầng hai tòa nhà văn phòng Liên hiệp. Những bậc thang granito kết bản, nhiều chỗ vỡ, lở ra nham nhở, bụi bám dày các góc, rác rến vương vãi lôi thôi khiến anh thấy khó ở. Tình cảnh này hoàn toàn đối lập với khu nhà văn phòng tại Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Tp. Hồ Chí Minh mà anh gắn bó suốt 10 năm, mọi thứ đều sạch bóng, chắc chắn và ngăn nắp đến từng chi tiết. Cố nén tiếng thở dài, Tụ trầm nghĩ, hẳn rằng người lãnh đạo tiền nhiệm anh ở nơi này chẳng có chút quan tâm nào đến các chi tiết nhỏ như thế. Việc nhỏ không to, việc lớn sao thông!

Định bụng đi về phía phòng làm việc của Tổng Giám đốc, nhưng Tụ chợt dừng lại trước hành lang hoang vắng, có lẽ anh là người đến sớm nhất, nên anh quay ngược lại, đi về phía phòng họp. Mở cửa phòng họp lớn, anh thêm một lần nữa thất vọng. Phòng họp tràn ngập không khí u ám, ẩm thấp, tường vôi long lở và mốc meo đen thui, lập tức phong tỏa anh với mùi hôi khó chịu. Bàn họp đặt giữa phòng, được ghép lại từ sáu chiếc bàn ăn, phủ lên bằng tấm vải nhựa cũ đã mòn rách dăm ba chỗ, mảnh vải nhựa chỗ rách cong lên như trêu ngươi vị Tổng Giám đốc vốn rất kỹ tính.

Trần Tụ không thể không thốt lên ngao ngán trong lòng về sự lạc hậu, trì trệ và thiếu chuyên nghiệp của tổ chức mình mới về đảm nhiệm vị trí lãnh đạo. Anh cảm thấy vừa thương vừa giận người tiền nhiệm, ông Lê, người đã lãnh đạo Liên hiệp qua nhiều năm nhưng không đem lại sự tiến bộ cho tổ chức. Chân ướt chân ráo từ Tp. Hồ Chí Minh ra đây, Tụ gần như bị sốc trước cảnh tượng này.

Tụ cảm nhận rõ ràng sự bết tắc và thiếu hụt trong quản lý của Liên hiệp. Đặt chiếc cặp lên bàn mà anh nghi ngại về độ sạch sẽ, một nguồn năng lượng dồn lên đỏ phừng cả mặt. Lập tức anh quyết định phải thay đổi, quyết liệt nâng cao chất lượng quản lý và cải thiện môi trường làm việc. Phải làm mới ngay từ môi trường làm việc, thay

đổi hẳn không khí u ám, nặng nề trì trệ này, thì mới mong những việc chuyên môn khác dịch chuyển theo.

-Ai là người dọn vệ sinh ở đây??? – Trần Tụ gay gắt hỏi khi toàn bộ những cán bộ quản lý của Liên hiệp đã có mặt, trong đó có cả ông Lê – vị Tổng Giám đốc tiền nhiệm của anh.

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau. Họ quá ngạc nhiên bởi cứ nghĩ phút đầu tiên tiếp xúc với lãnh đạo mới, sẽ là màn chào hỏi, thăm nom công việc hay gia cảnh theo lẽ thường. Nào ngờ Tổng Giám đốc Trần Tụ lại nghiêm giọng hỏi về người dọn vệ sinh, một người mà theo quan niệm chung, ít quan trọng nhất trong cơ quan.

-Thưa Tổng Giám đốc, đó là chị Liên, nhân viên vệ sinh – Khanh, Trưởng Ban tổ chức - nhân sự đáp sau một khắc yên lặng.

-Anh chấn chỉnh ngay việc này. Người dọn vệ sinh phải hoàn thành công việc trước khi đến giờ làm việc chính thức của anh em cán bộ nhân viên. Đừng để tôi nhìn thấy một hạt bụi hay cọng rác vương trên sàn.

Ngừng lại một tích tắc, Tổng Giám đốc mới tiếp tục, giọng anh run lên vì giận:

-Tôi hỏi các anh, ngồi trong phòng họp lớn này của Liên hiệp, các anh có cảm nghĩ gì không?

Mọi người lần nữa nhìn nhau ngạc nhiên. Ông Lê thấy nóng mặt khi kể kể nhiệm vụ của ông, vừa mới tiếp quản vị trí, đã lên giọng khó chịu. Ông mở miệng định phản ứng, nhưng có gì đó hóc lại trong họng. Ông dặng háng thành tiếng.

-Không ai có ý kiến gì sao!? – Trần Tụ tiếp tục nói lớn – Tôi cảm thấy thật xấu hổ về sự nhem nhếch trong cung cách quản lý cơ sở vật chất như thế này! Ngay sau cuộc họp, yêu cầu Trưởng Ban tổ chức - nhân sự trình lên tôi phương án cải tạo cơ sở vật chất văn phòng Liên hiệp.

Ông Lê xạm mặt, nhưng cố nhìn lại đội ngũ cán bộ Liên hiệp từng dưới quyền ông, giờ đang cúi mặt trước vị lãnh đạo mới. Một cơn giận chột nổi lên, tay ngựa non hấu đá này muốn hạ nhục ông trước các “đệ” của ông ư? Dù ngày nay đã rời ghế lãnh đạo, nhưng ông sẽ tìm cách trả đũa hẳn.

\*

Với kế hoạch cải cách, Trần Tụ quyết định sẽ làm thay đổi từng khía cạnh của tổ chức, từ môi trường làm việc đến quy trình quản lý nhân sự, sản xuất, nghiên cứu và phân phối. Anh nhanh chóng đặt ra mục tiêu phấn đấu để Liên hiệp các Xí nghiệp

Dược Việt Nam trở thành đơn vị dẫn đầu trong ngành dược phẩm. Anh không ngại va chạm cực mạnh với lề lối làm việc ì ạch đã quen của những người cũ tại Liên hiệp. Họ ngầm gọi anh là “Thần tốc” và chỉ lắc đầu. Cái khó nữa là vai trò “kỳ đà cản mũi” của một số cán bộ thân cận với ông Lê, rắp tâm chống lại vị thủ lĩnh trẻ từ Tp. Hồ Chí Minh mới trở ra Hà Nội nắm quyền.

Công việc ngổn ngang thách thức người lãnh đạo mới, Trần Tụ ban ngày điều hành, kiểm tra, tối về lại viết kế hoạch cải cách và bản Đề án chuyển Liên hiệp các Xí nghiệp thành Tổng Công ty Dược Việt Nam với cơ cấu, tổ chức, hoạt động phù hợp, hiệu quả, trình Bộ Y tế thông qua, báo cáo Ban Đồi mới doanh nghiệp trực thuộc Chính phủ phê duyệt. Việc nghiên cứu xây dựng đề án chuyển Liên hiệp thành Tổng công ty thực sự có nhiều khó khăn, trở ngại. Chính vì vậy thời gian trước, Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam đã từng xây dựng đề án đến 3 lần nhưng đều chưa được Bộ Y tế thông qua. Trần Tụ cũng đã thử tìm người viết đề án theo ý tưởng anh vạch ra, nhưng chẳng có ai đủ năng lực cũng như kỹ năng viết đúng ý anh và có sức thuyết phục cao. Anh đành dành thời gian buổi tối ở nhà cặm cụi tự viết bản Đề án. Anh cũng tìm bằng được những tài liệu Đề án do những người trước từng xây dựng và trình Bộ Y tế, đọc và hiểu vì sao bản Đề án ấy bị bác bỏ. Không chỉ yếu về kỹ năng viết, thiếu logic và tính thuyết phục, những bản Đề án trước còn chưa đủ tầm nhìn về thị trường, xu thế phát triển, chiến lược quản lý không thể hiện rõ hiệu quả, sự sơ sài trong phân tích cơ cấu tổ chức, quy trình sản xuất và kinh doanh trong ngành dược, thể hiện sự kém cỏi về phân tích tài chính,... Anh nghiên cứu kỹ những thất bại của người đi trước, để viết bản Đề án của mình hoàn chỉnh nhất.

Chưa hết, mỗi đầu giờ sáng khi thức dậy, anh lại dành những suy nghĩ sáng suốt nhất để giải bài toán nhân sự, với những chống đối ngầm của một số cán bộ từ thời ông Lê. Khó nhằn nhất là trường hợp tay Khanh, Trưởng Phòng Hành chính – nhân sự, hơn năm mươi tuổi, hơn Tụ bốn tuổi, anh ta luôn chày bửa và dẫn ra những quy định ràng buộc để cản bước đường cải cách mạnh mẽ của Tụ tại cơ quan văn phòng. Anh ta khư khư bám lấy quy chế cũ. Có những lúc, nóng lên, Tụ định thuyên chuyển anh ta sang vị trí khác. Nhưng anh chưa quyết định ngay, khi nghĩ đến lời mẹ dặn “Con ơi, chịu được một người thì có được muôn người!”

Có những ngày quá căng thẳng về bài toán con người, Tụ gọi điện trò chuyện với ông Nguyễn – Bí thư thành ủy Tp. Hồ Chí Minh, người đã coi anh như đứa em út trong nhà. Ông Nguyễn bảo:

-Khó nhất là đoàn kết. Người Việt ta trong chiến tranh thì đoàn kết lắm, bao nhiêu tốt đẹp đều thể hiện, vì thế mà ta thắng. Nhưng trong thời bình, làm kinh tế thì lại

chia rẽ, khó ngồi lại với nhau, thậm chí còn tấn công nhau, làm suy yếu đội ngũ. Nhưng chính vì cái khó đó mà ngành Dược cần đến anh. Người ta không ưa anh, mà anh làm thế nào để đoàn kết người ta với nhau, cùng hành động vì mục tiêu chung, thì anh thắng. Phải truyền cho họ một hệ tư tưởng chung, để họ là đồng chí của anh. Những chiến binh ấy cần có chiến trường để chiến đấu.

Với sự quyết liệt, thông thái và cứng rắn, đôi khi lại tình cảm, Tựu đã dần bẻ gãy được những mũi tên ngầm trong văn phòng cơ quan Liên hiệp nhằm vào anh. Họ đã chịu quay đầu, tâm phục khẩu phục, quyết chí cùng anh đưa Liên hiệp vào con đường cải tiến mạnh mẽ.

Với việc xây dựng bản Đề án, Tựu đã tranh thủ ý kiến của các cán bộ chủ chốt trong Liên hiệp, các cán bộ lãnh đạo các Vụ, Cục của Bộ Y tế, nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng đề án của các Tổng công ty khác, thần tốc làm việc liên tục trong 4 tuần. Cuối cùng, bản Đề án chuyển đổi Liên hiệp các Xí nghiệp Dược thành Tổng Công ty đã được Tựu hoàn thành. Sau khi lấy ý kiến của các doanh nghiệp thành viên, Đề án đã được Bộ Y tế thông qua, trình Ban đổi mới doanh nghiệp phê duyệt cho phép triển khai. Như một trái pháo hoa nổ bung thành triệu vì sao trên bầu trời đêm, việc Đề án được thông qua, triển khai tạo phấn khích cho toàn thể đội ngũ. Trần Tựu đã nhanh chóng đưa toàn hệ thống vào quỹ đạo vút bay. Lúc này, sức mạnh đoàn kết khiến mọi người trong hệ sinh thái mới - Tổng công ty Dược Việt Nam (Vinapharm) coi nhau như anh em ruột thịt, sống chết bên nhau cùng đổi mới. Chất keo dính của mảnh lực đổi mới, cải tiến đã tạo nên hiệu quả thấy rõ. Trong quá trình phát triển, đã sớm xuất hiện những doanh nghiệp đầu đàn với các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả. Hướng tới người thủ lĩnh của mình, từng doanh nghiệp thành viên hóa thành những ngôi sao đổi mới, cùng tỏa sáng. Ngành dược Việt Nam được sống trong không khí hừng hực sáng tạo, hơn hai chục xí nghiệp, công ty trực thuộc vừa thi đua nhau vượt lên, đồng thời sẵn sàng hỗ trợ nhau phát triển bài bản. Một lần nữa, trong vai trò thủ lĩnh, Trần Tựu lại khiến Vinapharm trở thành đầu tàu ngành dược trong cả nước.

Anh được Lãnh đạo Bộ Y tế, thậm chí các cán bộ cao cấp Trung ương tin nhiệm, đến mức anh có thể bất cứ lúc nào gọi điện trực tiếp tới các vị Lãnh đạo này mà không cần xin phép qua trợ lý của họ. Họ luôn sẵn sàng ủng hộ những sáng kiến đổi mới của anh. Một lần nữa, Trần Tựu lại có cảm giác được trở về với biển.

## 13. Người đẹp biến mất

(Hà Nội năm 1995)

Câu chuyện lạ về sự vắng mặt của người đẹp Khánh Hương tại công ty dược Biopha cứ nóng dần lên. Bình thường, chỉ với nhan sắc hơn người của mình, Khánh Hương đã khiến mọi người chú ý rồi. Hơn nữa, cô lại thông minh, sắc sảo và có vốn ngoại ngữ tiếng Anh rất khá, chuyên trách làm việc với đối tác nước ngoài đến công ty. Không chỉ bị cả đàn ông và đàn bà chú ý, Khánh Hương còn là tâm điểm cho một số người thích buôn chuyện dõn theo và “bào chế” thêm những câu chuyện phần nhiều là ảo quanh người đẹp.

Hơn nửa tháng trước, Khánh Hương đột ngột xin nghỉ hết phép năm một lượt, và rời khỏi công ty. Nhiệm vụ của Trưởng phòng vật tư mà Khánh Hương đang đảm trách, được tạm giao cho cô Lan, Phó phòng. Tuy nhiên, đến ngày thứ 15, ngày phép cuối cùng của Khánh Hương, thì cô Lan đã báo cáo lên Giám đốc Biopha một thông tin không vui, đó là Khánh Hương thông báo xin nghỉ việc hoàn toàn. Tin đồn lan ra khắp công ty, nhiều người lấy làm lạ về cách biến mất đột ngột của người đẹp.

Bình thường, Khánh Hương là cán bộ giỏi, nghiêm túc và trách nhiệm bậc nhất ở đây, cô là người được lãnh đạo ký thác trọng trách mỗi khi họ đi công tác khỏi cơ quan. Chưa kể, cô được kỳ vọng sẽ lên vị trí Phó giám đốc rất sớm thôi. Chẳng ai xứng đáng hơn cô. Ấy vậy mà bây giờ cô biến mất không một lý do. Cuộc sống đổi thay chẳng theo một logic nào cả, chẳng biết đường nào mà tính.

Ông Hùng – Giám đốc Biopha gọi cô Lan lên phòng làm việc của mình, đề hỏi cho căn kẽ trường hợp nghỉ việc bất thường của Khánh Hương.

-Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự đã trình tôi cái đơn nghỉ việc của Khánh Hương. Lý do cá nhân rất chung chung. Cô là người gần gũi, thân thiết nhất với Hương tại cơ quan này, cô hãy cho tôi biết tại sao Hương nghỉ việc?

-Dạ, thưa anh, em cũng chỉ biết là vì lý do cá nhân mà thôi ạ.

-Nhu thế là thiếu trách nhiệm với anh em – ông Hùng cau mày – Cô biết đấy, trong công ty này, lãnh đạo rất trọng dụng Khánh Hương. Cô ấy là người giỏi giang, tháo vát, tạo ảnh hưởng tốt, đóng góp cho tập thể rất nhiều. Lãnh đạo công ty cũng ưu ái cô ấy, tạo điều kiện cho cô ấy phát triển. Vậy thì tại sao cô ấy bỏ đi? Cô ấy cần cho

chúng ta biết lý do thực sự, nếu có gì bất cập về phía công ty, thì chúng ta còn có thể rút ra bài học kinh nghiệm chứ!

-Theo em hiểu, thì không phải tại công ty hay điều kiện làm việc có gì không ổn đâu ạ - Lan bậm môi tìm lời phù hợp giải thích với ông Hùng – Chắc Khánh Hương có lý do cá nhân mà thôi. Cuộc sống riêng đôi khi có những bất trắc khó lường.

-Nếu không quá riêng tư, cô cho tôi biết nhé. Cô đã liên lạc với gia đình cô Hương chưa?

-Rồi, thưa anh. Gia đình cô ấy nói là Khánh Hương bận rộn rất nhiều việc, để lại một khoản tiền đủ sinh hoạt cho gia đình cả năm, rồi rời đi, nói chung chung là đi biệt phái công việc, không báo ngày trở về. Thực ra lúc này gia đình Hương cũng đang hoang mang lắm. Bởi thỉnh thoảng cô ấy có gọi điện về nhà để nắm tình hình, nhưng lại giấu không cho biết số điện thoại liên lạc mới. Có lẽ cô ấy gọi về nhà bằng điện thoại công cộng. Có việc gì đó mà Hương đang cố giấu tung tích hiện tại của mình.

-Một người phụ nữ trưởng thành, lại xuất sắc, thông minh như Khánh Hương, khó có thể có hành vi lạ lùng thế này... - Ông Hùng lẩm bẩm – Trong óc ông nảy ra một số nghi ngại.

\*\*\*

Trần Tựu, Tổng giám đốc Vinapharm (Tổng công ty dược Việt Nam), đang đối diện với một quyết định khó khăn. Ông phát hiện ra một vụ việc sai phạm nghiêm trọng liên quan đến Lục, Giám đốc phòng Vật tư của Tổng công ty. Lục bị cáo buộc đã nhận hối lộ để nhập khẩu một số thiết bị, nguyên liệu với giá cao ngất ngưởng, gây thiệt hại không nhỏ cho Vinapharm và làm ảnh hưởng đến uy tín của Liên hiệp trên thị trường.

Trần Tựu vốn là người có nguyên tắc và luôn đề cao đạo đức trong kinh doanh, cảm thấy rất bức xúc trước thông tin này. Tuy nhiên, ông cũng biết rằng việc xử lý tình hình này cần phải thận trọng và khôn ngoan, bởi Lục không chỉ là một cán bộ lâu năm có nhiều đóng góp cho Tổng công ty mà còn có quan hệ rộng rãi. Lục gắn bó với đơn vị đã hơn hai thập niên, từ hồi còn là Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam, anh ta cũng là cánh tay phải của ông Lê, vị lãnh đạo cũ của đơn vị. Nhưng khi có sự thay đổi về lãnh đạo, anh ta không thể chấp nhận nên đã bày tỏ sự bất mãn và có hành vi chống đối ngầm đối với Trần Tựu. Anh ta cấu kết với một số cán bộ đồng

thuận với mình, rình rập cơ hội để làm mọi thứ trở nên phức tạp hơn, gây khó khăn cho Tựu trong công tác điều hành và cải tiến hệ thống quản lý trong Tổng công ty.

\*\*\*

Trần Tựu quyết định bàn riêng với Phó Tổng giám đốc Nguyễn Tùng về trường hợp của Lục, trước khi triệu tập một cuộc họp của hội đồng khen thưởng - kỷ luật của Tổng công ty để thảo luận về vấn đề này.

Nguyễn Tùng có vẻ rất bức xúc, giọng anh chên hơn một tông so với bình thường:

- Tôi hiểu là ông lo lắng cho cá nhân anh ta, ông muốn cho Lục một cơ hội để sửa chữa sau sai phạm. Nhưng tôi tin rằng đây không chỉ là vấn đề của một cá nhân, mà là về tôn trọng nguyên tắc và hình ảnh của Tổng công ty – Tùng hạ giọng hơn một chút – Và lại, tay Lục này đâu có tốt đẹp gì. Từ ngày ông về đây làm lãnh đạo, anh ta chơi xấu sau lưng ông mấy vố hiểm rồi. Đây là cơ hội phù hợp để loại anh ta mà không ai có thể nói ra nói vào được gì. Ông cần dứt điểm nhỏ đi “cái gai” này.

- Nhưng ta không thể phủ nhận đóng góp của Lục trong quá khứ, thời anh Lê làm Tổng giám đốc ở đây. Lục đã làm việc chăm chỉ và khá trung thành. Anh ta chưa phục tôi, chưa tin tôi và chống đối ngầm, thì cũng một phần là do tôi chưa thu phục nổi anh ta – Tựu bần khoản nói.

-Trời ơi, ông kệ anh ta đi, tạo cơ hội cho người khác, ngoài kia còn ối người đang chờ đợi được đứng vào vị trí của anh ta để thể hiện năng lực và cống hiến cơ mà – Tùng phẩy tay, tỏ ý sốt ruột – Hơn nữa, việc sai phạm của anh ta là rành rành, không thể bỏ qua. Nếu chúng ta không đưa ra biện pháp mạnh mẽ, điều này sẽ gửi một thông điệp không tốt đến tất cả cán bộ nhân viên khác, rằng hành vi không đạo đức có thể được tha thứ.

-Nhưng con người đâu phải là thánh, ta cần cân nhắc tính nhân văn của việc này. Lục nay đã 57 tuổi, chỉ còn 3 năm nữa là về hưu. Nếu sa thải anh ta, thì chúng ta nhẹ gánh lắm, nhưng như thế, là ta hoàn toàn xóa đi cả cuộc đời làm việc và danh dự của anh ta. Gia đình anh ta sẽ nhìn anh ta với con mắt thế nào? Chúng ta có thể cho anh ta một cơ hội để hối cải, học hỏi và thay đổi. Chỉ cần xử phạt, điều chuyển anh ta sang vị trí khác, sao cho ta có thể kiểm soát được anh ta, không có điều kiện nào cho sai phạm nữa. Đồng thời, chúng ta cũng cần tăng cường kiểm soát và giám sát nội bộ để ngăn chặn tình trạng tương tự xảy ra trong tương lai.

-Tôi không ngờ anh quá nhân ái với Lục như vậy – Tùng lắc đầu – Tôi cứ tưởng nhân dịp này anh sẽ dùng bàn tay thép bẻ gãy tư tưởng chống đối chứ...



-Mỗi người đều có quyền được làm việc, được sống – Tụ nói – Tôi vẫn sẽ dùng bàn tay thép chặn đứng các hành vi sai trái của bất kỳ ai, nhưng tôi không bao giờ chọn việc xóa bỏ một phận người.

Cuộc họp hội đồng khen thưởng - kỷ luật diễn ra ngay sau đó. Trong cuộc họp, Tụ trình bày rõ ràng về bằng chứng của vụ việc và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ gìn hình ảnh và đạo đức kinh doanh của đơn vị. Sau nhiều giờ thảo luận căng thẳng, quyết định được đưa ra: Lục sẽ phải chuyển sang một vị trí khác trong Tổng công ty, một vị trí mà ở đó, anh ta không còn cơ hội để lạm dụng quyền lực hay tác động tiêu cực đến quyết định mua sắm của đơn vị. Đồng thời, Tổng công ty sẽ mở một cuộc điều tra kỹ lưỡng hơn về vụ việc, và nếu có thêm bằng chứng về hành vi phạm tội của Lục, Ban lãnh đạo và hội đồng khen thưởng - kỷ luật sẽ không ngần ngại đưa ra hình phạt nặng nề hơn, kể cả việc sa thải và truy cứu trách nhiệm pháp lý.

Trần Tụ cũng quyết định tăng cường các biện pháp giám sát và kiểm soát nội bộ để ngăn chặn tình trạng tương tự xảy ra trong tương lai. Anh khẳng định rằng không gì quan trọng hơn việc xây dựng và bảo vệ danh dự, uy tín của công ty. Vụ việc này cuối cùng cũng trở thành một bài học đắt giá cho tất cả cán bộ - nhân viên trong công ty về tầm quan trọng của việc tuân thủ đạo đức kinh doanh và sự minh bạch.

Còn Lục, dù trong lòng cảm thấy tổn thương, nhưng sâu thẳm cũng nhận ra được những sai lầm của mình. Anh ta biết rằng đây có lẽ là cơ hội cuối cùng để tự sửa chữa và làm lại từ đầu. Dù khó khăn, nhưng đây cũng là dịp để Lục chứng minh sự cam kết và lòng trung thành với Tổng công ty, cũng như sự tôn trọng đối với nguyên tắc kinh doanh chính đáng.

Quyết định của Trần Tụ không chỉ giúp giữ vững được uy tín của Vinapharm mà còn thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, biết dung hòa giữa công bằng và nhân văn, đồng thời khẳng định rằng trong kinh doanh, thành công không chỉ đến từ lợi nhuận mà còn từ đạo đức và trách nhiệm với con người, xã hội.

Anh lập ra một kế hoạch cụ thể để hỗ trợ Lục. Anh cử Lục đi học một khóa đào tạo đặc biệt về đạo đức kinh doanh và quản lý rủi ro. Anh cũng dành ra mỗi tuần một buổi chừng hơn tiếng đồng hồ để trò chuyện với Lục - như một cố vấn cá nhân để hỗ trợ Lục trong quá trình điều chỉnh và phát triển lại bản thân.

Lúc đầu Lục ngại ngùng, nhưng khi được Tụ lắng nghe ý kiến và phản hồi của mình một cách chân thành thì anh ta cảm động. Lục hiểu ra rằng, Tụ đã can đảm chấp nhận là một người hướng dẫn và đồng hành trong quá trình chuyển đổi của Lục. Anh

ta cũng cảm nhận được sự tôn trọng và cam kết của Trần Tụ đối với tất cả các nhân viên, bất kể vị trí hay quan hệ với lãnh đạo trước đó.

Dần dần, Lục không chỉ thay đổi bản thân mình mà còn trở thành một phần quan trọng của nhóm dẫn dắt của Vinapharm trong việc thúc đẩy minh bạch và đạo đức kinh doanh. Anh ta đã vượt qua tai nạn của chính mình, vượt qua cả mặc cảm để vận động mọi người chung sức chung lòng ủng hộ lãnh đạo mới của đơn vị. Trần Tụ đã đi một nước cờ hay, giữ vững uy tín của Tổng công ty, tạo niềm tin của đội ngũ vào sự bao dung cao cả của người thủ lĩnh, và tạo ra một môi trường làm việc tích cực, động viên cán bộ nhân viên phát triển bản thân.

\*\*\*

Điện thoại di động của Tụ réo vang đầu giờ chiều. Anh nhanh nhẹn cầm máy nghe. Đầu dây bên kia là giọng nói miền Nam hơi gấp gáp của anh Võ Thành – Trưởng Ban công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

-Tụ biết tin gì về Khánh Hương chưa?

-Dạ không anh ạ - Tụ hơi ngạc nhiên, hỏi lại Võ Thành – Em cũng bận bịu công việc ngoài Hà Nội quá. Cô ấy vẫn khỏe chứ anh?

-Khánh Hương đã nghỉ việc tại Biopha và ra Hà Nội rồi – Võ Thành thông báo – Cô ấy chưa liên hệ gì với cậu sao?

-Ồ, sao em không biết việc này nhỉ? – Tụ ngạc nhiên – Cô ấy không liên lạc, mà lãnh đạo Biopha cũng chẳng báo gì cho em.

-Chuyện này khá tế nhị - Võ Thành hạ giọng – Nhưng mà thôi, tôi không giải thích gì đâu, chỉ nhắc cậu nên để ý và tinh tế hơn một chút. Đừng nghĩ là tôi tĩa tót gì cậu nhé. Chỉ là tôi thấy cậu rất bận rộn và quá đam mê công việc nên cần nói rõ hơn. Cậu có giấy bút ở đó, ghi lại số điện thoại mới này của Khánh Hương và cần điện thoại sớm cho cô ấy. Sau đó thì quên cuộc nói chuyện này của chúng ta đi.

Trần Tụ vừa ghi xong số điện thoại của Khánh Hương thì ông Võ Thành đã ngắt cuộc gọi. Tụ hơi ngẩn người nhìn ống nghe, rồi lại nhìn mẫu giấy nhỏ mà mình vừa viết một dãy số lên đó. Anh nhớ ra, tuần trước anh có gọi một cuộc điện thoại vào số máy cũ của Khánh Hương, nhưng không liên lạc được. Anh nghĩ cô tắt máy hoặc điện thoại hết pin. Thế rồi anh không gọi lại nữa, vì thực ra cũng không có gì quan trọng, anh chỉ có chút bâng khuâng, nhớ đến gương mặt xinh đẹp, ánh mắt lấp lánh cười của cô nhìn anh trong mấy lần gặp hiếm hoi tại Biopha, nhớ lần đầu gặp Khánh Hương, anh hơi chững lại khi đối diện cô gái xinh đẹp hút hồn trong tấm áo phông

màu cam. Lúc ấy, anh là lãnh đạo Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, cô chỉ là một cán bộ tại một đơn vị trực thuộc, không có nhiều dịp để gặp nhau...

Khánh Hương nghĩ việc, đã ra Hà Nội ư? Và vì sao lại là Võ Thành báo tin này cho anh một cách khá dè dặt lạ lùng.

Tự nhớ lại, khi nghe phong thanh có tin rằng anh sẽ phải rời vị trí lãnh đạo Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh để ra Hà Nội nhận nhiệm vụ mới, một số cán bộ chủ chốt của Liên hiệp lo rằng đơn vị sẽ bị vỡ hoặc ít nhất cũng sẽ chệch choạc hướng đi, nên bàn nhau thành lập công ty cổ phần Biopha, để thoát khỏi cái bóng nhà nước, và kiên định hướng đi phát triển mới mẻ do Trần Tự lập ra cho các doanh nghiệp dược thời kỳ hội nhập, đổi mới. Khi Biopha được lập ra, Trần Tự chia sẻ với ông Võ Thành, thì được Võ Thành ủng hộ. Thế rồi một hôm, Võ Thành hồ hởi báo với Tự, rằng ông muốn giới thiệu một nhân sự rất giỏi về vật tư ngành dược, lại xinh đẹp, tháo vát, thạo ngoại ngữ, có nhiều quan hệ với các hãng dược quốc tế, sẽ đóng góp được nhiều cho Biopha. Tự lập tức bàn với ông Hùng, giám đốc Biopha để gọi người phụ nữ ấy đến phỏng vấn. Hóa ra đó là một cô gái còn trẻ, mới 25 tuổi, năng lực tốt, kỹ năng thuần thục, và quả thật vô cùng xinh đẹp, một trường hợp hiếm có khó tìm. Ông Hùng rất vui và cảm ơn Trần Tự đã tìm cho mình được nhân sự sáng giá.

Nhớ lại gương mặt kiêu sa và nụ cười sáng óng như mảnh trăng thu của Khánh Hương, Trần Tự chột xao lòng. Nhưng anh vội vàng đè nén cảm xúc là lạ ấy xuống. Anh cầm máy di động, gọi vào số máy mà Võ Thành vừa đọc cho.

- Dạ, em Khánh Hương đây – Giọng nữ nhỏ nhẹ, hơi run rẩy vang lên trong điện thoại.
- Em đang ở Hà Nội phải không? – Tự hỏi – Cuối giờ hôm nay, nếu em không bận, anh mời em tới PPP ăn tối lúc bảy giờ.
- Vâng, em sẽ đến – Khánh Hương trả lời.

Khánh Hương trân trân nhìn vào màn hình điện thoại, nơi hiện lên dãy số quen thuộc mà cô đã mơ tới nhiều lần. Cô đã chờ đợi biết bao lâu cuộc gọi này. Rồi cuối cùng nó cũng tới, áp chiếc điện thoại vào ngực như muốn ghì nhịp tim đang phi mã, Khánh Hương khép mắt lại, môi nhẹ nụ cười hạnh phúc. Nhưng chỉ được một lúc, cảm giác hồi hộp bắt đầu hành hạ cô. Cô biết nói gì với anh bây giờ? Đành rằng cô đã chờ mong, đã khao khát phút giây gặp gỡ này, đã chuẩn bị cho nó biết bao lâu, đã hình dung ra nó cả ban ngày và cả trong giấc mơ, nhưng khi nó đến, thì cô lại hoảng hốt, không biết mình sẽ đến và cư xử thế nào?

Cô đã nhìn thấy anh lần đầu trong một hội nghị ngành dược tại Tp. Hồ Chí Minh và ngay lập tức bị thu hút bởi vẻ đẹp của sự thông thái, tri thức và uy quyền kỳ lạ toát lên từ ánh mắt sáng, từ giọng điệu gãy gọn mà chứa nhiều thông điệp cao siêu, từ hình dáng vừa nhanh nhẹn, vừa đĩnh đạc, từ vầng trán cao thông thái, từ nụ cười tuy hiem hoi mà nhân từ, phóng khoáng,... Và ngay sau đó, chẳng kiểm soát nổi chính mình, cô bắt đầu tìm hiểu thông tin về Trần Tụ ở bất cứ nguồn nào có thể, từ các phương tiện truyền thông, từ người trong ngành dược, từ một vài vị cán bộ cấp cao mà cô có quen... Kỳ lạ thay, càng biết thêm thông tin về anh, Khánh Hương càng bị thu hút mạnh. Cô cảm phục ý chí, tầm nhìn, tư tưởng khác biệt của người đàn ông này, và cũng nhìn thấy một tâm hồn đẹp trong anh. Cô càng ham tìm hiểu thêm về anh, và ước ao được làm việc bên anh. Và lạ Phật, cô cảm thấy có hy vọng sâu xa khi tìm hiểu được chút thông tin hiem hoi về đời tư của anh, biết rằng anh đang ly thân với vợ. Cô cảm thấy tội lỗi khi nhìn ra một khe cửa hẹp cho mình. Nhưng như một con nghiện không thể kiểm soát nổi chính mình, cô cứ lao vào niềm đam mê tội lỗi này như thiêu thân, và cô cầu nguyện để được tha thứ. Cô cũng xin được trả giá nếu có thể, bởi cô biết tình cảm thần thánh này giá trị biết bao nhiêu. Có cảm giác như tương lai của cô sẽ đơn điệu và chẳng ý nghĩa gì nữa nếu cô để tuột khỏi tay điều quý giá này.

Có một khoảnh khắc đẹp hiem hoi, mà cô giữ mãi trong tim, sống để dạ, chết mang theo. Lần ấy, cô may mắn được cùng đoàn công tác với anh tới Bảo Lộc. Trời đã tối, không khí cao nguyên lạnh càng sâu, cô thoáng rùng mình trên đường đi, và hình như anh cảm nhận được điều đó, nên đã cởi chiếc áo khoác anh đang mặc, choàng lên người cô. Cử chỉ quan tâm ân cần, dịu dàng và tinh tế từ người đàn ông tài hoa mà cô coi như thần tượng, khiến cô hạnh phúc đến mức càng run rẩy. Đêm ấy cô mất ngủ...

\*\*\*

Nhìn những món ngon được bày ra trước mặt, mà Khánh Hương không thể ăn ngon miệng. Miệng cô khô khốc, và cô cứ uống nước liên tục. Cô đã khao khát phút giây này bao nhiêu, mà bây giờ, Trần Tụ hiện ra bằng xương bằng thịt trước mắt cô, thì cô dường như đông cứng. Hạnh phúc quá lớn cũng thật quá sức chịu đựng, dù từ thuở bé tới giờ, cô luôn là cô gái cứng rắn, mạnh mẽ, chẳng biết khuất phục bất cứ ai, bất cứ điều gì. Ôn Trời Phật, bất cứ đấng thiêng liêng nào, đã đưa anh tới đây, dù sau này cô có phải biến mất cũng cam lòng. Anh ấy đã đến đây vì cô. Anh ấy đang ở đây vì cô, vì cô mà thôi. Hạnh phúc sao lớn lao quá đối thế này!

Trần Tụ ăn uống từ tốn, mỉm cười nhìn cô:

-Sao em không ăn đi? Những món này không hợp với em sao?

-Dạ, món ăn rất ngon ạ. Nhưng em khó nuốt quá... - Khánh Hương đáp ứng, lại nhấp thêm một ngụm nước.

-Em ăn đi lấy sức, vì chúng ta sẽ cần nói chuyện rất lâu đây – Tụ tiếp cho Hương một miếng cá thu hấp còn nóng tỏa khói – Đừng lo, cho dù có chuyện gì khó khăn đến mấy, anh tin là anh cũng sẽ giúp được em.

Hương ăn miếng cá như một cái máy, cô chẳng cảm nhận nổi vị ngọt của cá, dù đây là món ưa thích của cô và được nhà hàng chế biến rất khéo. Anh ấy nói sẽ giúp cô ư? Liệu anh có cảm nhận được điều cô cần ở anh hay không? Liệu cô có nên nói ra điều ẩn ức ấy hay không? Nếu anh ấy từ chối thì sao? Nhưng có lẽ anh ấy đã nhận ra rồi, một người tinh tế như anh, hẳn khi thấy cô đáp ứng run rẩy, thì đã đoán ra chuyện gì trong trái tim bé nhỏ của cô...

-Thôi được rồi, anh sẽ không ép em ăn nữa – Tụ rót thêm nước vào ly của Hương – Em uống thêm một chút rồi chúng ta ra ngoài đi dạo cho thoáng.

Họ chậm rãi sóng đôi trên con đường rợp bóng cây bên hồ Giảng Võ. Gió mùa hè mát rười rượi thổi bay sóng tóc lượn mềm trên vai Khánh Hương. Tụ thở dài, bỗng ước làm làn gió vờn trên mái tóc mềm mại của thiếu phụ đang im lặng bước đi bên mình, lòng anh cũng rối bời mà chẳng hiểu tại sao.

-Sao em lại bỏ việc ở Biopha mà ra Hà Nội? – Cuối cùng thì Tụ cũng hỏi.

-Vì em sợ anh ra Hà Nội thì sẽ mất anh! – Hương liều lĩnh nói thật.

-Anh vẫn sống nhăn ra đây mà, làm sao mất được! – Tụ bật cười.

Khánh Hương chợt dừng lại, rồi cô đột ngột ôm chầm lấy anh, áp má đầu lên ngực anh.

-Em xin lỗi, anh cho em ôm anh một lúc, rồi em sẽ đi. Em sẽ không làm phiền anh nữa đâu.

Tụ im lặng, vòng tay ôm lấy thiếu phụ mảnh mai. Anh cúi nghiêng đầu, áp má lên mái tóc mềm của cô, lặng lẽ cảm nhận sâu thẳm trong tim mình, từng đợt sóng ngầm trào lên mãnh liệt. Anh buông trôi, để mình chìm sâu trong sóng ấy.

\*\*\*

Khánh Hương đã biến mất, để rồi xuất hiện thật đúng lúc trong đời anh. Cô quyết liệt từ bỏ một trang đời cũ, để liều mình đánh cược với số phận, lật sang một trang

mới hoàn toàn. Cô cũng tiếp thêm cho anh sức mạnh, để can đảm cởi bỏ dùm dềng mối quan hệ đã không còn hơi ấm với người vợ cũ, và tiếp tục xây một tòa hạnh phúc trong hy vọng.

-Anh hơn em những 21 tuổi, em không ngại hay sao? – Một lần Tự hỏi.

-Tuổi tác chỉ là một con số chẳng mấy ý nghĩa. Chưa biết mèo nào cắn mỉu nào đâu anh – Khánh Hương cười – Em thấy anh rõ ràng khỏe hơn em rất nhiều đấy. Em còn phải tìm cách để đuổi kịp anh, mà chắc là chẳng bao giờ kịp...

Khánh Hương đã đảm trách xuất sắc vị trí Giám đốc phòng vật tư của Vinapharm, giải quyết được vấn đề trống nhân sự cho vị trí này. Họ là một cặp đôi tâm đầu ý hợp hiếm có trong cả đời sống riêng và công việc chung. Những nỗ lực không mệt mỏi và sáng tạo liên tục của họ đã đóng góp quan trọng vào việc phát triển Vinapharm trong giai đoạn vàng xây dựng nền tảng vững chắc và bứt phá ngoạn mục. Suốt giai đoạn một thập niên sóng đôi cùng nhau ở Vinapharm, Khánh Hương vừa là đồng nghiệp, vừa là nàng thơ tạo cảm hứng cho chồng mình vượt vũ môn, giành được những thành tựu xuất sắc vượt trội trong sự nghiệp ngành dược.

## 14.Thằng trời gầm

Tuyên vò đầu bứt tai nói khó với Tụ:

- Anh giúp tôi dạy bảo “thằng trời gầm” này, nó phá dữ quá! Suốt ngày rong chơi với nhóm bạn phượt phạt tứ xứ, chẳng chịu làm ăn gì cả.
- Anh cắt nguồn tài chính, nó đói tự khắc đầu gối phải bò – Tụ lắm bả, mắt còn mãi đọc lướt tờ trình trước mặt.
- Khổ nỗi bà nhà tôi thương con quá mức, tôi cắt thì bà ấy lại dấm dúi cho nó tiền tiêu. Cơ sự này chẳng mấy nỗi nhà tôi sạt nghiệp!
- Kể cả vợ cũng cần kỷ luật – Tụ có ý đùa, nhưng lại nhìn Tuyên với ánh mắt nghiêm nghị - Nguy hiểm nhất là con cái biết bố mẹ có tiền, sẽ quậy, hoặc chỉ nhằm nhằm hưởng thụ, phí một đời người. Cái khó nhất là không buông lỏng kỷ luật. Đừng trông chờ sự tự giác của nhân viên, hoặc thậm chí cả người thân của mình. Cứ dễ dãi chiều chuộng cứng nạng chút là buông thả ngay.

Tuyên tránh ánh mắt Tụ, đứng lên, đi đi lại lại trong văn phòng Tổng giám đốc với vẻ bứt rứt. Quả nhiên, về khía cạnh giáo dục con cái, hay nhân viên, thì ông thua đứt người bạn của mình. Tuyên và Tụ gắn bó với nhau cả chục năm có lẽ, cứ có việc gì liên quan đến khởi công, xây dựng và ký kết hợp tác đầu tư kinh doanh... là Tụ mời Tuyên chọn ngày giờ đẹp, làm lễ chuẩn chỉnh. Không những xuất thân từ gia đình Nho học, Tuyên còn được đào tạo bài bản về âm dương, huyền học, dịch học, ngũ hành, chuyên tâm nghiên cứu phong thủy từ rất sớm và hiện là một bậc thầy giỏi nhất trong lĩnh vực này ở phía Bắc. Những gì Tuyên xem xét, nghiên cứu và dự đoán cho Tụ cũng như Tổng công ty mà ông đang lãnh đạo đều trúng đến tám mươi phần trăm. Vì thế Tụ rất tin nhiệm ông trong những việc tư vấn, hướng dẫn liên quan đến âm dương, trời đất thần Phật. Tụ cũng là người hào phóng, luôn đối đãi với Tuyên hơn cả mong đợi. Tuyên chưa bao giờ phải mở miệng nhờ vả Tụ việc gì liên quan đến cá nhân mình, nhưng lần này thì... Ông chỉ tin vào năng lực huấn luyện, dạy dỗ con người của bạn mình. Tuyên có thể hỗ trợ được Tụ tìm ra giải pháp phù hợp trong một số việc bí ẩn, nhưng với đứa con của chính mình, Tuyên đang bó tay. Ông biết rằng chỉ có Tụ mới giúp cải tạo được vận mệnh cho thằng Tuấn con trai của mình.

Tụ nhìn Tuyên đi lại một thoáng phía trước bàn làm việc của ông, rồi cũng đứng lên. Ông giơ tay cho Tuyên:

- Anh bảo cháu Tuấn đến gặp tôi ngay ngày mai!

\*\*\*

Tự bố trí Tuấn vào thử việc ở phòng kinh doanh trong Tổng công ty Dược, và nhân nhủ Trưởng phòng kinh doanh đặc biệt nghiêm khắc với Tuấn. Tuy vậy, trong việc hướng dẫn cho Tuấn, cũng không già néo đứt dây, mà phải mềm dẻo linh hoạt, bởi Tuấn là con nhà khá giả, đã quen được nuông chiều. Mặc dù cậu ta có tư chất tốt, một cử nhân ngành dược, nhưng do sống trong gia đình quá đầy đủ mọi thứ, cậu ta đánh mất động lực phấn đấu. Ngay từ đầu, Tự đã có buổi nói chuyện rất sâu với Tuấn, định hướng cậu ta đi từ một dược sĩ tới dược sư, con đường từ các nhà thuốc tới chăm sóc sức khỏe chủ động, tạo một cộng đồng sống khỏe, phi bệnh tật, không đợi bệnh tới mới đi tìm thuốc...

Với con đường mà Tự vẽ ra, Tuấn rất hào hứng. Cậu ta hứa sẽ rèn luyện và học tập phát triển bản thân để theo người dẫn đường là Tự. Tuy nhiên, việc bỏ thói quen cũ ăn chơi, thói quen vô trách nhiệm đâu có dễ. Tuấn nhiều lần xung đột với ông Trưởng phòng kinh doanh, lãnh đạo trực tiếp của cậu tại Tổng công ty Dược. Cậu ta khở sở với những quy trình, quy tắc ngặt nghèo trong công việc, nhất là với ngành dược, phải tuyệt đối tuân thủ, không được phép sai một ly một lai nào. Ông Tự thường nói rằng, trong ngành dược, cũng như ngành hàng không, phải đảm bảo hoàn hảo từ việc nhỏ nhất! Hoàn hảo hay là chết, không có sự nửa vời.

Có những ngày, Tuấn cảm thấy khủng khiếp y như mình đang hóa thành rô-bốt, chỉ biết đến tuân thủ và làm việc tính sát sạt từng phút như tính quảng cáo trên truyền hình, không còn thời gian cho sở thích và cuộc sống riêng nữa. Cậu ta bùng nổ nhiều lần, nhưng dường như sự bùng nổ của cậu chẳng khiến đồng nghiệp hay sếp trực tiếp của cậu mảy may nheo mắt. Cậu ta từ bỏ việc vài lần, nhưng mỗi lần như vậy, ông Tự lại mời cậu ăn trưa, hoặc lên phòng trà của Tổng công ty trò chuyện, chẳng biết bằng cách nào, ông lại truyền ngọn lửa cho cậu, và cậu lại có mặt tại văn phòng vào hôm sau.

Tuấn dần dần tự chuyển hóa, không còn nhớ nhung những chuyến dịch chuyển đây đó, sống lang chạ khắp nơi với đám bạn bè con nhà giàu, hút xách và tán gái nhót nhả. Cậu bỗng thấy không hiểu sao trước đây mình lại có thời gian sống vô mục đích như vậy. Cậu đã biết yêu công việc mình làm, sớm tối trăn trở nghĩ suy cách cải tiến để tăng hiệu suất làm việc.

Một buổi, ông Tự gọi Tuấn lên ăn trưa với mình:

- Ta thấy cháu đã đủ vững để giao cho cháu một dự án mới.



- Chú nói rõ hơn cho cháu hình dung ạ - Tuấn hào hứng đáp, cậu tin rằng ông Tụ đã giao việc gì thì đều có tính toán kỹ lưỡng cả.
- Cháu xây dựng một đề án chăm sóc sức khỏe chủ động cho toàn dân. Cháu biết đây, nguồn dược liệu ở nước ta rất phong phú, từ nguồn này, chúng ta mở các vùng trồng dược liệu, cung ứng cho sản xuất thực phẩm chức năng, song song với việc giáo dục toàn dân ý thức sống khỏe, duy trì sức khỏe với lối sống lành mạnh có hỗ trợ từ thực phẩm chức năng được làm ra bằng nguồn dược liệu quê hương. Việc này cần lan truyền rộng thành phong trào mạnh mẽ trong toàn dân.
- Việc này lớn quá chú ạ, không biết cháu có làm nổi không... - Tuấn phân vân.
- Không gì là không thể, chỉ cần cháu thấy việc này có ý nghĩa sống còn. Cháu ăn ngủ với sứ mệnh đó, thì sớm muộn cháu sẽ thành công – ông Tụ khẳng định.

\*\*\*

Đang lúc Tuấn say sưa lập đề án mới theo định hướng của ông Tụ, thì ông Tuyên lại nằng nặc “đòi” Tuấn nghỉ việc về mở dây nhà thuốc tư nhân. Ông cho rằng Tuấn có bằng dược sĩ, lại được huấn luyện qua 5 năm với ông Tụ, và cũng đã bước vào tuổi ba mươi, hoàn toàn có thể đủ năng lực thành lập doanh nghiệp riêng, trong thị trường nhà thuốc đang rất màu mỡ béo bở.

Cả ông Tụ và Tuấn đều ngạc nhiên với quyết định đột ngột của ông Tuyên. Nhưng rồi Tuấn cũng chấp thuận quyết định của bố mình, còn ông Tụ thì sau thời gian ngắn, đã tìm được người thay thế Tuấn cho dự án mới tại Tổng công ty Dược. Trong vòng ba năm thành lập doanh nghiệp riêng, Tuấn đã phát triển được chuỗi nhà thuốc gồm hai mươi hai điểm tại các tỉnh phía Bắc. Anh bắt đầu dự định “tiên vào miền Nam”. Ông Tuyên rất mừng với sự năng động và thành công của con trai mình.

Thế rồi, Tuấn liên tục có những chuyến bay vào Tp. Hồ Chí Minh. Ông Tuyên cho rằng con trai đang tìm cơ sở để mở nhà thuốc tại đó. Tuy ông là chủ đầu tư cho doanh nghiệp 2T mà Tuấn là giám đốc, nhưng ông Tuyên cũng giữ ý không tọc mạch quá sâu vào việc điều hành của con trai.

Nhưng Tuấn cứ bay vào Tp. HCM thường xuyên, mà qua nửa năm vẫn chưa mở thêm nhà thuốc nào tại đó, thì ông Tuyên bắt đầu nghi ngại. Không những thế, Tuấn lại còn giao hẳn quyền điều hành công ty cho phó giám đốc Giang, một người em họ của anh. Anh hầu như chỉ chăm chăm vào các chuyến bay Nam – Bắc.

Không quá mất công điều tra, ông Tuyên đã phát hiện ra con trai mình vướng lưới tình một cô tiếp viên hàng không xinh đẹp, cao tới 175cm, trong khi Tuấn chỉ cao có 165cm. Tuấn mê bóng hồng hàng không này tới nỗi chỉ chăm chăm mua vé bay những chuyến có cô gái phục vụ. Chỉ cần mỗi lần cô lướt qua ghé hạ thương gia mà anh ngồi, nhovn nụ cười diễm lệ là anh lại ngập tràn trong hạnh phúc và hào quang rực rỡ yêu đương. Bầu trời trên cánh bay với anh lúc này là thiên đường, Tuấn chẳng thiết gì đến chuyện kinh doanh nữa. Anh mê mẩn trong men say tình với người đẹp cao một mét bảy lăm, hơn mình cả cái đầu.

Ông Tuyên sau khi dò hỏi được tuổi của Phương, cô tiếp viên hàng không đang khiến con trai ông mê mụ, thì giật mình. Tuổi hai đứa cực kỳ xung khắc, nếu chúng gắn với nhau đủ lâu, ắt sẽ có đứa rơi vào cửa tử! Ông thấy việc con trai mình yêu cô gái ấy hoàn toàn bất lợi, không chỉ ở chỗ nó bỏ bê kinh doanh, mà còn ảnh hưởng tới số mệnh. Ông cảnh báo, thậm chí dọa dẫm Tuấn nhiều lần, nhưng anh không nghe lời bố. Anh trở lại là “thằng trời gằm” trong mắt bố. Việc kinh doanh của Tuấn, dù có cậu em họ là phó giám đốc gánh đỡ cho, nhưng kết quả không được như khi chính anh toàn tâm toàn ý dốc sức làm.

Ông Tuyên chỉ biết thở vắn than dài, hóa ra “thằng trời gằm” nhà ông vẫn chưa thực sự trưởng thành, ông đã búng nó ra khỏi mảnh đất ông Tụ ươm quá sớm. Dường như Tuấn vẫn chưa tự chủ được, vẫn cần có một người dẫn đường đủ uy lực để thúc nó đi. Người dẫn đường đó không ai khác ngoài ông Tụ. Ông Tuyên lại muối mặt gặp ông Tụ nhờ giúp đỡ.

- Anh lại giúp tôi, giúp cháu Tuấn lần nữa, không thì nó chết mất! – Ông Tuyên than thở.

- Yêu đương là chuyện bình thường, trai gái nào đến tuổi cũng sẽ yêu đương rồi cưới. Làm sao mà lại chết được? – Ông Tụ ngạc nhiên hỏi.

- Nhưng tôi xem kỹ rồi, thật không may, tuổi chúng nó xung khắc, chạm vào cửa tử. Nếu chúng nó còn bên nhau, thì một trong hai đứa phải ra đi.

- Khiếp thế cơ à! – Ông Tụ bần khoản, ông tin vào tài năng của ông Tuyên, nhưng vẫn chưa thực sự nghĩ rằng điều ông Tuyên nói có thể sẽ diễn ra.

- Chuyện công việc thì tôi có thể chấp nhận cháu Tuấn trở lại làm việc trong Tổng công ty Dược, nhưng về chuyện riêng tư của cháu, tôi đâu có quyền can thiệp... - Ông Tụ vẫn tự lự.

- Tôi coi anh là người nhà, anh như chú ruột của cháu Tuấn, anh cứ nói, có lẽ cháu sẽ nghe anh chẳng...

\*\*\*

Chẳng ai có thể lay chuyển nỗi Tuấn trong chuyện tình yêu. Thời gian qua đi, ông Tuyên vẫn sống trong tháp thỏm. Đôi trẻ thì đang tính chuyện làm lễ cưới. Họ đi tìm một thầy phong thủy khác xem ngày làm lễ thành hôn, họ không nhờ đến bố trong việc này, dù ông Tuyên là chuyên gia.

Nhưng chưa đến ngày cưới, thì một khối u mọc lên ở phía sau cổ Tuấn, người anh dần gầy đi và bị lên cơn sốt cuối mỗi chiều. Anh đến bệnh viện K khám, qua nhiều xét nghiệm, thì xác định bị u ác. Cả gia đình ông Tuyên rụng rời đau đớn. Mối lo canh cánh của ông cuối cùng đã trở thành sự thật. Trong nỗi tuyệt vọng, ông càng hối thúc Tuấn phải rời bỏ Phương ngay lập tức. Nhưng đúng là “thằng trời gằm”, Tuấn khẳng khái không chịu bỏ người yêu, anh thà chết còn hơn phải từ bỏ cô gái này, cô ấy đã như một nguồn sáng, khiến anh thấy mình bay bổng, dù có thể phải trả giá bằng cả tính mạng.

Bệnh viện cũng bó tay, họ cho Tuấn về nhà để được gần bên người thân vào những ngày cuối. Phương cũng đã xin nghỉ việc ở hãng hàng không để ở bên chăm sóc chồng chưa cưới.

Ông Tụ đến thăm Tuấn tại nhà, ông không cảm lòng nổi khi thấy chàng trai vàng tái gầy rộc dưới tấm chăn mỏng, đã không còn chút năng lượng sống nào. Ông càng sốc khi thấy Phương, già xạm hẳn đi với mái tóc bạc lốm đốm. Đâu rồi cô gái tiếp viên hàng không xinh đẹp tươi tắn ngày nào. Nghiệp chướng nào khiến đôi trẻ yêu nhau đắm say ra đến nông nỗi này! Ông ghen ngào khi thấy đôi mắt lơ dờ của Tuấn chột ánh lên yếu ớt khi nhìn thấy bóng mờ của người vợ chưa cưới đến bên giường anh. Cô yên lặng nắm tay anh, bàn tay đã rất lạnh...

Ông Tụ giúp Phương đỡ Tuấn ngồi dậy, tựa đầu vào ngực cô. Cô bảo muốn truyền hơi ấm từ ngực mình sang anh, có thể khiến anh ở lại với cô lâu hơn. Và Tuấn đã ra đi êm đềm như thế, gói đầu lên bầu ngực gầy của người vợ chưa cưới, môi anh thoảng nụ cười mãn nguyện. Nước mắt Phương tuôn ướt đầm tóc anh, còn ông Tụ đứng đó, lòng quặn thắt, lần đầu tiên trong đời, ông không biết mình nên làm gì...

Làn gió đầu đông thoảng lay rèm cửa, ông Tụ vẫn ngồi nguyên đó, tay chống cằm, mắt nhìn về phía xa vô tận, biết đâu phía ấy, Tuấn đang hạnh phúc, vì anh đã can đảm trọn vẹn với tình yêu...

## 15. Một cái bẫy

Từ sau Đại hội IX của Đảng (năm 2001) là thời kinh tế chính thức mở cửa theo hướng thị trường, có những “cơ hội” mới nảy sinh mà ai đó nhanh nhạy chớp bắt, thì được lợi vô kể. Cũng có người tinh ranh, biết tận dụng kẽ hở của luật pháp khi chưa kịp điều chỉnh phù hợp tình hình chuyển đổi, hoặc khi cơ quan công quyền “mắt nhắm mắt mở” làm ngơ cho qua để tóm lấy “cơn mưa vàng” mà phát lên nhanh như một cơn lốc.

Dược sĩ Trần Tụ, Tổng Giám đốc của Tổng Công ty Dược Việt Nam, nổi tiếng là một người lãnh đạo quyết đoán, hành động mau lẹ, nhưng chắc chắn và minh bạch. Với tinh thần trong sạch và quyết tâm bảo vệ uy tín của Tổng công ty cũng như bản thân, ông đã dẫn dắt Tổng công ty vượt qua nhiều giai đoạn khó khăn, đạt được những thành tựu đáng kể. Không những thế, ông luôn tập hợp quanh mình đội ngũ những cán bộ tài, đức. Tuy nhiên, không phải ai cũng muốn điều tốt lành cho ông. Trong giai đoạn kinh tế đất nước một lần nữa chuyển mình, thì ông lại kiên quyết giữ mình.

Một buổi sáng, Trần Tụ nhận được đề nghị từ Giám đốc phòng Tổ chức - Hành chính là ông Đoàn. Ông Đoàn đã gợi ý rằng nên lấn đất sang khu vỉa hè rộng ở mặt phố bên trái khu đất của Tổng công ty để cho thuê mở cửa hàng, gây quỹ cho kế hoạch ba của Tổng công ty, để dùng tổ chức những hoạt động văn nghệ, vui chơi dã ngoại cho anh chị em. Ông Đoàn thậm chí đã đến tận nhà Trần Tụ, mang theo những hộp bánh đậu xanh Hải Dương ngon nhất làm quà, và khéo léo thuyết phục ông.

Nhận thấy sự hào phóng bất thường của ông Đoàn, Trần Tụ không khỏi nghi ngờ. Ông tỏ ra lịch sự, nhận hộp bánh đậu xanh nhưng không đưa ra quyết định ngay lập tức. Sau khi ông Đoàn rời đi, vào bữa tối, Trần Tụ ngồi xuống bàn ăn và bàn bạc với vợ mình, chị Khánh Hương. Chị Khánh Hương, lúc đó phụ trách phòng vật tư trong Tổng công ty, với sự nhạy bén của mình, ngay lập tức nhận ra đây có thể là một cái bẫy.

- Anh à, em nghĩ chuyện này có điều gì đó không ổn – chị Khánh Hương nói - Nếu anh lấy đất mà không có sự cho phép chính thức từ cấp có thẩm quyền, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng. Đây rất có thể là một cái bẫy giăng ra để hại anh. Tuy anh là người gốc Bắc, nhưng sau giải phóng, anh đã sống và làm việc tại Tp. Hồ Chí Minh tới hai mươi năm, thì đương nhiên người ta coi anh là người miền Nam. Nay anh được tin nhiệm ra lại Hà Nội, ngồi vào cái ghế cao nhất

của ngành dược cả nước, thì dân “Hà Nội” hẳn nhiên chẳng ủng hộ anh, họ sẽ tìm cách “chơi” anh vài vố chửi. Phải cẩn thận trong từng đường đi nước bước anh ạ, và quyết không lộ thiên cơ. Ai làm liều thì người ta có thể bỏ qua, nhưng anh đang là điểm ngắm của bao người, người ta chỉ đợi anh nghiêng ngả là nhào vô đào bới cho anh đổ liền à.

Trần Tụ trầm ngâm một lúc, thấy lý lẽ của vợ khá thấu đáo, ông suy nghĩ thêm rồi quyết định hành động theo cách của mình. Ngày hôm sau, ông mang những hộp bánh đậu xanh đó chia cho tất cả các phòng, ban trong Tổng công ty. Mọi người đều rất vui vẻ nhận bánh và cảm ơn ông, tưởng rằng ông mới đi công tác Hải Dương về nên có quà. Trần Tụ thì chỉ mỉm cười, nói lửng lơ “Lộc bất tận hưởng”, chứ không giải thích thêm gì cả. Ông Đoàn thấy mọi người chia nhau bánh đậu xanh, đúng loại hàng mà ông mang tặng Tổng Giám đốc, thì hơi phân vân.

Nhưng vài ngày sau, ông Đoàn lại vẫn gặp Trần Tụ và đưa ra một văn bản đề xuất chính thức về việc lấn đất ra vỉa hè, đồng thời gợi ý ông Tụ ký tên vào văn bản.

Trần Tụ xem văn bản rồi đẩy nó qua bàn làm việc, trả lại ông Đoàn:

- Việc này về lý lẽ anh nêu ra có vẻ như là một ý tưởng hay, nhưng tôi cần xem xét kỹ hơn. Anh có thể cho tôi biết thêm, rằng ngoài cái được cụ thể ra, thì có rủi ro gì? Những ai đồng ý với đề xuất này?

Ông Đoàn nôn nóng nói:

- Anh Tụ an tâm đi, tôi đã lo liệu mọi việc rồi. Chỉ cần anh ký vào đây, chúng ta có thể tiến hành lấn đất ngay lập tức. Cơ quan bên cạnh ta đã làm như thế rồi, và họ đang xây các cửa hàng ở chỗ đất lấn ra đó, cho tư nhân thuê. Ta cũng làm như họ, thì quỹ kế hoạch ba của Tổng công ty sẽ có nguồn thu đáng kể và đều đặn.

Trần Tụ lạnh lùng đáp:

- Anh Đoàn, việc lấn đất công cộng, không có sự cho phép chính thức có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng. Anh đã suy nghĩ kỹ chưa, đã bàn với những ai?

Ông Đoàn vẫn ra sức thuyết phục ông Tụ:

- Anh yên tâm, tôi đã nói là lo lót hết các cửa rồi. Họ sẽ lờ chuyện này đi, và chúng ta sẽ hưởng lợi rất nhiều từ việc này. Các cơ quan bên cạnh đã làm trước ta, và họ có bị cảnh cáo gì đâu? Thời nay kinh tế khó khăn eo hẹp, ai coi

nói gì được lợi cho anh em, thì các cấp thẩm quyền họ cũng thông cảm, lờ đi cho anh em làm. Họ cũng có chút quà vui về rồi anh ạ.

Trần Tựu mỉm cười nhưng giọng nói nghiêm khắc:

- Anh cho tôi biết, trong hàng ngũ cán bộ quản lý của Tổng công ty, mọi người có biết về đề xuất lấn đất này không? Nếu biết, thì ai đồng tình, ai phản đối?
- Dạ, hầu hết đều đồng ý ạ - ông Đoàn nói, giọng có vẻ hơi nhỏ đi.
- Vậy thì thế này, anh điều chỉnh lại bản đề xuất, xem ai đồng ý thì yêu cầu họ ký và ghi rõ họ tên vào bản đề xuất. Riêng tôi thì không bao giờ ký. Sau đó, nếu trên 50% cán bộ quản lý đã ký tên, thì tôi cho anh quyền quyết định có lấn đất công hay không.

Ông Đoàn giật mình, lúng túng:

- Anh Tựu, tôi nghĩ là anh mà chẳng ký giấy tờ thì chúng tôi đâu dám làm... Bản thân tôi chỉ là muốn tốt cho Tổng công ty, làm tốt cho anh em thôi mà.
- Quả tốt chẳng thể sinh dưỡng từ thân cây bệnh tật – Trần Tựu nói – Tôi hỏi anh, kể từ ngày tôi tiếp quản vị trí Tổng Giám đốc, tôi có để anh em đòi không? Thu nhập anh em tăng lên bao nhiêu phần trăm rồi?
- Vâng, thưa anh. Chúng ta đã có thu nhập tốt hơn trước. Tôi xin rút đề xuất vừa rồi... - Ông Đoàn nói, giọng xuôi đi.

Trần Tựu giọng nghiêm nghị:

- Chính xác. Và anh nên nhớ rằng, sự trong sạch và minh bạch là nguyên tắc không thể thay đổi của tôi. Nếu anh cố tình làm trái pháp luật, hậu quả anh sẽ phải tự gánh chịu.

Với sự cảnh giác và thông tuệ, Trần Tựu đã tránh được một cái bẫy. Ông biết rằng sự nghiệp của mình không thể bị hủy hoại bởi những mồi mọc hay cơ hội kiếm chác tương chừng béo bở như vậy. Ông luôn giữ vững nguyên tắc trong sạch và minh bạch trong mọi quyết định và hành động của mình tại Tổng công ty. Đối với ông, sự trung thực và đạo đức nghề nghiệp là những giá trị không thể đánh đổi. Ngựa muốn đi đường dài thì cần chọn uống nguồn nước trong. Một việc làm sai trái, dù được che đậy khéo léo với người ngoài, thì cũng không thể lừa mị chính mình.

Câu chuyện về sự tỉnh táo của Trần Tựu nhanh chóng lan rộng trong Tổng công ty. Ai nấy đều hiểu ra, là dù cho tất cả xã hội dám làm bậy thì ông vẫn đứng riêng một chỗ khác, không tranh thủ gian trá để hưởng lợi bất hợp pháp. Họ không chê ông thiếu thức thời, mà lại ngưỡng mộ và kính trọng ông nhiều hơn. Họ nhận ra rằng

dưới sự lãnh đạo của một người trong sạch và minh bạch như Trần Tựu, công ty sẽ ngày càng phát triển bền vững và thành công hơn. Đối với Trần Tựu, đây là một bài học quý giá về lòng trung thực và sự cảnh giác trong công việc và cuộc sống.

## 16. Bộ ba T trứ danh

(Hà Nội năm 1997-1998)

- Mời vào! – Tiếng ông Trường vọng ra qua cánh cửa gỗ dày, sau ba tiếng gõ cửa của Tụ.

Trần Tụ mở cửa bước vào văn phòng Thứ trưởng Bộ Y tế. Căn phòng không quá rộng, nhưng một mảng tường phía sau ghế ông Trường ngồi là giá sách cao đến trần, ken chặt những sách y dược và sách kỹ năng quản trị, xen vài ô trưng các tấm bằng khen khung óng ánh vàng. Tụ đã khá quen thuộc với căn phòng này, bởi nơi đây anh có thể thoải mái chia sẻ những ý tưởng táo bạo nhất với vị Thứ trưởng về chiến lược phát triển ngành dược.

Ông Trường xếp gọn lại tờ báo Nhân dân đang đọc dở trên bàn làm việc, khoát tay ra ý bảo Tụ ngồi vào phía bàn nước tiếp khách, rồi ông mở ngăn kéo bàn, lấy ra một tập hồ sơ bì xanh biển.

- Cậu mang về nghiên cứu hồ sơ này, của một hãng dược Ấn Độ. Tay Tổng Giám đốc hãng tới thăm Bộ tuần trước, ngỏ ý muốn hợp tác với doanh nghiệp dược Việt Nam, để sản xuất vitamin nhóm B, đặc biệt là B1. Cậu xem có thể điều doanh nghiệp nào mạnh về mảng này để chỉ định trao đổi với bạn, xúc tiến hợp tác.
- Cảm ơn anh, quá tốt ạ - Tụ hồ hởi đón lấy bộ hồ sơ – Chúng tôi có thể hợp tác từ sản phẩm đơn giản nhất tới phức tạp nhất. Quan trọng nhất là việc làm, thứ hai là công nghệ, ta sẽ học hỏi được từ bạn rất tốt qua hợp tác. Thời Ngô – Đình – Tiên Lê, chúng ta đã giao lưu với Ấn Độ để có các bài thuốc mới và sử dụng hiệu quả các loại thảo dược.
- Việc này coi như xong! – Ông Trường rút chèn ra hai chèn, mời Tụ một chèn – Nhớ cập nhật thông tin về việc đó thường xuyên cho tôi. Còn hôm nay, anh đưa đến Bộ vấn đề gì?

Tính ông Trường là vậy, ông luôn tiết kiệm thời gian và đi thẳng vào vấn đề, chẳng rào trước đón sau. Tụ rất hợp với ông Trường ở tính khí đó. Trong thâm tâm, Tụ rất biết ơn ông Trường trong giai đoạn mới của cuộc đời làm quản lý ngành dược của mình. Hai năm trước, khi đang hoạt động tưng bừng với cương vị là Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Tp. Hồ Chí Minh, đem lại kết quả rực rỡ nhất cho ngành dược thành phố kể từ sau giải phóng, thì Trần Tụ nhận quyết định điều chuyển ra Hà Nội, làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty dược Việt Nam (Vinapharm)



với hai chục công ty, xí nghiệp trực thuộc, nằm rải rác từ miền Nam ra Bắc, ngoại trừ Tp. Hồ Chí Minh. Khi ra văn phòng Tổng Công ty tại Hà Nội, nhìn văn phòng cũ kỹ, trang bị xuống cấp, nhất là cái bàn họp ban lãnh đạo được ghép lại bởi 4 bàn học sinh cũ, trải lên tấm ni-lon màu xanh đã rách, và đa số những gương mặt cu cũ, ngày ngày đến cơ quan để uống chè và bàn chuyện chế độ... TỰ biết rằng gian nan thử thách lại bày ra trước mắt anh lần nữa. Và mười năm sống tại Hà Nội, với vai trò là thủ lĩnh ngành dược Việt Nam, sẽ là con đường đầy chông gai, lắm bất trắc. Thật may mắn cho anh, khi anh gặp được ông Trường – Thứ trưởng Bộ Y tế, trong một cuộc họp, và họ tỏ ra đồng quan điểm trong các ý tưởng phát triển ngành dược theo hướng mới.

- Thừa anh – TỰ hơi dướn về phía trước, mắt nhìn thẳng ông Trường – Hiện nay trong số hai chục xí nghiệp, công ty trực thuộc Vinapharm, có ba đơn vị rất yếu, đã tái cấu trúc, nhưng rất cần vốn để đầu tư phát triển. Nếu chờ rút vốn từ Bộ tài chính theo quy trình thì lỡ cơ hội. Trong khi đó, có chừng mười xí nghiệp, công ty tổ chức sản xuất kinh doanh tốt, có thu nhập cao và vốn dư, họ đang gửi ngân hàng lấy lãi.
- Ý của anh là Tổng giám đốc Vinapharm có quyền chủ động điều vốn giữa các đơn vị trong Vinapharm? – Ông Trường đoán ngay ra ý định của TỰ – Việc này khó đây, cần có cơ chế mới.
- Chính vậy nên tôi nhờ anh có tiếng với Bộ tài chính, phương án thì tôi đã viết xong – TỰ mở cặp, lấy ra một kẹp tài liệu có bìa giấy bồi cứng, buộc gọn gàng bằng dải vải xanh đậm. Ông Trường đưa tay đón tập tài liệu, tháo nút buộc, mở ngay ra.
- Vấn đề là thế này, thừa anh – TỰ nói – Các đơn vị dư vốn sẽ cấp vốn cho các đơn vị thiếu vốn, coi như một khoản đầu tư vào từng dự án cụ thể, và được nhận lợi nhuận sau thuế tương ứng với phần góp vốn. Tôi tin tưởng rằng lợi nhuận cao ít nhất gấp ba đến năm lần so với gửi tiết kiệm. Tháo gỡ được việc này, nhiều bên có lợi. Bộ tài chính không cần cấp vốn cho đơn vị yếu kém trong Tổng công ty dược Việt Nam, dự án mới không phải chờ đợi lâu để được duyệt cấp vốn qua nhiều cấp, tăng sức mạnh cho các bên...
- Một ý kiến cải tổ xuất sắc – Ông Trường gật gù – Tôi sẽ đọc kỹ tài liệu anh viết trong tối nay. Nhưng trực giác mách bảo tôi là anh nhìn rõ vấn đề, có giải pháp đúng.

\*\*\*

Trong buổi giải lao của Hội nghị y dược quốc tế tại Hà Nội năm 1997, phòng hội trường được lấp đầy bởi những bác sĩ, nhà nghiên cứu và các chuyên gia y tế từ khắp nơi trên thế giới. Ông Tựu, Tổng Giám đốc của Vinapharm, và ông Trường, Thứ trưởng Bộ Y tế, vừa kết thúc buổi thảo luận về vấn đề cải tiến ngành y tế tại Việt Nam. Nhưng thay vì nghỉ ngơi như nhiều người khác, hai ông nháy nhau tìm gặp ông Tân, Thứ trưởng Bộ Tài chính, để thảo luận vấn đề quan trọng về cơ chế tài chính mới cho ngành dược Việt Nam.

Phòng nghỉ của ông Tân nằm ở tầng trên của khách sạn Công đoàn, nơi diễn ra hội nghị. Khi họ đến gõ cửa phòng, ông Tân đang đọc những báo cáo tài chính liên quan đến ngành dược.

- Xin lỗi vì làm phiền anh trong giờ nghỉ - ông Tựu nói ngay khi họ bước vào phòng.

Ông Tân sắp xếp gọn lại tập tài liệu đang đọc dở của mình và mỉm cười chào đón họ.

- Không phiền chút nào cả. Xin mời các anh ngồi.

Ba người ngồi lại quanh bàn nước, bắt đầu thảo luận về vấn đề quan trọng này.

- Chúng tôi đã thảo luận về việc cần cải tiến cơ chế tài chính cho ngành dược của chúng ta, một số lãnh đạo hãng dược nước ngoài cũng đã nêu lên mẫu hình hoạt động của họ để ta tham khảo - ông Trường bắt đầu câu chuyện - Hiện nay, việc phân phối vốn giữa các đơn vị thành viên của Tổng công ty dược Việt Nam không linh hoạt, gây ra nhiều khó khăn trong quản lý và phát triển. Chắc anh đã xem qua bộ tài liệu đề xuất phương pháp mới trong quản lý vốn tại Vinapharm mà anh Tựu đây gửi tới anh trước Hội nghị một tuần?

- Tôi đã đọc tài liệu, và vừa rồi nghe các anh thảo luận. Vấn đề các anh nêu ra thật giá trị cho việc cải tổ ngành dược trong nước - ông Tân đồng ý - Chúng ta cần một cơ chế mới cho phép Tổng Giám đốc của Tổng công ty dược Việt Nam có khả năng điều phối vốn một cách linh hoạt hơn, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị thành viên phát triển mạnh mẽ hơn.

- Chúng tôi đề xuất việc thiết lập một quỹ tài chính chung, được quản lý bởi Vinapharm, nhưng mỗi đơn vị vẫn sẽ giữ được một phần tự chủ vốn - ông Tựu giải thích thêm.

Ông Tân suy nghĩ một chút trước khi trả lời:

- Điều này có thể là một giải pháp hợp lý. Tuy nhiên, chúng ta cần phải xem xét kỹ lưỡng về cơ chế quản lý và sử dụng quỹ này để đảm bảo rằng nó sẽ mang lại hiệu quả nhất cho ngành dược. Sau đó Bộ tài chính sẽ ra một văn bản hướng dẫn cụ thể về giải pháp mới.

Ba người tiếp tục thảo luận trong một không khí chuyên nghiệp và hợp tác, đề xuất và lắng nghe những ý kiến, từng chi tiết, từng bước tiến tới một phương án tài chính mới, mang lại lợi ích cho cả ngành dược và người dân Việt Nam. Phương án này giải phóng tình trạng trì trệ, cho phép các nguồn lực dược huy động tối đa vào công việc bào chế, sản xuất dược phẩm, giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu thuốc men trong cả nước.

\*\*\*

Trong buổi tổng kết cuối năm 1998 của Tổng công ty Dược Việt Nam, phòng họp được bài trí trang trọng, với những chiếc bảng báo cáo và biểu đồ minh họa về thành tích của Tổng công ty trong suốt năm vừa qua. Ông Tựu, Tổng Giám đốc của Vinapharm, đứng bên bục phát biểu, gương mặt thể hiện rõ sự tự hào và hân hoan. Năm qua, là năm phát triển mạnh những dự án mới mẻ. Top 10 đơn vị trong ngành dược đã vượt mục tiêu tăng trưởng 15%, 3 đơn vị yếu kém nhất là Xí nghiệp dược Trung ương 3, Xí nghiệp dược liệu và Công ty dược số 7 đã được cấp vốn để chạy dự án mới, sản phẩm mới đã được cung ứng ra thị trường. Bên cạnh đó là sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống nhà thuốc tư nhân trên toàn quốc, cung ứng thuốc rộng rãi đến mọi người dân.

Cùng ông Tựu, có mặt hai người mà người trong giới ngầm hiểu họ là “đồng minh” không thể thiếu của ông Tựu trong hành trình cải tổ: ông Trường, Thứ trưởng Bộ Y tế, và ông Tân, Thứ trưởng Bộ Tài chính. Họ là bộ ba T trứ danh của ngành dược, được coi là những nhân vật quan trọng nhất trong sự phát triển của ngành trong giai đoạn này.

Khi phần báo cáo kết thúc, chuyển sang phần tiệc, ông Tựu ra hiệu người phục vụ rót rượu cho ba người. Một ly rượu nho đỏ được đưa đến từng người, như một biểu tượng cho sự kính trọng và tri ân.

- Xin chúc mừng! - Ông Tựu nâng ly lên - Chúng ta đã cùng nhau tạo nên một năm ấn tượng cho ngành dược Việt Nam!

Ba người cùng nâng ly và chạm ly mừng.

- Thừa anh Tân, anh Tựu, ngành Dược của chúng ta đã bước đầu có được vài thành tựu, - ông Trường phát biểu - Từ việc cải thiện chất lượng dịch vụ y tế cho cộng đồng đến việc tăng cường quản lý tài chính, phát huy tối đa các nguồn lực, mỗi bước đi của chúng ta đều mang lại lợi ích cho người dân.

- Và không thể quên được sự hỗ trợ chặt chẽ từ Bộ Tài chính, - ông Tựu bổ sung - Cùng với sự chỉ đạo sát sao từ Bộ Y tế, chúng ta đã khiến ngành dược Việt Nam vươn lên đúng với thực lực. Sau đây, chúng tôi tiếp tục mong mọi sự đồng hành của hai người anh thân thiết, để ngành dược có những bứt phá quan trọng.

Ông Tân cũng hào hứng tham gia vào cuộc trò chuyện: "Đây chỉ là khởi đầu. Chúng ta còn nhiều việc phải làm để đảm bảo rằng ngành dược tiếp tục phát triển mạnh mẽ và đáp ứng được nhu cầu y tế của xã hội."

Ba người cùng nhau nâng ly rượu, đánh dấu một năm thành công và hứa hẹn vượt qua những thách thức mới trong tương lai. Họ là những nhà lãnh đạo tài ba, ở các cương vị khác nhau, nhưng đã kết hợp sức mạnh và tài năng của mình để tạo nên một ngành dược Việt Nam mạnh mẽ và phát triển. Trong khoảng thời gian từ năm 1995 đến 2005, ngành dược Việt Nam chứng kiến sự hợp tác hy hữu của bộ ba trứ danh: Thầy thuốc ưu tú - Dược sĩ chuyên khoa II Trần Tựu, Phó Giáo sư – Tiến sĩ Trần Tân – Thứ trưởng Bộ tài chính, và Phó Giáo sư – Tiến sĩ Trần Văn Trường – Thứ trưởng Bộ Y tế. Đây là giai đoạn bước ngoặt, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của ngành dược Việt Nam, với những đóng góp không nhỏ của ba nhân vật này.

Trong các cuộc họp tổng kết của Tổng công ty dược Việt Nam, sự hiện diện của ông Tân và ông Trường không chỉ là sự ủng hộ tinh thần mà còn thể hiện một cam kết mạnh mẽ về sự phối hợp liên ngành trong việc đưa ngành Dược phát triển. Những cuộc họp này trở thành diễn đàn để thảo luận, đánh giá và định hình tương lai của ngành Dược. Qua đó, bộ ba T trứ danh đã cùng nhau tạo nên những quyết sách đúng đắn, thúc đẩy ngành Dược Việt Nam tiến xa hơn trên trường quốc tế.

Một trong những bước tiến quan trọng mà bộ ba này đã cùng nhau thực hiện là việc mở cửa thị trường, thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành Dược. Điều này không chỉ giúp ngành Dược Việt Nam tiếp cận với những công nghệ sản xuất tiên tiến mà còn mở rộng cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam hợp tác, phát triển cùng các đối tác quốc tế.

Bên cạnh việc định hướng phát triển ngành, bộ ba T trứ danh còn chú trọng đến việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Họ hiểu rằng, để ngành Dược phát triển bền

vững, nhất định cần công nghệ tiên tiến và những con người tài năng, có đạo đức nghề nghiệp cùng lòng đam mê với ngành. Do đó, việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực luôn được họ đặt lên hàng đầu.

Câu chuyện về bộ ba T trứ danh có đóng góp quan trọng phát triển ngành Dược thời kỳ đầu hội nhập quốc tế, không chỉ là biểu tượng của sự kiên định, tâm huyết và tài năng mà còn là minh chứng cho sức mạnh của sự hợp tác, đoàn kết. Họ đã cùng nhau viết nên một chương mới cho ngành Dược Việt Nam, một chương đầy ắp những thách thức nhưng cũng không kém phần rực rỡ thành công.

## 17. Giải phóng siêu năng

*(Hà Nội năm 2005)*

Trần Tựu, người đã dành cả đời đi làm công chức của mình cho ngành dược, bước vào giai đoạn mới của cuộc đời: nghỉ hưu từ cương vị Tổng Giám đốc Tổng công ty dược Việt Nam. Không giống như hầu hết những vị lãnh đạo khác, thường tiếc nuối quãng thời gian vinh quang khi đương chức, ngay trước ngày đầu tiên của cuộc sống mới, Trần Tựu lại cảm thấy như được giải thoát khỏi những ràng buộc của cơ chế, tràn trề năng lượng cho một dự án ước mơ, nhưng đồng thời cũng tràn ngập cảm xúc trần trở về những cơ hội chưa được thực hiện.

Hôm nay là ngày cuối cùng ông ngồi trên chiếc ghế Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam (Vinapharm) – chiếc ghế của vị thủ lĩnh ngành dược mà ông đã ngồi suốt mười năm qua. Lặng lẽ bên bàn làm việc, Trần Tựu nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm nhìn con phố Giảng Võ năng động và nhộn nhịp của Hà Nội. Ông nhớ về những người dân Việt Nam tần tảo sớm khuya đã thành thói quen, những người mà suốt đời ông đã mong muốn phục vụ tốt nhất. Ông nghĩ về ước mơ xây một xứ sở vàng, mà ở đó, ông cùng những đồng sự cùng chí hướng, sẽ viết nên những trang mới táo bạo cho sự nghiệp nghiên cứu, cung ứng dược phẩm hiệu quả nhất cho cộng đồng.

Trong căn phòng yên bình của mình, ánh nắng đầu ngày nhẹ nhàng chiếu qua cửa sổ, làm cho những kí ức xa xăm của thời thơ ấu hiện lên trong tâm trí ông. Hồi nhỏ, khi Tựu chỉ mới lên sáu tuổi, cuộc sống của ông bị thay đổi vĩnh viễn vào một ngày mùa thu buồn. Ông nhớ rõ hình ảnh của ngày đó: trong ngôi nhà tranh vách đất ở làng Duy Dương nghèo rớt mùng tơi, mẹ Ôn, với đôi mắt sưng sụp, ánh nhìn tuyệt vọng, ôm chặt lấy bố ông trên giường bệnh, cơ thể đã cứng đờ. Bệnh tật đã cướp đi bố ông một cách nhanh chóng, không để lại cơ hội cho bất kỳ điều gì. Ông nhớ cảm giác sợ hãi và bất lực khi không thể làm gì để thay đổi điều ấy.

Nhìn cảnh mẹ Ôn khóc ngất bên thân thể lạnh ngắt của bố, Trần Tựu đã thề với lòng mình. Cậu bé tự hứa rằng khi lớn lên, sẽ dành cả đời phụng sự trong ngành dược, tìm ra mọi loại thuốc chữa bệnh cho người dân, và quản lý việc cung ứng thuốc thông minh nhất, sao cho những người nghèo nhất cũng luôn có thuốc trị bệnh.

Từ đó, trong suốt thời gian hơn hai thập niên đi làm của mình, Trần Tựu đã dành hết tâm huyết để thực hiện lời thề ấy. Ông đã học hỏi và làm việc không ngừng, trở thành một chuyên gia trong lĩnh vực dược phẩm và quản lý trong ngành. Mỗi thành công trong sự nghiệp của ông đều là một bước tiến dài hơn để thực hiện giấc mơ của mình,

để biến ước mơ trẻ thơ thành hiện thực, và không để cho bất kỳ ai phải trải qua nỗi đau thiếu thuốc trị bệnh mà cha mẹ ông đã từng trải qua.

- Khánh Hương ơi, - ông gọi vợ mình, người hôm nay đã đến cơ quan sớm nhất cùng ông để chuẩn bị cho buổi lễ chia tay của ông với Tổng Công ty. Chị cũng đang phụ trách mảng cung ứng dược liệu trong Vinapharm - Anh đang suy nghĩ về một dự án mới.

Khánh Hương đến gần ông, nhìn chồng mình với ánh mắt quan tâm. Chồng chị, người chẳng bao giờ biết mệt mỏi, chưa kịp nghỉ ngơi hưởng hưu trí lấy một ngày, mà đã nghĩ ra việc mới ư? Chị nhẹ nhàng hỏi ông:

- Dự án gì vậy, anh?

Trần TỰ giải thích:

- Anh muốn thành lập một công ty dược tư nhân. Một công ty mà không bị ràng buộc bởi các quy định quản lý từ cấp trên, một công ty có thể linh hoạt, tốc độ nhất, hoàn hảo nhất trong việc phát triển sản xuất và cung cấp dược phẩm cho người dân, với giá thành dễ chịu nhất.

Khánh Hương lắng nghe giọng nói đầy nhiệt huyết mà quyền uy của chồng, chị cảm nhận rõ ràng một nguồn năng lượng siêu nhiên ẩn chứa trong người đàn ông mà chị yêu và gắn bó cả ở cơ quan cũng như ở nhà suốt mười năm qua. Chị gật đầu, ôm lấy vai ông một lúc để cảm nhận nguồn năng lượng kỳ diệu ấy, và sau đó nói:

- Em nghĩ đó là một ý tưởng tuyệt vời. Chúng ta có thể cùng nhau thực hiện giấc mơ của mình, phục vụ mọi người dân bằng những dược phẩm chất lượng.

Trần TỰ hạnh phúc khi có sự đồng cảm từ vợ mình. Thế là thay vì sửa soạn cho bữa tiệc chia tay cán bộ nhân viên Vinapharm, họ lại cùng nhau sôi nổi bàn bạc lập kế hoạch, nghiên cứu thị trường và tìm kiếm nguồn vốn để khởi đầu dự án của mình.

Với tinh thần quyết tâm và sự hỗ trợ từ Khánh Hương, người vợ trẻ tào khang, luôn truyền thêm cho ông động lực mới, Trần TỰ chuẩn bị sẵn sàng tâm thế để bước vào một cuộc hành trình mới, một hành trình thực hiện giấc mơ của mình, góp phần vào sự phát triển của ngành dược và xã hội Việt Nam.

\*\*\*

Trên tầng ba ngôi nhà nhỏ của Trần TỰ và Khánh Hương trên phố Hoàng Cầu (Hà Nội), bầu không khí trong căn phòng trở nên sôi động khi Khánh Hương, Trần TỰ và ông Tân từ Bộ tài chính hào hứng thảo luận về kế hoạch xây dựng doanh nghiệp

được tư nhân của họ tại TP. Hồ Chí Minh. Tầng ba này là gian thờ, có cửa rộng hướng ra mặt hồ đón gió. Trần Tựu đặt tên cho tầng này là phòng sáng tạo, bởi những năm qua ông thường ngồi đây một mình, trong yên lặng, để tư duy, tìm ra những giải pháp cho các vấn đề khó khăn nhất mà Tổng công ty được Việt Nam phải đối mặt.

Cuộc thảo luận càng lúc càng nóng lên, người này đang trình bày chưa xong thì người kia đã nảy ra ý tưởng mới của mình, cần được nói ra ngay. Ý tưởng tuôn ra ào ào như thác đổ, dường như bao nhiêu những sáng kiến táo bạo bị kìm lại không được thực hiện do cơ chế quản lý ràng rịt, trói buộc của Nhà nước nay được tháo tung. Ai nấy được kích thích, mặt mũi phùng phùng dù chẳng uống giọt rượu nào.

- Chúng ta cần tìm ra cách thu hút nguồn vốn đầu tư, - Khánh Hương đề xuất, ánh mắt sáng lên trong niềm phấn khích. Mái tóc cắt ngắn, với những lọn xoăn nhẹ rung vờn quanh gương mặt xinh đẹp, với đường nét sắc sảo của chị.

Trần Tựu gật đầu đồng ý:

- Đúng vậy, và chúng ta cũng cần phải xác định rõ mục tiêu và chiến lược kinh doanh của công ty.

Ông Tân, người bạn đồng hương chí thiết của Trần Tựu, đưa ra ý kiến của mình:

- Chúng ta không chỉ cần tập trung vào việc tìm kiếm vốn đầu tư, nguồn vốn quan hệ, mà còn phải xem xét kỹ lưỡng về cách thức quản lý và các kênh cung ứng sản phẩm...

Cuộc họp kéo dài đến tận khuya, và trong sự hứng khởi của cuộc thảo luận, họ quên mất thời gian. Khi ông Tân ra về, ông nhận ra đôi giày Ý đắt tiền mà ông để bên ngoài hiên nhà đã không cánh mà bay.

- Sao chúng ta lại quên mất giày của anh Tân? - Khánh Hương nhếch môi gượng cười, nhìn chồng mình với ánh mắt vờ trách – Anh không nhớ là khu vực này người ngay kẻ gian trộn lẫn chẳng biết đâu mà lần...

Trần Tựu và ông Tân cười xòa, cả hai đều nhận ra rằng sự hăng say trong cuộc họp đã khiến họ quên mất một chi tiết nhỏ nhưng không thể không cười được. Ông Tựu mở tủ giày dép, lấy tạm một đôi giày còn mới của mình, đặt xuống trước cửa:

- Tôi tặng anh luôn đôi giày này nhé. Tôi mới dùng có một lần thôi.

Ông Tân thử giày rồi ngấm nghĩa, vẫn hơi tiếc đôi giày Ý đắt tiền mà ông đi rất vừa chân. Nhưng dù vậy, họ cảm thấy hạnh phúc và tự tin hơn khi biết rằng mỗi phút



giây dành cho việc lập kế hoạch cho doanh nghiệp mới là một bước tiến quan trọng trong hành trình chung của họ.

\*\*\*

Trong căn phòng nhỏ tại ngôi nhà phố Hoàng Cầu ở Hà Nội, Trần Tụ và Khánh Hương ngồi bên nhau, mặt mày căng thẳng nhưng đầy quyết tâm.

- Em cảm thấy sao, Khánh Hương? - Trần Tụ hỏi vợ anh, ánh mắt đầy tò mò xen lẫn quan tâm – Đến lúc cần dịch chuyển rồi.

Khánh Hương nhìn chồng mình với ánh mắt trầm ngâm trước khi đáp:

- Anh biết đấy, việc bán căn nhà là một quyết định không dễ dàng. Căn nhà này không đơn giản là nơi ở, nó là một phần tình yêu, là kỷ niệm đời sống chung của chúng ta mười năm qua. Nhưng nếu đó là cách duy nhất để chúng ta có thể bắt đầu dự án doanh nghiệp được của mình ở Tp. Hồ Chí Minh, em sẵn lòng...

Trần Tụ nắm chặt tay vợ, cảm động, an ủi:

- Em là người tri kỷ, người đàn bà tuyệt vời nhất mà cuộc đời này ưu ái dành cho anh, Khánh Hương à. Chúng ta đã đi qua nhiều gian khó và thử thách cùng nhau, và anh tin rằng chúng ta sẽ vượt qua được cả những thách thức tài chính này. Anh cũng gắn bó với ngôi nhà này chứ, và cũng tiếc biết bao kỷ niệm đẹp ở đây. Nhưng người Mỹ nói, nơi nào có công việc, nơi đó là nhà. Vào Sài Gòn, chúng ta sẽ xây ngôi nhà mới, xây xứ sở ước mơ.

Khánh Hương gật đầu:

- Em tin là chúng mình sẽ vượt qua vì mình luôn có nhau. Còn về mặt nhân sự, chúng ta cũng cần phải tìm những người có tâm huyết và tài năng. Anh và em không thể làm mọi việc một mình.
- Đúng vậy, - Trần Tụ đồng ý - Chúng ta sẽ cần một đội ngũ đồng lòng và chuyên nghiệp. Nhưng anh vững tin rằng, nếu chúng ta tiếp tục làm việc cùng nhau với lòng đam mê và kiên định, mọi khó khăn sẽ được giải quyết.

Trần Tụ ngừng lời, ông đột ngột dang tay ôm chặt người vợ mảnh mai, nhưng cũng rất đỗi quyết liệt trong công việc của mình. Ông thầm biết ơn người vợ đã luôn dành cho ông sự đồng thuận và quyết tâm của cô ấy vào những lúc thách thức nhất. Họ đã

sẵn sàng đối mặt với những thử thách và xây dựng một tương lai tươi sáng cho dự án của mình.

Sau những năm tháng dày dạn kinh nghiệm làm việc trong ngành dược, hai người quyết định thực hiện giấc mơ của mình bằng việc xây dựng một công ty dược tư nhân tại Tp. Hồ Chí Minh.

Họ chọn thành phố Hồ Chí Minh - trái tim của nền kinh tế Việt Nam. Đây là nơi phù hợp nhất để bắt đầu một doanh nghiệp mới mẻ và năng động. Tuy nhiên, việc khởi đầu một doanh nghiệp không hề dễ dàng, đặc biệt là về mặt tài chính.

Trần Tụ và Khánh Hương đã đối mặt với thách thức lớn về nguồn vốn. Sau khi tính toán và xem xét kỹ lưỡng, họ quyết định bán nhà ở Hà Nội - nơi họ đã sinh sống suốt nhiều năm - để có được một khoản tiền đầu tư ban đầu cho dự án của mình. Mặc dù quyết định này không dễ dàng, nhưng Trần Tụ và Khánh Hương hiểu rằng để đạt được mục tiêu, họ cần phải hy sinh và ra những quyết định đầy quyết đoán.

\*\*\*

Khánh Hương đứng bần thần hồi lâu một mình trước căn nhà nhỏ ở phố Hoàng Cầu, nhìn ngắm mọi góc cạnh một cách mặc tưởng. Trong những năm qua, đây không chỉ là nơi chị sinh sống cùng chồng con, mà còn là biểu tượng của tình yêu và công sức mà chị đã đầu tư vào từng chi tiết nhỏ.

Căn nhà không lớn, nhưng mỗi góc phòng đều được Khánh Hương trang trí cẩn thận, thấu hiểu về mức độ thẩm mỹ và sự thoải mái cho gia đình. Bức tranh màu nắng ấm vẽ nơi phòng khách, những bức ảnh kỷ niệm vui vẻ treo trên tường, và khu vườn nhỏ xinh trước cửa nhà, nơi chị đã trồng những loại hoa yêu thích.

Nhìn lại quãng thời gian gắn bó với căn nhà này, Khánh Hương cảm thấy lòng bồi hồi. Những ký ức về những bữa cơm gia đình, những cuộc trò chuyện bên bếp, và những nụ cười của con trẻ vẫn còn đọng mãi trong tâm trí chị.

Nhưng giờ đây, khi chồng chị, Trần Tụ, đã quyết định bắt đầu một dự án mới tại TP. Hồ Chí Minh, cần một khoản đầu tư đáng kể, việc bán căn nhà trở thành điều không thể tránh khỏi.

Khánh Hương hít thở sâu, lấy lại sự can đảm và quyết định bước tiếp. Dù lòng buồn rầu, nhưng chị hiểu rằng việc này là để mở ra một cánh cửa mới, để thực hiện một ước mơ lớn hơn, không chỉ cho chồng con mình mà còn cho cả gia đình lớn hơn và tương lai của họ. Chồng chị và con trai nhỏ Khôi Nguyên đã vào Tp. Hồ Chí Minh trước chị, chỉ còn chị ở lại để giải quyết xong việc bán ngôi nhà thân yêu này.

Hít một hơi thật dài, làn gió mát từ hồ Hoàng Cầu thổi lại, mang cho chị một chút thư giãn, Khánh Hương thì thầm lời chia tay cuối cùng với căn nhà yêu quý, biết rằng trong tương lai, nơi mới sẽ là tổ ấm đầy hạnh phúc và thành công mới của họ.

Sau khi bán nhà để giải quyết vấn đề tài chính, hai người cũng còn phải đối mặt với thách thức về nguồn nhân lực. Họ đã đầu tư thời gian và công sức vào việc tìm kiếm và thu hút những nhân viên có tâm huyết và tài năng. Bằng cách này, họ đã xây dựng một đội ngũ đồng lòng và chuyên nghiệp, sẵn sàng cùng nhau chinh phục mọi thách thức.

Dù đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng sự kiên trì và nỗ lực không ngừng của Trần Tựu và Khánh Hương đã đem lại kết quả khả quan. Doanh nghiệp dược tư nhân SaVipharm dần hình thành rõ nét trong bản đồ án mà họ xây dựng, với kỳ vọng trở thành một điểm sáng trong thị trường, mang lại lợi ích không chỉ cho những nhà sáng lập mà còn cho cả cộng đồng, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của ngành dược ở Việt Nam.

## 18. Xây xứ sở vàng

Chiếc xe Mercedes đen bóng nhẹ lướt lại gần phía vỉa hè, tốc độ chậm dần rồi dừng lại đầu con phố nhỏ Hoàng Dur Khương. Trần Tụ đã chờ sẵn ở đó, rần rỏi trong bộ quần âu đen, áo thun cổ bẻ màu trắng, đầu đội chiếc mũ lưỡi trai màu trắng, mắt đeo kính mát màu trà, chân đi giày thể thao xanh đen. Ông đã chuẩn bị bộ đồ phù hợp nhất và cả tâm trí hứng khởi cho chuyến thực địa khu đất mà nhiều khả năng ông sẽ quyết định thuê để xây dựng trụ sở, nhà máy công ty cổ phần dược phẩm SaVi.

Lái xe nhanh nhẹn xuống xe, mở cửa sau mời Trần Tụ vào. Ông Bảo – Tổng giám đốc Techco đã ngồi ghế phía trái, mỉm cười, đưa tay bắt tay Tụ.

- Ông luôn đúng giờ nhỉ, tôi chẳng bao giờ phải chờ ông lấy nửa phút. Ấy thế mà tụi Tây lại cứ bảo về vấn đề giờ giấc, thì doanh nhân Việt chúng ta “cao su” bậc nhất thế giới. Họ còn giễu rằng, cái mà đất nước này cần không phải là tiền, mà là cái đồng hồ dán ngay trước mắt người dân ở bất cứ nơi đâu!
- Thời gian là thứ duy nhất trên đời không thể mua được – Trần Tụ nói, tháo cặp kính mát cất vào hộp kính – Nhưng doanh nhân là những người thông thái, họ tìm cách buôn bán thời gian.
- Tôi thấy ông là người ám ảnh với thời gian – Ông Bảo nhận xét – Không những chẳng bao giờ lãng phí dù chỉ một phút, mà ông còn làm mọi việc với tốc độ kinh hoàng. Phải gọi tên Trần Tụ là “Thần Tốc” mới đúng.
- Ồ không, - Tụ cười – Tụi bạn tôi mới thật tinh quái, chúng “chế” cho tôi cái nick “Tàng Tụ” đây ông ạ!

Cả hai cùng bật cười, rồi họ quay trở lại với việc chính.

- Định hướng của chúng ta là xây dựng SaVipharm thành công ty sản xuất, cung ứng thuốc hướng tới các chuẩn mực cao, - Ông Bảo nói – do đó tôi cần đưa ông tới Khu chế xuất Tân Thuận này. Tôi đã tham khảo ý kiến của một số chuyên gia, thì họ đều đánh giá rằng đây là khu chế xuất đạt chuẩn quốc tế. Nghe đâu nó đã được Tạp chí UK Corporate Location Magazine của Anh đánh giá là Khu chế xuất thành công nhất châu Á, được Hiệp hội các Doanh nghiệp Nhật Bản đánh giá là Khu chế xuất có điều kiện hạ tầng tương đương với điều kiện hạ tầng của Nhật Bản.

- Thuốc chữa bệnh là sản phẩm nhạy cảm, chất lượng cao nên điều kiện cơ sở hạ tầng cần đáp ứng những tiêu chuẩn nghiêm ngặt nhất – Trần Tụ nói – Tôi với Khánh Hương đã đi thăm khá nhiều khu công nghiệp cả ở Tp. Hồ Chí Minh và mấy tỉnh lân cận, nhưng thú thực là chưa ưng ý nơi nào.

- Tôi biết, sự khác biệt của ông là hướng tới mũi nhọn khoa học – công nghệ, nên cứ phải là một khu chế xuất hiện đại nhất Việt Nam may ra lọt mắt xanh của ông – Ông Bảo gật gù - Ở cạnh ông, là đối tác của ông, tôi cũng học được cách nói không với bệnh qua loa, đại khái, tùy tiện của người Việt mình nói chung.

\*

Sau khi mài miết đi giữa một vùng đất đai rộng lớn, những bông lau trắng đây đó phát phơ chào hỏi người lạ mới tới thăm dưới cái nắng dần gắt hơn, Trần Tụ cùng ông Bảo và ông Dũng, Trưởng Ban quản lý khu chế xuất Tân Thuận ngồi nghỉ tạm bên dòng kênh điều hòa chạy quanh khu. Ông Bảo lấy ra từ túi đeo bên hông một chiếc máy ảnh du lịch nhỏ, nhanh tay chụp khoảnh khắc Trần Tụ ngồi bên bờ kênh.

- Tôi cho rằng đây là một hình ảnh lịch sử - Ông Bảo vừa nói, vừa chụp thêm mấy tấm hình nữa, thu lại hình ảnh của toàn bộ khu đất rộng rãi trong khu chế xuất – Chừng ba năm nữa thôi, vùng đất cỏ mọc này sẽ là xứ sở vàng, với những tòa nhà khang trang, nơi những viên thuốc Việt chất lượng cao được sản xuất, nơi biết bao con người ưu tú hội tụ làm việc cùng nhau, cùng chung xây ước mơ phát triển...
- Viễn cảnh đẹp đó – Trần Tụ mỉm cười, rút khăn lau mồ hôi rịn ra ướt trán và mũi ông – Giá mà hôm nay Khánh Hương, vợ tôi đi cùng, thì cô ấy sẽ mừng lắm. Tôi linh cảm đây là đất lành.
- Các anh cần bao nhiêu diện tích cho dự án? – ông Dũng hỏi.
- Hai mươi lăm ngàn mét vuông – Trần Tụ đáp chắc nịch.
- Các anh có thể yên tâm về điều kiện chất lượng cao ở đây. Tuy nhiên cần cân nhắc về giá thuê tại khu này, cũng cao nhất trong tất cả các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn.
- Chúng tôi có lưỡng lự trước vấn đề này – Tụ nheo mắt, trong lòng trào lên một cơn thôi thúc khó tả, dường như sức hút bí ẩn nào đẩy lên từ đất này đã chiếm hữu tâm trí của ông, nhưng ông vẫn tỏ vẻ điềm nhiên – Tôi muốn trở lại văn phòng khu chế xuất, chúng tôi có một loạt câu hỏi cần anh giúp trả lời, sau đó mới có thể quyết định được.

Sau chừng hơn một tháng tìm hiểu, bàn bạc kỹ với vợ mình là Khánh Hương và đối tác quan trọng là ông Bảo, Tổng giám đốc Techco, Trần Tụ đã quyết định chọn khu chế xuất Tân Thuận là nơi đầu tư Công ty sản xuất kinh doanh thuốc, mặc dù giá thuê đất ở đây cao hơn 10 lần so với giá tại các Khu công nghiệp khác trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận. Vào ngày 30.11.2006, Dược sĩ Trần Tụ đã ký

kết hợp đồng thuê 25.000m<sup>2</sup> của Khu chế xuất Tân Thuận làm trụ sở, nhà máy của dự án SaVipharm.

\*

Qua hơn ba thập kỷ tích lũy kinh nghiệm làm việc trong ngành sản xuất dược phẩm, cộng với kho kiến thức quý báu thu nhận khi đi thăm, làm việc tại các công ty sản xuất, phân phối dược phẩm, các trung tâm nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp ở các nước phát triển trên thế giới, dược sĩ Trần Tựu đã trực tiếp xây dựng “*Dự án Đầu tư Nhà máy sản xuất Dược phẩm Sài Gòn – Việt Nam - SaVipharm*”. Sau khi lựa chọn đơn vị thiết kế, ông đã trực tiếp phối hợp xây dựng qui hoạch tổng thể đầu tư trên diện tích 25.000 m<sup>2</sup>, tiến hành thiết kế toàn bộ cơ sở vật chất giai đoạn 1 của Công ty. Đồng thời, tiến hành xây dựng chiến lược phát triển của SaVipharm giai đoạn 5 năm (2005 - 2010) và 10 năm tiếp theo (2010 - 2020), với các mục tiêu được xác định: trước mắt Nhà máy và toàn bộ cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn GMP WHO, những năm sau đó hướng tới đạt các tiêu chuẩn cao GMP Nhật Bản, GMP châu Âu,...

Sáng nay trời nắng đẹp, dược sĩ Trần Tựu đang bận rộn soát xét lại toàn bộ chiến lược phát triển của SaVipharm trong văn phòng của mình thì ông Bảo, Tổng giám đốc của Techco - một tập đoàn có vốn đầu tư lớn nhất vào SaVipharm, bước vào.

- Chào Tổng giám đốc Trần Tựu, tôi đến sớm năm phút so với giờ hẹn có làm phiền ông không? Tôi có một ý tưởng hay, nôn nóng muốn chia sẻ với ông. À, mà Khánh Hương đâu rồi? Cô ấy họp cùng chúng ta hôm nay chứ?
- Khánh Hương đang đi công tác nước ngoài. Nhưng không sao, hầu hết các ý tưởng lớn của chúng tôi đều trùng nhau. Cô ấy không hiện hữu ở đây, nhưng vẫn được ở đây.
- Thế thì ta bàn thẳng vào việc luôn nhé. Tôi nghĩ rằng chúng ta nên tạo ra một xu hướng chăm sóc sức khỏe chủ động trong cộng đồng và thổi lửa cho thị trường thực phẩm chức năng. Tôi đang nghĩ đến việc sản xuất các loại thực phẩm chức năng cao cấp và bán chúng với giá cao, nhắm tới phân khúc đối tượng khách hàng giàu có. Điều này sẽ mang lại lợi nhuận lớn và nhanh chóng cho SaVipharm. Công ty chúng ta sẽ đi đầu trong ngành sản xuất và cung ứng thực phẩm chức năng cao cấp.

Tựu có chút ngạc nhiên, ông im lặng một khắc, rồi nhìn thẳng mắt ông Bảo:

- Tôi hiểu ý tưởng của ông, ông nói rất đúng trên quan điểm của một nhà đầu tư. Nhưng tôi là một dược sĩ, tiếp cận theo hướng phục vụ phân khúc khách hàng đông đảo, thu nhập thấp hoặc trung bình. SaVipharm nên tập trung vào

việc sản xuất thuốc chữa bệnh cứu người. Gốc của vấn đề là phải chữa hết bệnh, rồi sau đó mới đến việc dùng thực phẩm chức năng chăm sóc để phục hồi và bảo vệ sức khỏe. Đây là cách để chúng ta thực sự phục vụ cộng đồng, chứ không chỉ tập trung kiếm lợi nhuận. Nếu có cần đi đâu trong thị trường ngành dược, thì chúng ta cần đi đâu trong chất lượng tiêu chuẩn quốc tế, đi đâu trong việc xuất khẩu thuốc Việt ra nước ngoài.

- Ý tốt của ông hẳn sẽ được Chính phủ, cả xã hội hoan nghênh, nhưng Trần Tựu à, thuốc chữa bệnh không đem lại lợi nhuận cao và nhanh chóng như thực phẩm chức năng đâu. Chúng ta cần phải đầu tư vào những sản phẩm có thể bán với giá cao để thu được lợi nhuận khủng. Không chỉ tôi, mà các nhà đầu tư khác, hoặc các nhà đầu tư tương lai sẽ đến với SaVipharm cũng sẽ đòi hỏi khía cạnh này.
- Tôi vẫn khẳng định, việc chúng ta sản xuất thuốc chữa bệnh sẽ giúp hàng triệu, hàng triệu người vượt qua bệnh tật và cải thiện chất lượng cuộc sống của họ. Đó mới thực sự là ý nghĩa của nghề dược sĩ – Trần Tựu vẫn ôn tồn giải thích.
- Ông không chỉ là một dược sĩ, ông còn vai trò là một nhà lãnh đạo công ty cổ phần, chịu trách nhiệm với các cổ đông. Tiếng nói cổ đông cũng quan trọng. Ông cũng có nghĩa vụ với các cổ đông...
- Tôi không phủ nhận tầm quan trọng của tiếng nói cổ đông. Nhưng với quan điểm của tôi, ngay khi bắt đầu xây dự án SaVipharm, thì người bệnh là ưu tiên số một, cán bộ công nhân viên là ưu tiên số hai, cổ đông là ưu tiên số ba. Nói anh đừng giận, các cổ đông có thể bán cổ phiếu, cổ phần đi bất cứ lúc nào nếu họ thấy lợi nhuận cao, nhưng người bệnh thì không bao giờ bỏ thuốc, đội ngũ cán bộ công nhân viên đang làm việc chung trong ngôi nhà SaVipharm, thì cũng không bao giờ bỏ nhà ra đường...
- Ông nói hay lắm, Tựu à, ông xứng là một bậc thầy không chỉ trong nghề dược, trong quản lý, mà còn trong cách thu phục lòng người, tôi mà có quyền, tôi phong ông là Tổng Giáo sư bên cạnh chức danh Tổng Giám đốc – ông Bảo lắc đầu nhẹ - Nhưng đây là lời cuối, tôi chấp thuận mọi quyết định của ông. Chỉ có điều, ông cũng nên cân nhắc đến thực phẩm chức năng, chúng ta cần đi bằng hai chân, lấy sản phẩm có lợi nhuận cao bù đắp cho phần ít lợi nhuận từ những dòng thuốc chữa bệnh đại trà, giá thấp. Có như vậy, ta vừa phục vụ được cộng đồng, trong khi vẫn làm các cổ đông hài lòng.

Hai người lặng thinh một chút trước khi ông Bảo rời khỏi văn phòng, để lại Trần Tựu với suy nghĩ về ý nghĩa của nghề nghiệp và sứ mệnh phục vụ cộng đồng.

Nếu đã chọn sứ mệnh, thì sẽ không vì lợi nhuận mà từ bỏ. Ông nhớ đến cảnh mẹ ông khóc ngất đi bên thân thể lạnh dần của bố trong ngôi nhà tranh trống rỗng đồ đạc ở làng nghèo Duy Dương thời chiến tranh năm nào, không một viên thuốc, không một ly sữa hay nắm gạo nấu cháo... Ông thoát rùng mình thôn thức và nước mắt ứa tràn mi. Dường như mỗi lúc có việc gì tác động ông rời xa sứ mệnh làm thuốc cứu người, thì tiếng khóc của người mẹ lại thức tỉnh ông./.



**Về nhân vật chính – Thầy thuốc ưu tú, Tiến sĩ, Dược sĩ chuyên khoa II Trần Tựu:**

- Sinh ngày: 06/02/1948
- Quê quán: xã Trung Lương, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Việt Nam
- Nay sinh sống tại: TP.HCM, Việt Nam
- Tốt nghiệp Đại học Dược (trường Đại học Dược Hà Nội) năm 1971
- Là Thầy thuốc ưu tú, Tiến sĩ, Dược sĩ chuyên khoa II

**+Quá trình công tác:**

*1972 – 1974:*

- Trưởng Khoa dược Bệnh viện – Trưởng Phòng Dược Ban đón tiếp Trung ương Cục Miền Nam

*1975 – 1985:*

- Giám Đốc Xí nghiệp Dược phẩm 2/9, chủ trì Dự án Đầu tư sản xuất Dầu Cù Là Sao Vàng xuất khẩu

- Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng I, cá nhân DS. Trần Tựu được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng III

*1986 – 1988:*

1. Tổng Giám Đốc Liên hiệp các Xí nghiệp Dược TP.HCM
2. Giám Đốc Dự án Hợp tác Liên Hợp Quốc (UNDP – UNIDO) với Chính phủ Việt Nam

*1995 – 2005:*

1. Phó Tổng Giám Đốc – Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam
2. Chủ trì các Đề tài khoa học

- Chủ trì xây dựng Qui hoạch tổng thể đầu tư phát triển ngành Dược Việt Nam thời kì 1996 – 2010

- Nghiên cứu công nghệ điều chế 6-APA, 7-ABCA và CEPHALEXIN từ PENIXILLING (1999 - 2000)

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ sản xuất các kháng sinh mới hiệu quả cao bằng nguyên liệu trong nước (năm 2004)

*2005 - nay:*

.Sáng lập Công ty SaVipharm, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc Công ty SaVipharm.

.Đồng chủ nhiệm Đề tài khoa học “*Nghiên cứu Tình hình bệnh và sử dụng Thuốc điều trị ung thư tại một số cơ sở chuyên khoa ở Việt Nam giai đoạn 2015-2018*” với sự tham gia của gần 40 Giáo sư, Bác sĩ, Dược sĩ Bệnh viện K – Viện nghiên cứu ung thư Quốc gia và 04 Bệnh viện điều trị ung thư lớn nhất Việt Nam.

- Được trao tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”

- Được Đại học Apollos Hoa Kỳ vinh danh Tiến sĩ năm 2023.

## **Về tác giả - nhà văn Kiều Bích Hậu:**

Hội viên Hội nhà văn Việt Nam;

Hội viên PoP thế giới (Poets of Planet – Tổ chức mạng lưới các nhà thơ toàn cầu);  
Đặc trách nội dung website Nhà văn & Cuộc sống; Chủ biên website SaVipharm;

Giám đốc truyền thông SaVipharm;

Nhà sáng lập, và Trưởng Nhóm Nữ dịch giả Hà Nội HFT;

Phó Chủ tịch Hiệp hội tác giả phi hư cấu Việt Nam – VANFA;

Nguyên Phó Tổng biên tập tạp chí Trí Tuệ;

9 Giải thưởng văn học trong nước và quốc tế;

Xuất bản 28 sách văn xuôi, thơ, tiểu luận tại Việt Nam, Ý, Canada, Hungary, Romania, Mỹ. Tác phẩm thơ và văn xuôi đã được dịch và xuất bản bằng 18 ngôn ngữ trên thế giới: Anh, Ý, Hàn Quốc, Nga, Marathi, Hindi, Romania, Hungary, Tây Ban Nha, Đức, Bồ Đào Nha, Nepal, Uzbek, Pháp, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc, Ả Rập, Montenegrin...

# Dấu ấn vàng son

"Dược sĩ Trần Tự với câu chuyện đời, với sự nghiệp trong ngành dược để lại dấu ấn vàng son, được ghi lại trong cuốn sách, là tri thức, là nguồn động lực để thế hệ sau tiếp bước dựng xây ngành dược nước nhà phát triển xứng tầm vóc."